# Hướng dẫn của Hiệp hội
# Thực hiện Chương trình sinh kế



International Federation
of Red Cross and Red Crescent Societies

# chiến lược **2020**

**Chiến lược 2020** nói lên quyết tâm chung của Hiệp hội Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ Quốc tế (gọi tắt là Hiệp hội) trong việc cùng nhau tháo gỡ các thách thức lớn mà hoạt động nhân đạo sẽ phải đối mặt trong thập niên sắp tới. Được xây dựng dựa trên các nhu cầu và tình trạng dễ bị tổn thương của các cộng đồng mà Chữ thập đỏ-Trăng lưỡi liềm đỏ (CTĐ-TLLĐ) hỗ trợ cũng như dựa trên các quyền cơ bản và quyền tự do mà mọi người có quyền được hưởng, chiến lược này phục vụ cho tất cả những ai tin tưởng vào Chữ thập đỏ-Trăng lưỡi liềm đỏ để xây dựng một thế giới hòa bình, tôn trọng phẩm giá của con người và nhân ái hơn.

Trong thập kỷ tới, Hiệp hội sẽ tập trung đạt được các mục tiêu chiến lược sau đây:

1. **Bảo vệ sự sống, bảo vệ sinh kế và nâng cao khả năng phục hồi từ khủng hoảng và thảm họa.**

2. **Thúc đẩy cuộc sống khỏe mạnh và an toàn.**

3. **Thúc đẩy hòa nhập xã hội và một nền văn hóa hòa bình và phi bạo lực.**

Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế, Geneva, 2010

Việc sao chép tất cả hoặc một phần tài liệu này có thể được thực hiện cho việc sử dụng phi thương mại, nhưng cần nêu rõ nguồn tài liệu. Hiệp hội rất mong nhận được nội dung chi tiết việc sử dụng tài liệu. Các yêu cầu sao chép cho mục đích thương mại cần được chuyển đến Hiệp hội thông qua secretariat@ifrc.org.

Ảnh bìa: Hiệp hội

P.O. Box 372
CH-1211 Geneva 19
Thụy Sĩ
Điện thoại: +41 22 730 4222
Fax: +41 22 733 0395
E-mail: secretariat@ifrc.org
Web site: http://www.ifrc.org

# Lời nói đầu

Khi có một thảm họa lớn xảy ra, sẽ không chỉ gây ra mất mát lớn về mạng sống và tài sản mà còn lấy đi hoặc đe dọa đến sinh kế và tương lai của người dân còn sống. Đối với một số lượng lớn hộ gia đình, mức độ dễ bị tổn thương trong ngắn hạn về kinh tế và xã hội sẽ tăng lên và năng lực của người dân để đối phó với các cú sốc trong tương lai cũng có thể bị suy giảm dần. Khi mà sinh kế được thực hiện một cách bền vững, người dân dễ bị tổn thương có thể đối phó và phục hồi tốt hơn từ tình huống căng thẳng và các cú sốc, duy trì hoặc nâng cao năng lực và tài sản của họ, và cung cấp lợi ích tới các hoạt động sinh kế khác tại địa phương, và ở quy mô rộng hơn mà không gây thiệt hại đến nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Hỗ trợ sinh kế thường được xem xét trong các chương trình phát triển dài hạn. Tuy nhiên, Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (IFRC) thừa nhận rằng chương trình hỗ trợ sinh kế sớm đã và đang ngày càng được các đối tác trong Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (Phong trào) xem như là một can thiệp quan trọng cho mục tiêu đáp ứng nhu cầu nhân đạo và phục hồi sớm. Ví dụ minh họa cho phương pháp tiếp cận này đó là chương trình ứng phó của Phong trào với các thảm họa ở quy mô lớn gần đây, bao gồm động đất ở Pakistanm (2005), Bão Sidr tại Bangladesh (2007), Sóng thần ở Châu Á (2008), động đất ở Haiti (2010), Bão Nargis ở Myanmar (2008) cũng như là lũ lụt tại Pakistan (2010).

Trong tháng 5 năm 2007, Ban Quản trị của IFRC đã hoan nghênh sáng kiến của Hội Chữ thập đỏ Tây Ban Nha trong việc phối hợp cùng IFRC để xây dựng một phương pháp tiếp cận toàn diện cho các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế, bao gồm tín dụng quy mô nhỏ, và để thực hiện một quy trình tổng thể nhằm giúp tiếp tục xây dựng và chia sẻ thực tiễn tốt nhất. Hướng dẫn này là một phần trong quá trình thực hiện quyết định đó. Dựa trên kinh nghiệm sâu rộng về hỗ trợ sinh kế ở trong Phong trào, tài liệu này nhằm tổng hợp lại một số lời khuyên và hướng dẫn cơ bản cho các Hội quốc gia đã và đang cung cấp hỗ trợ sinh kế và cả cho các Hội quốc gia mong muốn bắt đầu hỗ trợ sinh kế trong tương lai.

Một số lượng lớn tài liệu hướng dẫn đã được hoàn thành trong năm 2008 bằng việc tổng hợp lại các bài học kinh nghiệm từ chương trình ứng phó với sóng thần, đây được coi là một chương trình ứng phó ở quy mô lớn và có nhiều hình thức can thiệp về sinh kế khác nhau được thực hiện bởi rất nhiều các Hội Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ. Trong năm 2008, một nhóm làm việc đã được thành lập bởi Hội Chữ thập đỏ Sri Lanka để xây dựng dự thảo hướng dẫn này, IFRC, Ủy ban Chữ thập đỏ quốc tế (ICRC), Hội CTĐ Tây Ban Nha và Hội CTĐ Anh đã cùng đóng góp xây dựng nội dung và cấu trúc của tài liệu hướng dẫn này, ngoài ra cũng có khoảng hơn 15 Hội quốc gia từ tất cả 5 văn phòng khu vực của IFRC và ICRC đã tham gia hội thảo đóng góp ý kiến được tổ chức tại Sri Lanka trong tháng 11/2008.

Tài liệu hướng dẫn này đã được rà soát lại và cập nhật trong năm 2010 và các bài học kinh nghiệm từ việc triển khai chương trình, ý kiến đóng góp và phản hồi từ người sử dụng tài liệu sẽ tiếp tục được thu thập. Mục đích là để cập nhật tài liệu hướng dẫn hai năm một lần.

Do đó, chúng tôi hy vọng, cán bộ và tình nguyện viên sử dụng tài liệu hướng dẫn này, ghi chú lại nội dung nào hữu ích, chưa phù hợp, nội dung nào cần được bổ sung và chương trình nào mà tài liệu mới cần đề cập đến để tham khảo. Chúng tôi mong muốn nhận được phản hồi trung thực vào nội dung tài liệu này thông qua khảo sát online, có thể truy cập được từ trang 'phục hồi sau thảm họa' của Hệ thống Chia sẻ thông tin Quản lý thảm họa (DMIS) của IFRC. Chúng tôi hy vọng sẽ nhận được phản hồi từ bạn, với tư cách là người sử dụng cuốn tài liệu hướng dẫn, và hy vọng bạn thấy cuốn tài liệu hướng dẫn này hữu ích.

**Matthias Schmale**
Phó Tổng thư ký
Bộ phận Hỗ trợ chương trình
Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế
Tháng 11/2011

# Mục lục


| | | |
|---|---|---|
| | Danh mục từ viết tắt | 6 |
| | Lời cảm ơn | 7 |
| **Phần 1.** | Giới thiệu | 8 |
| **1.1** | Ai sử dụng cuốn tài liệu hướng dẫn này? | 9 |
| **1.2** | Sử dụng tài liệu hướng dẫn này như thế nào | 10 |
| **Phần 2.** | Tại sao chương trình sinh kế lại quan trọng trong phục hồi sớm? | 12 |
| **2.1** | Phục hồi sớm là gì? | 9 |
| **2.2** | Sinh kế là gì? | 10 |
| **2.3** | Khi nào là phù hợp để cung cấp hỗ trợ sinh kế | 9 |
| **2.4** | Thảm họa và xung đột gây gián đoạn hoạt động sinh kế như thế nào? | 10 |
| **2.5** | Người dân có thể phục hồi sinh kế của họ như thế nào? | 10 |
| **2.6** | Chương trình sinh kế có thể hỗ trợ như thế nào trong quá trình phục hồi sớm? | 9 |
| **2.7** | Các loại hình hỗ trợ sinh kế khác nhau được áp dụng như thế nào trong thực hiện chương trình? | 9 |
| **Phần 3.** | Tại sao chương trình sinh kế lại quan trọng cho phát triển? | 12 |
| **3.1** | Sinh kế trong bối cảnh phát triển | 9 |
| **3.2** | Cải thiện sinh kế bền vững có nghĩa là gì: nâng cao, đa dạng hóa, chuyển đổi? | 10 |
| **3.3** | Có những liên hệ nào với an ninh lương thực, thích ứng biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thảm họa? | 9 |
| **3.4** | Hạn chế chủ yếu trong hoạt động sinh kế là gì? | 10 |
| **3.5** | Có thể làm gì để cải thiện được mức độ bền vững của | 10 |

**Phần 4.** Chu trình quản lý dự án trong thực hiện chương trình sinh kế 36

**4.1** Chu trình quản lý dự án 37

**4.2** Làm thế nào có thể đảm bảo có sự tham gia của cộng đồng trong toàn bộ chu trình dự án 38

**Phần 5.** Cách thức thực hiện đánh giá và phân tích sinh kế 40

**5.1** Đánh giá và phân tích sinh kế là gì? 41

**5.2** Yếu tố nào được bao gồm trong đánh giá và phân tích sinh kế? 43

**5.3** Công cụ đánh giá và phân tích nào là phù hợp nhất? toàn bộ chu trình dự án 48

**5.4** Công cụ đánh giá và phân tích nào là phù hợp nhất? toàn bộ chu trình dự án 54

**Phần 6.** Hướng dẫn thiết kế chương trình sinh kế để sẵn sàng thực hiện 56

**6.1** Cách thức xây dựng mục tiêu khả thi 57

**6.2** Cách thức xác định đối tượng đích hiệu quả 59

**6.3** Cách thức phối hợp với các bên liên quan khác 62

**6.4** Cách thức ra quyết định về các hoạt động sinh kế sẽ được hỗ trợ 64

**6.5** Cách thức xác định kế hoạch rút lui hoặc chiến lược chuyển giao khả thi 67

**6.6** Cách thức áp dụng khung hợp lý khi thiết kế can thiệp về sinh kế 69

**6.7** Cách thức lập kế hoạch nhân sự tham gia dự án 69

**Phần 7.** Cách thức giám sát và đảm bảo việc triển khai phù hợp chương trình sinh kế 72

**7.1** Làm thế nào để đảm bảo dự án can thiệp vẫn phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện 73

**7.2** Cách thức xây dựng hệ thống giám sát cho các dự án can thiệp về sinh kế trong giai đoạn phục hồi sớm 74

**Phần 8.** Cách thức lượng giá chương trình sinh kế 78

**Phần 9.** Tài liệu tham khảo và mục lục các hướng dẫn trong đĩa đính kèm 84

**9.1** Các tài liệu của Chữ thập đỏ - Trăng lưỡi liềm đỏ 85

**9.2** Các tài liệu tham khảo khác 86

**9.3** Các trang web hữu ích để tham khảo thêm 87

**Phần 10.** Phụ lục 88

**Phụ lục 1**
Định nghĩa về sinh kế 89

**Phụ lục 2**
Các câu hỏi về đánh giá nhu cầu sinh kế định hướng qui trình thu thập thông tin 90

**Phụ lục 3**
Các công cụ đánh giá của CTĐ – TLLĐ được sử dụng trong giai đoạn đánh giá nhu cầu 91

**Phụ lục 4**
Bảng phân tích để theo dõi số liệu thu thập từ đánh giá 93

**Phụ lục 5**
Ví dụ về các can thiệp về sinh kế của CTĐ-TLLĐ trong phục hồi sớm 94

**Phụ lục 6**
Bảng kiểm sự tham gia của cộng đồng 96

# Danh mục từ viết tắt

| | |
|---|---|
| **ALNAP** | Mạng lưới học tập chủ động về Trách nhiệm giải trình và Thực hiện chương trình nhân đạo |
| **FAO** | Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc |
| **GAE** | Hướng dẫn đánh giá trong tình huống khẩn cấp của IFRC/ICRC |
| **GCTP** | Hướng dẫn thực hiện Chương trình cứu trợ bằng tiền mặt của IFRC/ICRC |
| **GFSG** | Hướng dẫn đánh giá An ninh lương thực toàn cầu của IFRC |
| **IASC** | Ủy ban thường trực liên cơ quan |
| **ICRC** | Ủy ban Chữ thập đỏ quốc tế |
| **IFRC** | Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế |
| **ILO** | Tổ chức Lao động quốc tế |
| **NGO** | Tổ chức Phi chính phủ |
| **PNS** | Hội quốc gia đối tác |
| **PRA** | Đánh giá nông thôn có sự tham gia |
| **RRS** | Research reference sheets (trong bộ công cụ VCA) |
| **SCUK** | Save the Children UK |
| **SEEP** | Tiêu chuẩn tối thiểu cho Phục hồi kinh tế sau khủng hoảng |
| **VCA** | Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng |
| **WFP** | Chương trình Lương thực thế giới |

# Lời cảm ơn

**Dự án được điều phối bởi:** Emma Delo (Disaster Services, IFRC)

**Trưởng nhóm tác giả**, 2008/2009: Jacqueline Frize

**Người đóng góp ý kiến cập nhật tài liệu**, 2009/2010: Mija-Tesse Ververs, Zehra Rizvi, David Lynch, Kiflemariam Amdemariam, Simon Eccleshall, Ina Schonberg và Emma Delo từ IFRC.

**Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn đặc biệt** tới nhóm làm việc đầu tiên được thành lập ở Sri Lanka đã hỗ trợ quá trình xây dựng tài liệu hướng dẫn này Simon Eccleshall (IFRC), Emma Delo (IFRC), Nimal Silva (Sri Lanka Red Cross Society), Agnes Dalmau (Spanish Red Cross), Caroline Clarnival (ICRC) and Tarun Sarwal (British Red Cross, ICRC).

**Ngoài ra chúng tôi cũng mong muốn cảm ơn** những đóng góp vô cùng quý báu của các cá nhân từ Hội CTĐ Anh, Mỹ, Tây Ban Nha, Rwanda, Uganda, Mozambique, Zimbabwe, Honduras, Philippines, Jamaica, Ukraine, Namibia, Nepal, Na Uy, Đan Mạch, Sri Lanka, ICRC và IFRC: Mary Atkinson, Alexandros Yiannopoulos, Tarun Sarwal, Nuran Higgins, John Halder, Tissa Serasinghe, Patrick Fox, Louise Broomfield, Azizza Usoof, Dharizal Dhariza, Agnes Dalmau, Barri Dennis, Lydia Tinkamanyire, Ivete Dengo, Calvine Matsinde, Jacinta Ruiz Bonilla, Luciano Paras, Yvonne Clark, Valerii Sergovskyi, Paulus Ngolombe, Dharma Raj Pandey, Tanjung Rozak, Marc Fumeaux, Mads Brinch Hansen, Nimal Silva, T.H. Ariyarathna, Janath Hettiarachchi, Merrick Peiris, Gothami Chadrarathne.



# Phần 1/
# GIỚI THIỆU

1.1. Ai sử dụng cuốn tài liệu hướng dẫn này?
1.2. Sử dụng tài liệu hướng dẫn này như thế nào

# 1.1. Ai sử dụng cuốn tài liệu hướng dẫn này?

Đây là cuốn tài liệu hướng dẫn 'cách thức thực hiện' mang tính thực tiễn dành cho các cán bộ quản lý chương trình của Hội quốc gia và cán bộ thực địa mong muốn bắt đầu hoặc cải thiện hoạt động hỗ trợ sinh kế nằm trong chương trình phục hồi sớm hoặc phát triển. Tài liệu xây dựng dựa trên kinh nghiệm của nhiều đối tác trong Phong trào và có thể được áp dụng trong tất cả các bối cảnh. Hướng dẫn này ban đầu được xây dựng để khuyến khích thực hiện hỗ trợ sinh kế trong chương trình ứng phó khẩn cấp, tuy nhiên có rất nhiều công cụ và phương pháp phù hợp với cả chương trình hỗ trợ sinh kế trong dài hạn, và nội dung này cũng được bao gồm trong hướng dẫn.

# 1.2. Sử dụng tài liệu hướng dẫn này như thế nào

Hướng dẫn này giúp cho cán bộ có thể tư duy qua các giai đoạn khác nhau trong chu kỳ quản lý dự án. Trọng tâm nhằm cung cấp hướng dẫn và lời khuyên mang tính thực tiễn để triển khai qua mỗi giai đoạn của chương trình hỗ trợ sinh kế trong bối cảnh cụ thể đó là phục hồi sớm (từ phần 3 tới 8). Hướng dẫn này được sử dụng cùng với các công cụ và hướng dẫn đang có của IFRC (xem phần 9). Cần xem xét hướng dẫn này như là:

- Công cụ cho lập kế hoạch và thực hiện đánh giá
- Tài liệu tham khảo cho việc thực hiện các hoạt động có sự tham gia tại thực địa.
- Một bảng kiểm cho việc thiết kế chương trình sinh kế phù hợp
- Nhắc nhở về sự cần thiết của việc giám sát thực tiễn tốt.

Trong toàn bộ tài liệu hướng dẫn, bao gồm:

- Định nghĩa về các khái niệm được đánh dấu rõ ràng trong phần 'định nghĩa'
- Ví dụ về các chương trình sinh kế thành công của Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ
- Lời khuyên về thực tiễn tốt (nên làm và không nên làm)
- Bảng kiểm các câu hỏi giúp thu thập thông tin về hầu hết các vấn đề quan trọng
- Đưa ra gợi ý cho các tài liệu tham khảo thêm tại cuối mỗi phần
- Công cụ và biểu mẫu sử dụng tại thực địa bao gồm trong các phụ lục, và đĩa CD.

**Phần 2 tới 4**

↘ Trình bày nội dung về lý thuyết và thực tế về sinh kế
↘ Nội dung sau đây có liên quan trong toàn chu trình quản lý dự án

| Phần 5 | Phần 6 | Phần 6 và 7 | Phần 7 | Phần 8 |
|---|---|---|---|---|
| ↘ **Đánh giá** và **phân tích** sinh kế | ↘ Thiết kế chương trình sinh kế | ↘ Thực hiện chương trình sinh kế | ↘ Giám sát chương trình sinh kế | ↘ Lượng giá chương trình sinh kế |



Phần 2/

# TẠI SAO SINH KẾ LẠI QUAN TRỌNG TRONG PHỤC HỒI SỚM

2.1. Phục hồi sớm là gì?
2.2. Sinh kế là gì?
2.3. Khi nào là phù hợp để cung cấp hỗ trợ sinh kế?
2.4. Thảm họa và xung đột gây gián đoạn sinh kế như thế nào?
2.5. Người dân phục hồi sinh kế như thế nào?
2.6. Chương trình sinh kế có thể hỗ trợ quá trình phục hồi sớm như thế nào?
2.7. Các loại hình hỗ trợ sinh kế khác nhau được áp dụng như thế nào trong các chương trình?

# 2.1. Phục hồi sớm là gì?

Mục tiêu chiến lược 1 và 2 trong Chiến lược 2020 của IFRC nêu lên cam kết chung:

- Bảo vệ mạng sống, bảo vệ sinh kế và nâng cao khả năng phục hồi sau thảm họa và khủng hoảng; và
- Tạo môi trường sống khỏe mạng và an toàn.

Chiến lược Thực hiện Quản lý thảm họa 2009 – 2011 nêu lên "Quản lý thảm họa… cung cấp hỗ trợ cho phòng ngừa, ứng phó và phục hồi sau thảm họa nhằm giảm thiểu rủi ro thảm họa, giảm bớt sự đau đớn ngay lập tức, cải thiện khả năng phục hồi bằng việc tái thiết sinh kế và mục tiêu cuối cùng nhằm nâng cao tình trạng an toàn và năng lực của cộng đồng."

IFRC thừa nhận rằng đối với chương trình cứu trợ thiên tai ở quy mô lớn thông thường đòi hỏi phải có cả những cam kết cho hoạt động phục hồi trong dài hạn nhằm mở rộng hơn nữa ngoài hoạt động cứu trợ khẩn cấp về lương thức, nhà ở và y tế. Chương trình sinh kế hướng tới việc giúp đỡ người dân phục hồi hoặc cải thiện điều kiện sống của họ trước khi thảm họa xảy ra tại tất cả các lĩnh vực (nhà ở, sức khỏe, nước sạch và vệ sinh, sinh kế) và nâng cao và đảm bảo tính bền vững của các tác động từ hoạt động cứu trợ. Hoạt động này cũng có thể được kết nối với các chương trình hỗ trợ cộng đồng trong dài hạn trong lĩnh vực quản lý thảm họa và chăm sóc sức khỏe – và liên kết chương trình ứng phó thảm họa rộng hơn tới các chương trình phát triển của các cơ quan chính phủ và tổ chức hoạt động trong lĩnh vực cứu trợ nhân đạo. Chương trình phục hồi giúp giải quyết các vấn đề gốc rễ gây ra tình trạng dễ bị tổn thương trước thảm họa.[1]

1. *Báo cáo năm 2008: Chương trình Phục hồi toàn cầu, Ban Quản lý thảm họa*, Lời kêu gọi số MAA00027

## Định nghĩa

***Phục hồi sớm*** *đề cấp đến hoạt động đánh giá, lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động đã được thiết kế cho phục hồi để* ***nâng cao chất lượng và tác động*** *của các hoạt động cứu trợ của chúng ta và hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng vượt qua được một vài tháng đầu tiên sau khi thảm họa xảy ra (chuyển từ cứu trợ sang phục hồi).* ***Phục hồi*** *(xây dựng và khôi phục lại) đề cập đến hoạt động lập kế hoạch và thực hiện các chương trình phục hồi riêng biệt trong trung hạn tới dài hạn trong năm đầu tiên hoặc lâu hơn, sau khi thảm họa xảy ra.*

*Nguồn: Dự thảo hướng dẫn thực hiện hoạt động phục hồi sớm trong quá trình xây dựng lời kêu gọi ứng phó thảm họa, IFRC*

*Chương trình phục hồi của IFRC để cấp đến "tất cả các hoạt động được thực hiện bởi IFRC và Hội quốc gia sau khi có thảm họa lớn xảy ra để hỗ trợ cộng đồng và tổ chức bị ảnh hưởng* ***để phục hồi và cải thiện điều kiện sống của họ như trước khi thảm họa xảy ra*** *tới* ***một mức độ có thể được chấp nhận bởi tất cả các bên****. Chương trình này bao gồm các hoạt động được thực hiện để* ***nâng cao năng lực*** *của cộng đồng dễ bị tổn thương để chống chịu được với các cú sốc hoặc thảm họa có thể xảy ra trong tương lai và để xây dựng lại và* ***nâng cao năng lực*** *của Hội quốc gia của quốc gia bị ảnh hưởng bởi thảm họa."*

*Nguồn: Chính sách dành cho chương trình phục hồi sau thảm họa, IFRC*

# 2.2. Sinh kế là gì?[2]

**Định nghĩa**

***Sinh kế*** *bao gồm năng lực, tài sản và hoạt động cần thiết để tạo ra thu nhập và bảo đảm cho các phương thức kiếm sống.*

***Sinh kế bền vững*** *đó là năng lực của người dân để tạo ra và duy trì phương thức kiếm sống của họ và nâng cao được đời sống của chính bản thân họ cũng như là đảm bảo các nguồn thu nhập trong tương lai.*

*Hộ gia đình có sinh kế bền vững[3] khi họ có thể đối phó và phục hồi từ các cú sốc và căng thẳng kinh tế, và có thể duy trì năng lực và tài sản của họ mà không phá hủy môi trường tự nhiên xung quanh họ.*

*Nguồn: Sphere 2004, Hướng dẫn đánh giá an ninh lương thực toàn cầu, trang 108, IFRC (2008)*

Định nghĩa giúp phân biệt các nhóm người dân theo hoạt động sinh kế chính và cách thức sử dụng nguồn lực của họ để kiếm sống: ví dụ, công nhân trong nhà máy, người chăn gia súc, ngư dân, lao động có tay nghề, lao động được trả lương theo ngày và người buôn bán thực phẩm trên đường. Mỗi nhóm sinh kế riêng biệt bao gồm các công cụ buôn bán khác nhau, và mỗi bộ công cụ có thể rất cần thiết đối với một nhóm để kiếm sống nhưng lại có thể không hữu dụng với nhóm khác.

Định nghĩa ở trên cũng giúp để giải thích cho việc những người có cùng phương thức làm sinh kế như nhau nhưng lại không hoàn toàn giống nhau, cho dù họ có sống gần với nhau. Làm nông nghiệp là một ví dụ khi mà thành công của một người nông dân phụ thuộc vào năng lực và tài sản của họ, cũng như là loại cây trồng. Người nông dân có kỹ năng trồng trọt ở trình độ khác nhau, sở hữu đất nông nghiệp có chất lượng và diện tích khác nhau, khả năng tiếp cận được nguyên liệu đầu vào có chất lượng khác nhau trên thị thường, mạng lưới hỗ trợ chính thức và không chính thức khi cần thiết cũng như là chi tiêu gia đình mà hoạt động sản xuất nông nghiệp của họ phải hỗ trợ chi trả ở mức khác nhau.

Hiểu được hoạt động sinh kế của người dân sẽ là một sự khởi đầu cần thiết để giúp xác định được cách thức mà người dân và cộng đồng có thể tận dụng tối đa năng lực của họ và quản lý được tình trạng dễ bị tổn thương của họ trong cả đời sống hàng ngày cũng như là trong khoảng thời gian sau khi thảm họa hoặc xung đột xảy ra. Việc này cũng giúp cho việc xác định được thành viên khác nhau trong gia đình và cộng đồng bao gồm bé trai, bé gái, nam giới, nữ giới và người già đóng góp vào các hoạt động sinh kế như thế nào.

2. *Xem Phụ lục 1 về các định nghĩa khác cho sinh kế*
3. *Bền vững có nghĩa là kết quả và tác động được duy trì trong khoảng thời gian dài, không chỉ là ở thời điểm hiện tại với mức chi phí đầu tư vào nhiều nguồn lực mà sẽ cần thiết cho sau này.*

### Định nghĩa

***Tình trạng dễ bị tổn thương*** *đó là mức độ rủi ro mà một hộ gia đình hoặc cộng đồng phải đối mặt có thể đe dọa đến mạng sống và sinh kế của họ. Tình trạng dễ bị tổn thương của một cộng đồng được xác định bởi năng lực của cộng đồng đó để đối phó với các rủi ro và cú sốc, như là hạn hán, ngập lụt, chính sách bất lợi của chính phủ, xung đột và khủng hoảng HIV/AIDS. Tình trạng dễ bị tổn thương không giống như là nghèo đói, mặc dù nghèo đói đóng góp vào việc làm tăng mức độ dễ bị tổn thương trong hầu hết các bối cảnh.*

Tình trạng dễ bị tổn thương không giống như là nghèo đói, mặc dù nghèo đói đóng góp vào việc làm tăng mức độ dễ bị tổn thương trong hầu hết các bối cảnh.

Chúng ta thường nghe nói về 'sinh kế bền vững' (như nêu trong Hộp 1, được trích từ: Cơ quan Phát triển quốc tế của Chính phủ Anh quốc (DFID), 1998). Đây là một khái niệm được sử dụng rộng rãi bởi các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực nhân đạo và giúp cho việc xác định tình trạng dễ bị tổn thương cụ thể của các nhóm sinh kế khác nhau. Phương pháp thực hiện sinh kế bền vững giúp xác định nguyên nhân gốc rễ của tình trạng dễ bị tổn thương, thông thường dựa vào các yếu tố về kinh tế, xã hội và chính trị. Trong tình huống khẩn cấp, có thể cung cấp hỗ trợ sinh kế theo cách thức nhằm thúc đẩy sự bền vững, cho dù hỗ trợ chỉ được cung cấp trong ngắn hạn.

Nhằm đáp ứng theo khung sinh kế bền vững, các chương trình sinh kế thông thường được dựa trên một bộ các nguyên tắc chính (xem trong Hộp 2)

Cách thức phổ biến nhất để xác định đặc điểm của loại hình sinh kế đó là xác định và phân loại các loại tài sản và nguồn lực cần thiết cho hoạt động sinh kế vào thành năm nhóm (xem Hộp 3).

Mỗi loại hình sinh kế có sự kết hợp riêng giữa năm nhóm tài sản và nguồn lực, và một cơ chế đặc biệt để đối phó với những khoảng thời gian khó khăn. Ví dụ, công nhân chủ yếu dựa vào tài sản nhân lực dưới hình thức đó là kỹ năng và trình độ để có được việc làm và có thể là một phần của tổ chức công đoàn là một tài sản xã hội, trái lại những người chăn lạc đà chủ yếu dựa vào nguồn tài nguyên thiên nhiên đó là đồng cỏ và nguồn nước để nuôi gia súc của họ cũng như là các loại tài sản vật chất dưới hình thức của chợ để bán gia súc của họ. Thảm họa hoặc xung đột của gây thiệt hại đến các loại tài sản này, tùy thuộc vào loại thiệt hại, nhóm sinh kế cụ thể sẽ bị ảnh hưởng nhiều hơn hoặc ít hơn.

**Hộp 1. Khung sinh kế bền vững**

Khung sinh kế bền vững được sử dụng rộng rãi và là một công cụ trực quan giúp làm đơn giản hóa các khái niệm về sinh kế.

Khung sinh kế bền vững giúp xác định chiến lược sinh kế để đạt được **mục tiêu về sinh kế** như là:

- Tăng thu nhập
- Cải thiện điều kiện sống
- Giảm tình trạng dễ bị tổn thương
- Đảm bảo an toàn lương thực
- Sử dụng bền vững hơn nguồn tài nguyên thiên nhiên
- Mối quan hệ và địa vị xã hội
- Nhân phẩm và tự trọng

**Hộp 2. Nguyên tắc quan trọng định hướng cho chương tình sinh kế**

**Phương pháp có sự tham gia:**
Thực hiện đánh giá, lập kế hoạch, thiết kế, thực hiện và giám sát cùng với cộng đồng bị ảnh hưởng, cần quan tâm đến vai trò giới, trách nhiệm, cũng như là nhu cầu, tình trạng dễ bị tổn thương và năng lực cụ thể của nam giới và nữ giới.

**Phương pháp được lồng ghép:**
Nhu cầu hỗ trợ về sinh kế, an ninh lương thực, sức khỏe, nhà ở và nước sạch và vệ sinh thông thường đều có những ưu tiên trùng nhau

**Đánh giá có chất lượng:**
Cần xem xét toàn diện (tổng thể) tình trạng dễ bị tổn thương và năng lực của hộ gia đình và cộng đồng bao gồm cả phân tích có cơ sở về chiến lược đối phó và môi trường bên ngoài.

**Tạo ra mối quan hệ hợp tác tốt:**
Công nhận chuyên môn của các tổ chức khác và bao gồm cả việc điều phối cùng với chính quyền địa phương và cơ hội cho vận động chính sách

**Tôn trọng bối cảnh địa phương:**
Thực hiện dựa trên năng lực của Hội quốc gia và cộng đồng

**Xem xét vấn đề về giới:**
Sử dụng phân tích giới về vai trò và trách nhiệm để có được sự hiểu biết tốt hơn về tình trạng dễ bị tổn thương và năng lực và tăng hiệu quả của chương tình

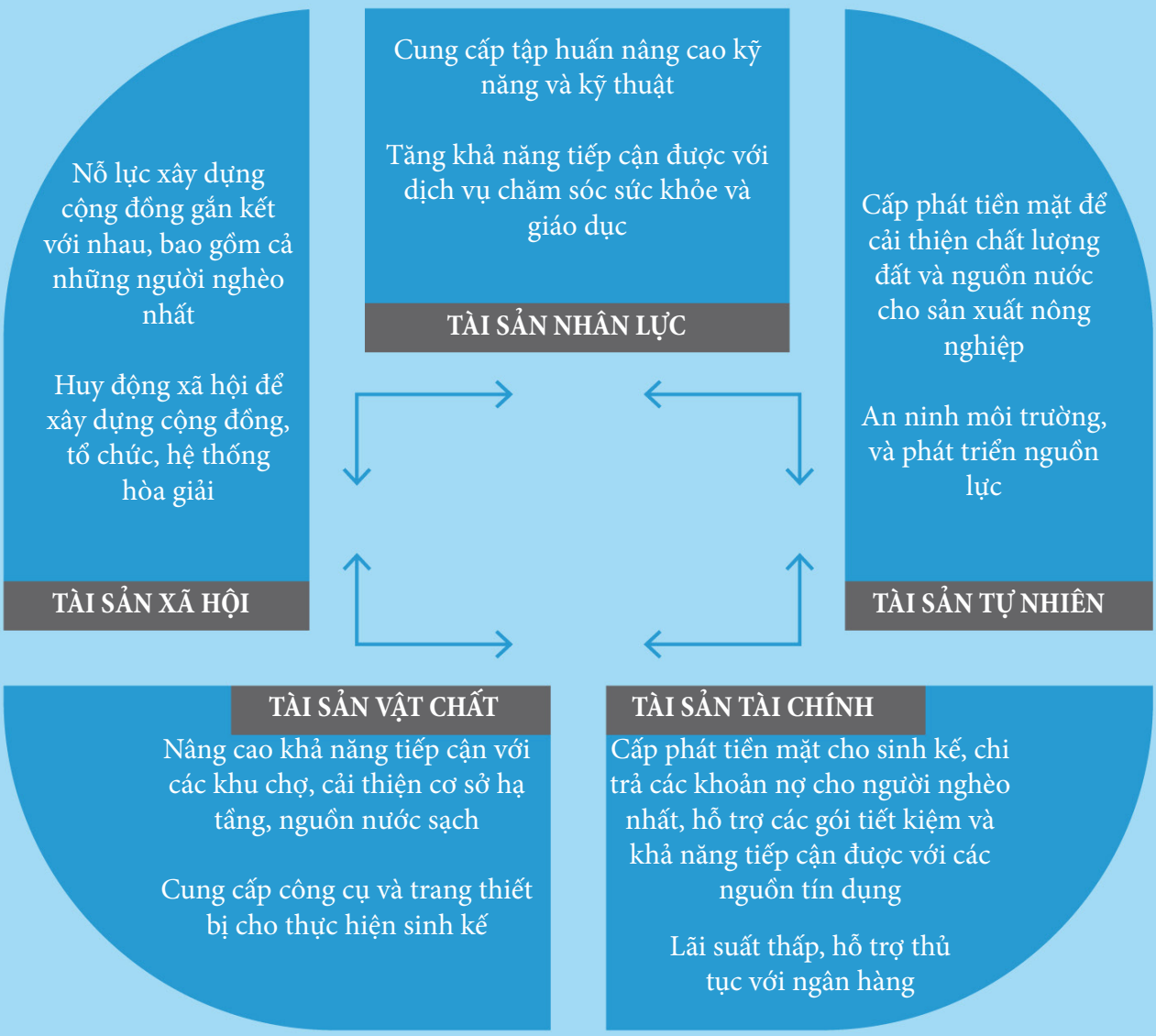
*Nguồn: Hội thảo Sinh kế toàn cầu, IFRC (Tháng 11/2008)*

**Hộp 3. 5 loại tài sản sinh kế và ví dụ về các nhóm nguồn lực**

| | |
|---|---|
| Con người | Giáo dục, dạy nghề, trình độ, kỹ năng, khỏe mạnh, có khả năng làm việc |
| Xã hội | Sự tham gia vào các nhóm cộng đồng, các mối liên hệ về tôn giáo, hội viên của các đảng phái chính trị |
| Vật chất | Công cụ, thiết bị, đường xá, giao thông, điện, hệ thống thoát nước, giếng nước, gia súc, phân bón, giống |
| Tài chính | Các khoản tiết kiệm (bao gồm đồ trang sức), tiếp cận tín dụng, nợ, lương hưu, tiền lương, chuyển tiền |
| Tự nhiên | Đất, nguồn nước, rừng, nguồn lợi thủy sản, cây tự nhiên, cây ăn quả |

*Nguồn: trích từ: Bộ công cụ VCA, IFRC (2008)*

**Biểu đồ 1**: Ví dụ về mục tiêu và hoạt động chính của chương trình sinh kế cho mỗi nhóm tài sản



## 2.3. Khi nào là phù hợp để cung cấp hỗ trợ sinh kế?

Điều quan trọng cần ghi nhớ đó là chương trình và hỗ trợ về sinh kế có thể được cung cấp trong nhiều loại bối cảnh thảm họa và xung đột khác nhau bao gồm cả tình huống diễn ra bất ngờ (ví dụ động đất, lũ lụt, bão), diễn ra chậm hoặc thường xuyên (ví dụ như là hạn hán) và kể cả các tình huống khẩn cấp phức tạp khi mà người dân phải chịu đựng ảnh hưởng của thiên tai cùng với xung đột.

Hỗ trợ sinh kế cũng có thể cần thiết với những người bị ảnh hưởng bởi thảm họa ở các giai đoạn khác nhau trong đời sống của họ sau khi thảm họa hoặc xung đột xảy ra. Sau khi thảm họa xảy ra hoặc trong bối cảnh cần đáp ứng nhu cầu thường xuyên cấp bách, chương trình cứu trợ nhắm tới việc đáp ứng nhu cầu tức thì và giảm thiểu sự chịu đựng và bảo vệ mạng sống và sinh kế. Trong trường hợp này, chương trình sinh kế cũng có thể bao gồm hỗ trợ để bảo vệ tài sản của hộ gia đình và cộng đồng để tránh việc tiếp tục bị thiệt hại ảnh hưởng tới đời sống của người dân bị ảnh hưởng.

Trong giai đoạn phục hồi, chương trình nhắm tới việc giảm dần hoạt động cứu trợ cơ bản và chuyển sang hỗ trợ người dân để có thể quay trở lại cuộc sống bình thường theo một số cách khác nhau:

- Cho phép người dân tự kiểm soát cuộc sống của họ và đề cao hơn nhân phẩm của họ
- Cho phép người dân khôi phục lại 'tài sản sản xuất' mà họ đã bị mất trong thảm họa
- Giảm mối đe dọa về việc thực hiện các hành vi mạo hiểm (ăn trộm, bán dâm, làm suy thoái môi trường) trong khi giảm thiểu tình trạng dễ bị tổn thương của hộ gia đình trước các cú sốc có thể xảy ra trong tương lai.
- Hỗ trợ khôi phục lại nền kinh tế địa phương ở khu vực bị ảnh hưởng.

Do người dân sẽ trải qua các giai đoạn phục hồi, nên chương trình phát triển vẫn có thể tiếp tục hỗ trợ hộ gia đình dễ bị tổn thương để nâng cao được mức độ bền vững và an toàn cho hoạt động sinh kế của họ. Một số hoạt động khác nhau có thể giúp tăng tài sản của hộ gia đình và cộng đồng, cải thiện hoạt động sản xuất chung và các hoạt động kinh doanh, và hỗ trợ nâng cao năng lực của mỗi cá nhân để đáp ứng nhu cầu của thị trường về hàng hóa, dịch vụ và lao động có tay nghề.

# 2.4. Thảm họa và xung đột gây gián đoạn sinh kế như thế nào?

Hộ gia đình và cộng đồng đối phó với thảm họa và xung đột theo nhiều cách khác nhau, tùy thuộc vào mức độ an toàn của hoạt động sinh kế của họ.

### Định nghĩa

***Khả năng quay trở lại điều kiện ban đầu nhanh nhất có thể*** *có nghĩa là sự đàn hồi của vật liệu, sự linh hoạt và khả năng phục hồi. Trong lĩnh vực nhân đạo, khả năng quay trở lại điều kiện ban đầu nhanh nhất có thể đề cập đến khả năng của người dân và cộng đồng để chống chọi, đối phó, phục hồi sau một thảm họa hay xung đột. Sự an toàn và khả năng quay trở lại điều kiện ban đầu nhanh càng cao thì càng ít dễ bị tổn thương.*

*Nguồn: trích từ: VCA là gì? Giới thiệu về TTDBTT và đánh giá năng lực, IFRC (2008)*

Thảm họa và xung đột phá hủy tài sản và nguồn lực cho các hoạt động sinh kế thông thường, bằng cách phá hủy hoặc làm thay đổi khả năng tiếp cận và sử dụng tài sản và nguồn lực. Ví dụ, công nhân nhà máy có thể bị mất việc làm nếu bão phá hủy cơ sở làm việc của họ và có thể được đền bù về tài chính từ tổ chức công đoàn sau khi thảm họa xảy ra. Tuy nhiên, cho tới khi nhà máy được xây dựng lại, những người công nhân sẽ phải cạnh tranh để tìm kiếm nguồn thu nhập khác trong cùng một thời điểm khi mà họ có thể sẽ phải chi trả thêm các loại chi phí cho gia đình khác nữa do bị thiệt hại bởi bão. Một số công nhân có thể sử dụng mạng lưới xã hội của họ để có được cơ hội việc làm mới, sử dụng các khoản tiết kiệm hoặc đi vay tiền. Một số khác sẽ gặp rất nhiều khó khăn để có thể tự đáp ứng được nhu cầu. Tương tự như vậy, những người chăn nuôi gia súc bị ảnh hưởng bởi hạn hán có thể phải đối mặt với việc giá bán lạc đà của họ bị giảm xuống do cỏ và nước trở lên khan hiếm và gia súc của họ bị yếu đi. Một số chủ hộ gia đình có thể quyết định bán đi trang sức quý trong nhà, hoặc bắt đầu kiếm nguồn thu nhập thứ cấp thông qua việc sản xuất than, thay vì bán gia súc ở mức giá thấp. Một số người khác thì không có lựa chọn nào khác ngoài việc bán đi tài sản để có tiền mua nhu yếu phẩm thiết yếu. Trong cả hai trường hợp, thảm họa đều gây ra những thay đổi tới cuộc sống hàng ngày của người dân.

Câu hỏi đặt ra đó là có cách thức chung nào mà toàn bộ người dân đều áp dụng? Đó là việc người dân đều sử dụng các chiến lược đối phó để sinh tồn.

## Định nghĩa

***Khả năng quay trở lại điều kiện ban đầu nhanh nhất có thể*** *có nghĩa là sự đàn hồi của vật liệu, Chiến lược đối phó đó là cơ chế mà người dân lựa chọn như là một cách để mưu sinh trong khoảng thời gian khó khăn. Chiến lược đối phó thông thường được áp dụng với các sự kiện gây ảnh hưởng tới sinh kế và phương thức mưu sinh của người dân. Một số chiến lược đối phó không gây thiệt hại tới sinh kế và có thể dễ dàng thu hồi lại được: ví dụ, thay đổi chế độ ăn uống trong ngắn hạn, các cá nhân di cư để kiếm việc làm, sử dụng tiền tiết kiệm hoặc mạng lưới hỗ trợ. Trong khi đó, một số chiến lược khác lại có thể gây thiệt hại và gặp khó khăn nhiều hơn trong thu hồi lại: ví dụ, bán đất, bán tài sản dùng cho sản xuất (như là người nông dân bán đi dụng cụ cày bừa và bò hoặc tài xế taxi bán đi ô tô của họ), khai thác gỗ quá mức từ các khu vực lân cận gây ra suy thoái rừng, bắt trẻ em nghỉ học để đi làm (lao động trẻ em) hoặc đi bán dâm. Khác nhau về giới trong vai trò và trách nhiệm giữa các thành viên trong gia đình có thể ảnh hưởng tới chiến lược sinh kế. Khả năng tiếp cận được với các loại tài sản cho sản xuất, nguồn vốn và gánh nặng trách nhiệm gia đình có thể làm giảm đi cơ hội của phụ nữ có thể đóng góp công sức cho gia đình vào các hoạt động tạo ra thu nhập. Tuy nhiên, ở một số khu vực, phụ nữ đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong các hoạt động kinh doanh, sản xuất quy mô nhỏ, và ở Tiểu khu vực Sahara Châu phi ước tính sản xuất được khoảng 80% lương thực hộ gia đình. Nắm bắt được thông tin về giới tính là một yếu tố quan trọng để đưa ra một bức tranh tổng thể và các cơ hội và khó khăn trong thực hiện sinh kế và các cá nhân và cộng đồng đối phó như thế nào trong khoảng thời gian khó khăn.*

# 2.5. Người dân phục hồi sinh kế như thế nào?

Thảm họa và xung đột có thể phá hủy rất nhiều tài sản của người dân, như đã được đề cập đến trong Hộp thông tin 3 ở trên. Một ví dụ cho mỗi loại tài sản như sau:

| | |
|---|---|
| **Nhân lực** | Một trận lũ lụt có thể nhấn chìm một thành viên trụ cột trong gia đình, người mà có việc làm và nhận lương đều đặn |
| **Xã hội** | Một cuộc xung đột có thể làm cho cộng đồng phải sơ tán, do đó làm gián đoạn mạng lưới xã hội của họ |
| **Vật chất** | Một cơn bão có thể làm thiệt hại hạt giống và gián đoạn việc cung cấp điện và do đó cản trở sản xuất nông nghiệp hoặc kinh doanh thương mại |
| **Tài chính** | Một đợt hạn hán có thể làm chết gia súc đã được mua bằng số tiền tiết kiệm cả đời của một người dân |
| **Tự nhiên** | Sạt lở đất hoặc sóng thần có thể làm cho đất nông nghiệp không còn sử dụng được nữa |

Không phải toàn bộ các tài sản này có thể được khôi phục dễ dàng: một thành viên trong gia đình bị chết không bao giờ có thể thay thế được, nhưng bằng việc nắm bắt được các kỹ năng thông qua các chương trình tập huấn, một thành viên khác trong gia đình có thể thực hiện được hoạt động kinh doanh. Thông qua việc cung cấp hạt giống mới đúng thời điểm, một người nông dân có thể kịp thời gieo trồng và hạn chế được việc bị giảm sút sản lượng.

Các loại tài sản này là khối liên kết với nhau phục vụ cho quá trình phục hồi, do chúng hỗ trợ cho cộng đồng xác định được cách tốt nhất để phục hồi quay trở lại cuộc sống bình thường. Ví dụ, công nhân nhà máy bị ảnh hưởng bởi bão có thể tập hợp thành các nhóm nhỏ và hỗ trợ dọn dẹp gạch vụn và các mảnh vỡ sau khi bị phá hủy bởi bão trong cộng đồng của chính họ, trong khi đó những người khác trong cộng đồng có thể nấu đồ ăn cho họ hàng ngày, hoặc họ có thể xin hỗ trợ khoản vay chung để trang trải chi phí cho tới khi tìm được công việc mới. Người chăn nuôi gia súc có thể gom toàn bộ gia súc của họ lại và thả đi tới các khu vực xa hơn cùng với một vài người đi cùng để có được bãi cỏ tốt hơn trong vòng một vài tháng, những người ở lại sẽ chăm sóc cho vợ và con của họ. Trong cả hai trường hợp, hộ gia đình và cộng đồng đều có thể nhìn thấy được việc gì có thể giúp họ đáp ứng được nhu cầu của họ và tập trung vào việc làm như thế nào để phục hồi lại được khả năng tự cung tự cấp bằng việc áp dụng chiến lược đối phó.

Tuy nhiên, những thảm họa ở quy mô lớn và những cuộc xung đột trong khoảng thời gian dài gây ảnh hưởng cho rất nhiều người và do đó họ cần nhận được trợ giúp từ chính quyền địa phương và các tổ chức nhân đạo trong quá trình phục hồi, đặc biệt là khi mà các chiến lược đối phó có thể gây thiệt hại hơn nữa và không bền vững.

# 2.6. Chương trình sinh kế có thể hỗ trợ quá trình phục hồi sớm như thế nào?

Trong Phong trào Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ, chương trình sinh kế trong giai đoạn phục hồi sớm thông thường trợ giúp các hộ gia đình và cộng đồng dễ bị tổn thương nhằm đáp ứng được nhu cầu cơ bản của họ và có thể tiếp cận được với các loại hàng hóa và dịch vụ thiết yếu. Ví dụ về một số chương trình sinh kế được thực hiện bởi Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ trong giai đoạn phục hồi sớm như dưới đây - cùng với loại tài sản được nêu cùng với mỗi hoạt động:

- Dọn dẹp gạch vụn sau khi thảm họa xảy ra thông qua việc chi trả tiền mặt đổi công lao động (tự nhiên, tài chính)
- Cung cấp hạt giống và công cụ cho nông dân để kịp gieo trồng vụ mùa (vật chất)
- Khu vực chợ và cơ sở hạ tầng được tái xây dựng thông qua việc chi trả công lao động để làm việc cùng với chính quyền địa phương (vật chất, tài chính)
- Ngư dân khôi phục lại hoạt động đánh bắt cá bằng việc hỗ trợ thuyền và lưới đánh cá (vật chất)
- Tái thiết các hoạt động kinh doanh nhỏ bằng việc cấp phát tiền mặt (tài chính)
- Mạng lưới xã hội và hợp tác xã kinh doanh được thiết lập thông qua trang bị kỹ năng kinh doanh mới (xã hội, nhân lực)
- Trung tâm cộng đồng được khôi phục thông qua việc đổi công lao động lấy lương thực (vật chất, tài chính dưới dạng lương thực)
- Kỹ năng như là nghề mộc hoặc nghề may được nâng cao thông qua các khóa học nghề (nhân lực).

Các ví dụ này đều có một điểm chung đó là đặt hộ gia đình và cộng đồng ở vị trí trung tâm của hoạt động sinh kế. Chương trình hỗ trợ để tạo ra môi trường thuận lợi cho những người bị ảnh hưởng bởi thảm họa và xung đột để thực hiện mục tiêu tự cung tự cấp của họ với sự cân nhắc về năng lực và tình trạng dễ bị tổn thương của họ.

Chương trình sinh kế được thiết kế dựa trên năng lực ở cấp cộng đồng và hộ gia đình, và do đó cần hỗ trợ từ quá trình phục hồi. Chương trình này cũng:

- Thực hiện cùng với hoạt động cứu trợ của Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ bằng việc thiết kế các hoạt động với mục tiêu giảm bớt sự phụ thuộc
- Kết nối cùng với mục tiêu giảm thiểu rủi ro thảm họa
- Đẩy nhanh quá trình phục hồi bằng việc hỗ trợ cộng đồng kết hợp tài sản và nguồn lực của họ để thực hiện thành công các hoạt động sinh kế.

## Định nghĩa

*Giảm thiểu rủi ro thảm họa bao gồm toàn bộ các hoạt động từ cấp độ địa phương cho tới toàn cầu nhằm giảm thiểu tối đa tình trạng dễ bị tổn thương và rủi ro thảm họa trong cộng đồng. Hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa nhằm phòng ngừa và hạn chế tác động tiêu cực của các cú sốc bao gồm hiểm họa thiên nhiên (như là lũ lụt, động đất và hạn hán), hiểm họa do con người tạo ra (như là hỏa hoạn và tai nạn giao thông) và bùng phát bệnh dịch. Mục tiêu của giảm thiểu rủi ro thảm họa đó là để xây dựng cộng đồng an toàn hơn và tăng mức độ an toàn theo một cách bền* ***vững.***

# 2.6. Các loại hình hỗ trợ sinh kế khác nhau được áp dụng như thế nào trong các chương trình?

Hội Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ có rất nhiều kinh nghiệm trong hỗ trợ sinh kế sau khi xảy ra thảm họa và xung đột quy mô lớn.

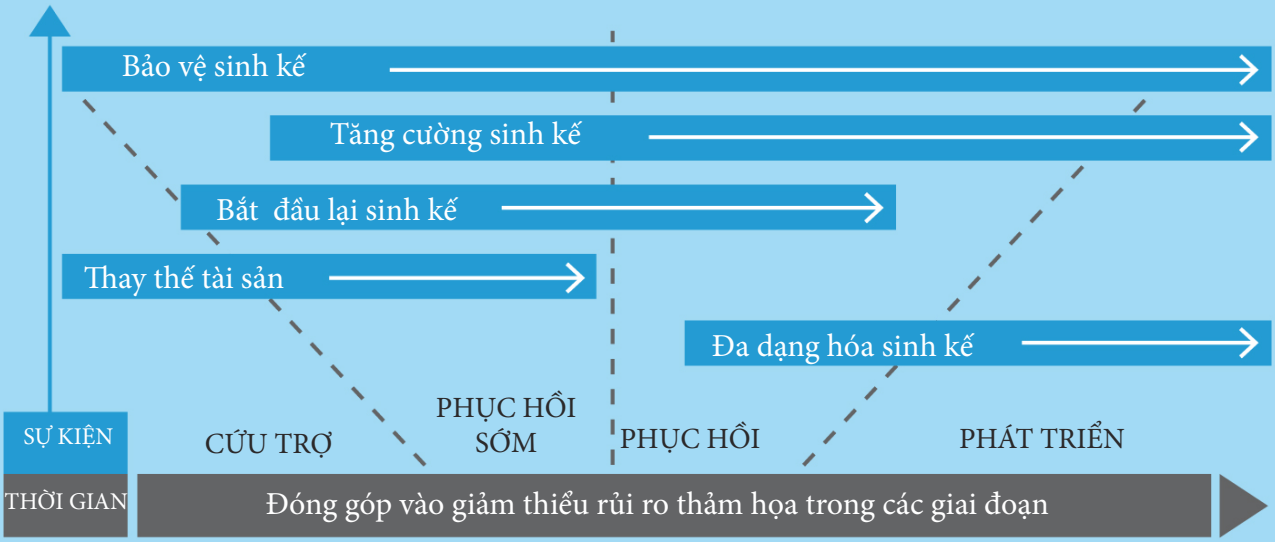
Biểu đồ 2 Mô tả các mục tiêu lớn khác nhau của hỗ trợ sinh kế trong các giai đoạn

Một số hỗ trợ có thể được thực hiện sớm trong quá trình phục hồi, một số khác thì được thực hiện chậm hơn và kết thúc lâu hơn - như được trình bày bên dưới:

1. Thay thế hoặc cấp phát tài sản xã hội, vật chất và tài chính và nguồn lực quan trọng đã bị thiệt hại. Vấn đề cấp bách đó là cứu mạng sống và giảm thiểu đau thương trước mắt bằng việc cung cấp nhu yếu phẩm cơ bản như là thực phẩm, nước uống, nhà ở và dịch vụ chăm sóc sức khỏe cần thiết cho việc duy trì sự sống. Đối với sinh kế: tài sản và công cụ cho sản xuất có thể bị mất hoặc thiệt hại; không còn cơ hội việc làm; trụ cột gia đình bị chết hoặc bị thương; thiệt hại đất nông nghiệp và cây trồng bị mất; gia súc bị chết; và không có các khoản hỗ trợ tài chính từ bên ngoài. Để giải quyết các nhu cầu cấp bách này thông thường được thực hiện thông qua việc hỗ trợ nguồn lực như là cấp phát tiền mặt, phiếu đổi hàng miễn phí hoặc phát thực phẩm

**Biểu đồ 2:** Đóng góp vào giảm thiểu rủi ro thảm họa trong các giai đoạn

*Nguồn: Hướng dẫn đánh giá trong tình huống khẩn cấp, CTĐ/TLLĐ, trang 11*



miễn phí cùng với các dự án đổi công lao động để dọn dẹp mảnh vỡ, vệ sinh môi trường và sửa chữa đường xá có thể cung cấp cho người dân đủ tiền cho tới khi họ có thể quay trở lại với các công việc trước đó của họ. Các chương trình này thường được thực hiện đầu tiên và do đó chỉ thực hiện trong một khoảng thời gian ngắn, cung cấp một số lượng ít và không bền vững, vì vậy các hỗ trợ này thường chỉ bổ trợ cho các hỗ trợ khác.

2. Bắt đầu lại hoặc khôi phục hoạt động sinh kế đã bị gián đoạn do thảm họa hoặc xung đột. Mục tiêu của chương trình đó là để sửa chữa hoặc thay thế các tài sản đã bị mất hoặc hư hỏng, cung cấp đầu vào và hỗ trợ cho các thị trường có liên quan đến hoạt động sinh kế để người dân có thể khôi phục lại các hoạt động tạo ra thu nhập cho họ. Các chương trình này thường không giống nhau và tùy thuộc vào cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thảm họa trong mỗi bối cảnh; nhu cầu cần được đánh giá và cơ chế xác định đối tượng đích phù hợp cần được thiết lập.

3. Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản nhân lực và tài nguyên thiên nhiên cũng như là cơ chế đối phó để đạt được mục tiêu an ninh kinh tế cao hơn và để tăng mức độ an toàn trước thảm họa hoặc xung đột trong tương lai. Chương trình can thiệp có thể tập trung vào cải thiện chất lượng của tài sản vật chất, nâng cao kỹ năng và kỹ thuật (ví dụ, trồng hạt giống được cải tiến), và sử dụng kỹ thuật tốt hơn cho tưới tiêu hoặc dệt vải, và xác định các phương pháp và kênh tiếp thị mới và tốt hơn.

4. Đa dạng hóa hoặc chuyển đổi mô hình sinh kế để đạt được mức độ an toàn và phát triển kinh tế lớn hơn. Thảm họa có thể mở ra cơ hội để cải thiện mức độ an toàn của người dân và hỗ trợ những hộ gia đình nghèo hơn xây dựng chiến lược sinh kế mới và các kỹ năng mới. Đa dạng hóa thường được thực hiện thành công hơn khi mà can thiệp được thực hiện với việc kế thừa kiến thức và kinh nghiệm sẵn có và có sự hiểu biết tốt về nền kinh tế, vì vậy can thiệp thông thường chỉ được thực hiện thông qua các chương trình phát triển.

5. Đóng góp vào giảm thiểu rủi ro thảm họa thông qua khuyến khích thực hiện sinh kế bền vững hơn

6. Bảo vệ hoạt động sinh kế trong suốt giai đoạn sau khi thảm họa hoặc xung đột xảy ra, từ đó người dân có thể đáp ứng được nhu cầu cấp thiết và thường xuyên của họ. Hỗ trợ nguồn lực thông qua các chương trình cứu trợ và phục hồi thông thường đạt mục tiêu để bảo vệ tài sản của hộ gia đình tránh thiệt hại mất mát thêm. Một cách khác để bảo vệ sinh kế bao gồm quản lý tốt hơn nguồn tài nguyên thiên nhiên được sử dụng cho hoạt động sinh kế, cải thiện hệ thống cảnh báo sớm thảm họa ở cấp cộng đồng và khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính như là tài chính vi mô bao gồm tiết kiện và bảo hiểm vi mô.

Nhằm giúp quá trình phục hồi diễn ra nhanh hơn, hỗ trợ sinh kế cần dựa vào năng lực thực hiện sinh kế đang có và phù hợp với nền kinh tế địa phương. Trong khi một số loại hình hỗ trợ sinh kế có thể được sử dụng trong tất cả các giai đoạn của ứng phó thảm họa, bảng thông tin bên dưới chỉ ra loại hình nào là phù hợp nhất trong việc đáp ứng mục tiêu cứu trợ, phục hồi và phát triển:

| | Cứu trợ | Phục hồi | Phát triển |
|---|---|---|---|
| Cấp phát sinh kế | ■ | ■ | |
| Khôi phục sinh kế | | ■ | |
| Tăng cường sinh kế | | ○ | ■ |
| Đa dạng hóa sinh kế | | ○ | ■ |
| Bảo vệ sinh kế | ■ | ■ | ■ |

■ Mục tiêu ưu tiên trong hầu hết các tình huống
○ Mục tiêu phù hợp trong một số tình huống

**Ví dụ cụ thể hơn: Loại hình hỗ trợ sinh kế liên quan đến việc tái thiết chợ được thực hiện bởi Hội Chữ thập đỏ Hà Lan, tại Sri Lanka**

*Sóng thần đã phá hủy khu chợ cá được xây dựng kiên cố và đảm bảo điều kiện vệ sinh. Người dân có khả năng đánh bắt cá sau khi xảy ra sóng thần đã bắt đầu bán cá tại một khu chợ tự phát. Tuy nhiên, cá được bán dưới trời nắng và được đựng trong các túi ny lông đặt trên nền đất. Do đó, cá bị ôi rất nhanh và không thể bán được. Hội đồng thành phố đã đưa ra một giải pháp tạm thời cho 50 người buôn bán cá lẻ tại Hambantota để có thể bán cá trong điều kiện đảm bảo vệ sinh. Việc này đã giúp cho những ngư dân bị ảnh hưởng bởi sóng thần khôi phục được hoạt động đánh cá để tạo ra thu nhập cho chính bản thân họ và phục vụ nhu cầu của khoảng 5.000 người dân. Hội Chữ thập đỏ Hà Lan đã hỗ trợ kinh phí cho Hội đồng thành phố để đảm bảo rằng* ***sáng kiến này được thực hiện có liên kết chặt chẽ và phù hợp với những giải pháp dài hạn hơn*** *trong dự án xây một chợ cá mới.*

## Tài liệu tham khảo thêm

- Hướng dẫn Đánh giá An ninh lương thực toàn cầu, IFRC (2008)
- Bộ công cụ VCA (cụ thể là công cụ RRS 11 - Phân tích sinh kế và chiến lược đối phó), IFRC (2008)
- Khung thực hiện Sinh kế bền vững của DFID, (1998, 2001)



# Phần 3/
# TẠI SAO SINH KẾ LẠI QUAN TRỌNG TRONG PHÁT TRIỂN?

3.1. Sinh kế trong bối cảnh phát triển
3.2. Cải thiện sinh kế bền vững có nghĩa là gì: nâng cao, đa dạng hóa, chuyển đổi?
3.3. Có những liên hệ nào với an ninh lương thực, thích ứng biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thảm họa?
3.4. Hạn chế phổ biến trong hoạt động sinh kế là gì?
3.5. Có thể làm gì để cải thiện được sự bền vững sinh kế?

# 3.1. Sinh kế trong bối cảnh phát triển

Chương trình nhằm hỗ trợ hộ gia đình dễ bị tổn thương để cải thiện mức độ bền vững của hoạt động sinh kế của họ thường phù hợp trong bối cảnh phát triển. Chương trình hỗ trợ sinh kế bền vững cũng giúp tăng cường sức mạnh và mức độ an toàn của cộng đồng, an ninh lương thực, và giúp đảm bảo cho việc tiếp cận được với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe và giáo dục: Các chương trình này cũng giúp cho hộ gia đình dễ bị tổn thương nâng cao mức độ an toàn về kinh tế của họ và đạt được mục tiêu phát triển kinh tế thông qua:

- Cải thiện tài sản của hộ gia đình và cộng đồng
- Cải thiện hoạt động sản xuất và kinh doanh chung
- Giúp nâng cao năng lực của các cá nhân để đáp ứng nhu cầu thị trường cho hàng hóa, dịch vụ và lao động có tay nghề.

Môi trường thuận lợi cho thực hiện sinh kế là một yếu tố quan trọng, cụ thể đối với chương trình phát triển:

- Chính sách của chính quyền địa phương
- Cơ cấu của chính phủ trong việc hỗ trợ kỹ thuật
- Mạng lưới vận chuyển
- Chính sách và chương trình hỗ trợ của chính phủ
- Hệ thống và quy định chính thức và không chính thức ở cấp quốc gia và khu vực đối với hoạt động thương mại

Hộ gia đình và cộng đồng dễ bị tổn thương cần tiếp cận được với các dịch vụ và chương trình phù hợp và cần được hỗ trợ bởi các quy định và chính sách của chính quyền địa phương. IFRC có thể đóng vai trò trong việc vận động chính sách đối với lãnh đạo hoặc các chương trình ở cấp quốc gia hoặc ở địa phương để giúp cho cộng đồng có thể tiếp cận tốt hơn với các dịch vụ hoặc chương trình.

# 3.2. Cải thiện sinh kế bền vững có nghĩa là gì: nâng cao, đa dạng hóa, chuyển đổi?

Trong bối cảnh phát triển, nâng cao hiệu quả sinh kế thường là mục tiêu chính. Sinh kế có thể bị ảnh hưởng bởi nền kinh tế địa phương, phụ thuộc nhiều vào việc thay đổi giá thị trường, thiếu kết nối với nhu cầu và bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu hoặc điều kiện thời tiết. Hỗ trợ hộ gia đình dễ bị tổn thương để nâng cao hiệu quả của các hoạt động mà họ đã và đang thực hiện sẽ ít phức tạp hơn và thường đạt được nhiều thành công hơn là việc có gắng giới thiệu hoạt động mới. Hỗ trợ có thể được cung cấp thông qua một số lĩnh vực can thiệp như là:

- Sản xuất dựa theo thị trường (lựa chọn sản phẩm dựa trên nhu cầu thị trường)
- Phân tích và kết nối thị trường (xác định và kết nối các thị trường mới)
- Giới thiệu hoặc hỗ trợ kỹ thuật sản xuất/ trồng trọt
- Chăm sóc sức khỏe động vật
- Kỹ thuật dự trữ và quản lý sau thu hoạch
- Dạy nghề cho lao động
- Tập huấn phát triển doanh nghiệp nhỏ (tài chính, lập kế hoạch, v.v...)
- Dịch vụ tài chính (tiết kiệm, tín dụng, bảo hiểm)
- Phát triển cơ sở hạ tầng của cộng đồng (trung tâm cộng đồng, mạng lưới vận chuyển)
- Quản lý hệ thống tưới tiêu và lưu vực sông
- Quản lý khu vực chăn nuôi gia súc, đánh bắt cá và rừng.

Can thiệp cần được lựa chọn dựa trên phân tích sinh kế của đối tượng hưởng lợi đích. Hoạt động hỗ trợ xây dựng cộng đồng là cần thiết khi mà người hưởng lợi được khuyến khích làm việc cùng với nhau để có thể đạt được lợi thế trong việc bán hàng hóa và mua nguyên liệu đầu vào, hoặc là được tập huấn trong một nhóm để tiếp tục tập huấn kỹ năng cho những người khác (ví dụ, tập huấn đồng ruộng, nhóm sản xuất, hợp tác xã).

Trong bối cảnh phát triển, đa dạng hóa và chuyển đổi chiến lược sinh kế thường được thực hiện cùng với mục tiêu nâng cao hiệu quả sinh kế. Ví dụ như là:

- Đa dạng hóa loại cây trồng cho người nông dân

- Đẩy mạnh quy trình gia công và cải thiện khâu đóng gói và tiếp thị cho hoạt động sản xuất thực phẩm
- Thực hiện một hoạt động tạo ra thu nhập mới hoàn toàn

Đa dạng hóa đó là việc phát triển các kỹ năng và chiến lược sinh kế mới, thường được dựa trên kiến thức và kinh nghiệm sẵn có, có thể là nguồn chính hoặc thứ cấp tạo ra thu nhập. Các can thiệp được mô tả ở trên cũng có thể hỗ trợ lĩnh vực sinh kế mới cho hộ gia đình hoặc cộng đồng. Điều quan trọng trong đa dạng hóa sinh kế đó là phải giúp nâng cao được việc bảo vệ sinh kế và nâng cao được mức độ an toàn. Càng có nhiều nguồn thu nhập cho hộ gia đình, càng giảm mức độ dễ bị tổn thương của hộ gia đình trước khủng hoảng, và do vậy hộ gia đình càng có thể phụ hồi nhanh hơn.

Chuyển đổi sinh kế nghĩa là thực hiện thay đổi đáng kể trong mô hình sinh kế: ví dụ, chuyển đổi từ việc trồng cây vừng sang thiết lập mô hình kinh doanh nhỏ hoặc hợp tác xã để những người dân khác có thể sản xuất dầu vừng từ hạt vừng, đóng chai và dán nhãn sản phẩm, đáp ứng được yêu cầu của các siêu thị hoặc các công ty thương mại ở thành phố.

# 3.3. Có những liên hệ nào với an ninh lương thực, thích ứng biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thảm họa?

An ninh lương thực thường được coi là mục tiêu hoặc kết quả quan trọng của các chương trình sinh kế. Hộ gia đình sử dụng sinh kế của họ để đáp ứng nhu cầu lương thực của chính bản thân họ và tiếp cận được với các loại thực phẩm bằng cách mua hoặc bán và trao đổi sản phẩm sinh kế từ nông nghiệp.

Sinh kế nông thông đã phải chịu sức ép của việc thích ứng với việc thay đổi và mô hình thời tiết khó có thể dự đoán trước. Nhằm duy trì được sinh kế nông thôn và đạt được mục tiêu an ninh lương thực trong bối cảnh biến đổi khí hậu, cộng đồng cần tăng cường bảo vệ và nâng cao hiệu quả sinh kế trong điều kiện đầy thách thức này. Có rất nhiều hộ gia đình và cộng đồng nhận thức được biến đổi khí hậu và nhận ra được ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đối với hoạt động sinh kế trong quá khứ và hiện tại của họ. Các ảnh hưởng cần phải được xem xét trong các chiến lược sinh kế và chương trình sinh kế trong tương lai của hộ gia đình và cộng đồng đó. Chiến lược đa dạng hóa và chuyển đổi sinh kế có xem xét vấn đề biến đổi khí hậu là một yếu tố quan trọng đối với cộng đồng nông thôn.

Có những liên kết lớn giữa việc nâng cao hiệu quả và đa dạng hóa chiến lược sinh kế với việc giảm thiểu rủi ro cho các cộng đồng dễ bị tổn thương. Những đánh giá về năng lực và tình trạng dễ bị tổn thương dựa vào cộng đồng thường xác định những thách thức đối với sinh kế và an ninh lương thực là những vấn đề có ưu tiên cao mà cộng đồng nghèo phải đối mặt.

## 3.4. Hạn chế phổ biến trong hoạt động sinh kế là gì?

Hạn chế trong hoạt động sinh kế đó là việc thiếu hụt lớn các loại tài sản về nhân lực, xã hội, vật chất hoặc tự nhiên (như đã được mô tả ở Hộp thông tin 3). Ngoài ra còn một số hạn chế phổ biến do môi trường không thuận lợi cho hoạt động sinh kế, mà trong bao gồm chính sách của địa phương, thể chế và quy trình thực hiện và có thể bao gồm các vấn đề sau:

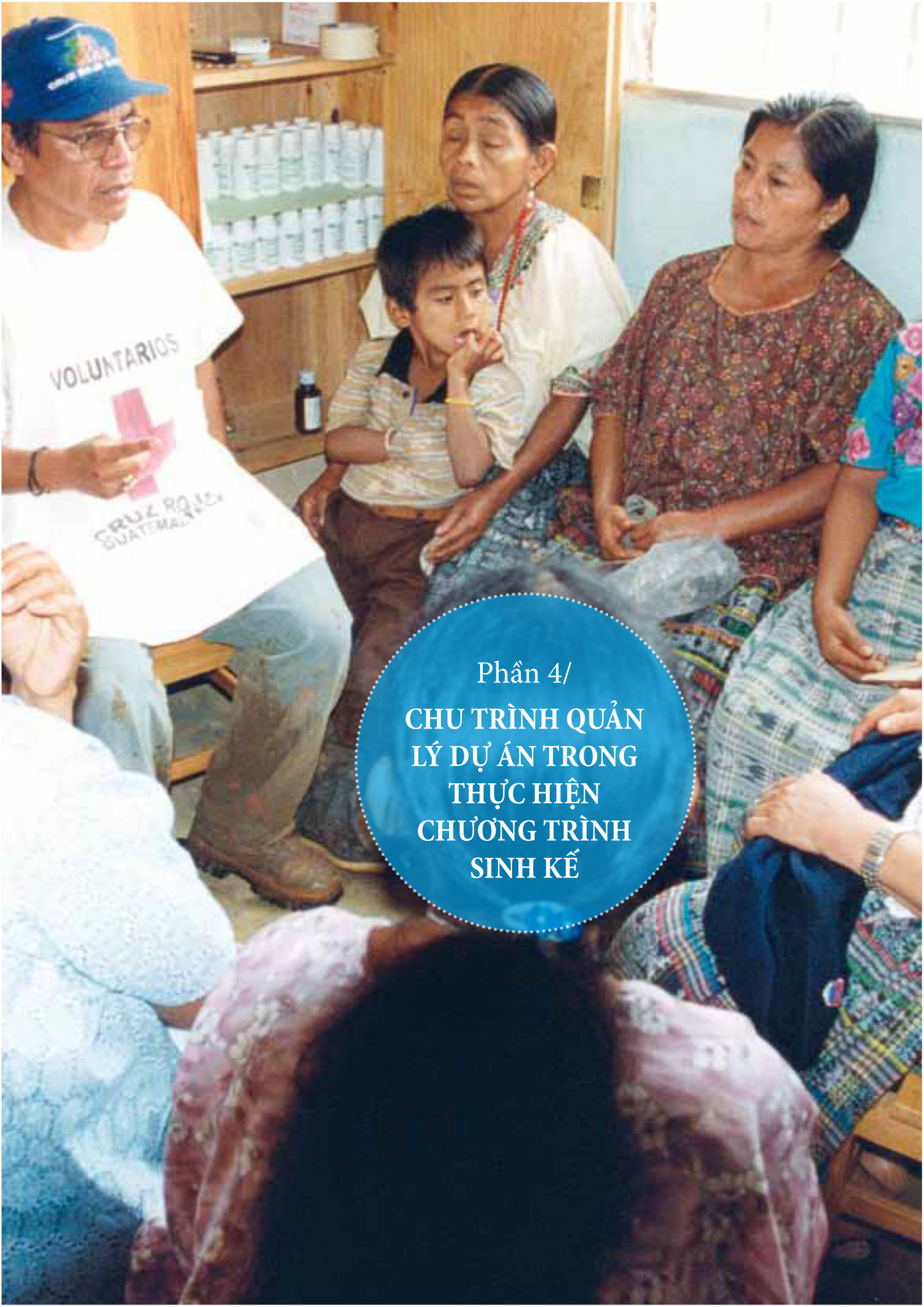
- Cú sốc như là động đất, lũ lụt, bệnh dịch, mất việc làm, xung đột bạo lực, phá hủy cơ sở hạ tầng (đường xá, cầu)
- Xu hướng bất lợi như là tăng xói mòn đất, hạn hán thường xuyên, tăng ca mắc HIV/AIDS, thay đổi bất lợi trong giá cả hàng hóa hoặc nguyên liệu đầu vào.
- Dao động theo mùa bất lợi như là dao động giá trong thị trường cây trồng và gia súc, và dao động sản lượng lương thực do biến đổi khí hậu theo mùa.
- Môi trường chính trị-xã hội bất lợi do việc thiếu hụt quy định pháp luật, tước đoạt quyền lợi và phân biệt giới tính.[4]

4. http://www.poverty-wellbeing.net/media/sla/docs/1-5.htm

# 3.5. Có thể làm gì để cải thiện được sự bền vững sinh kế?

Bền vững đối với chương trình có nghĩa là, sau khi các hoạt động được hoàn thành, các hoạt động đó được tiếp tục thực hiện bởi hộ gia đình hoặc cộng đồng, và tiếp tục mang lại tác động. Điều này có nghĩa là tạo ra cơ hội làm việc nhiều hơn là cung cấp nguyên liệu đầu vào hoặc chỉ tổ chức một khóa tập huấn, tuy nhiên cũng cần đảm bảo rằng phương thức mới hoặc được cải tiến cần được điều chỉnh phù hợp cho dài hạn, và việc nâng cao kiến thức và kỹ năng cần được thực hiện đủ để làm thay đổi và tăng hiệu quả và mức độ an toàn của các hoạt động sinh kế. Người dân thường sẽ trở lên khá giả hơn như là một kết quả của can thiệp.

Như đã được đề cập ở trên, định nghĩa được chấp nhận chung về sinh kế bền vững đó là:"Hoạt động sinh kế được coi là bền vững khi nó có thể đối phó và phục hồi sau thảm họa và căng thẳng, và có thể duy trì năng lực và tài sản sinh kế mà không gây tác động xấu đối với môi trường tự nhiên". Một khía cạnh quan trọng đó là sinh kế không làm cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên và hộ gia đình và cộng đồng có thể tiếp tục hoạt động trong dài hạn. Ví dụ, sản xuất than sẽ không bền vững chỉ trừ khi có hoạt động trồng rừng cho mục tiêu cụ thể này và thay thế được số lượng cây tương xứng với tỷ lệ đã bị chặt hạ.




Phần 4/

# CHU TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN TRONG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SINH KẾ

4.1. Chu trình quản lý dự án
4.2. Làm thế nào có thể đảm bảo có sự tham gia của cộng đồng trong toàn bộ chu trình dự án

# 4.1. Chu trình quản lý dự án

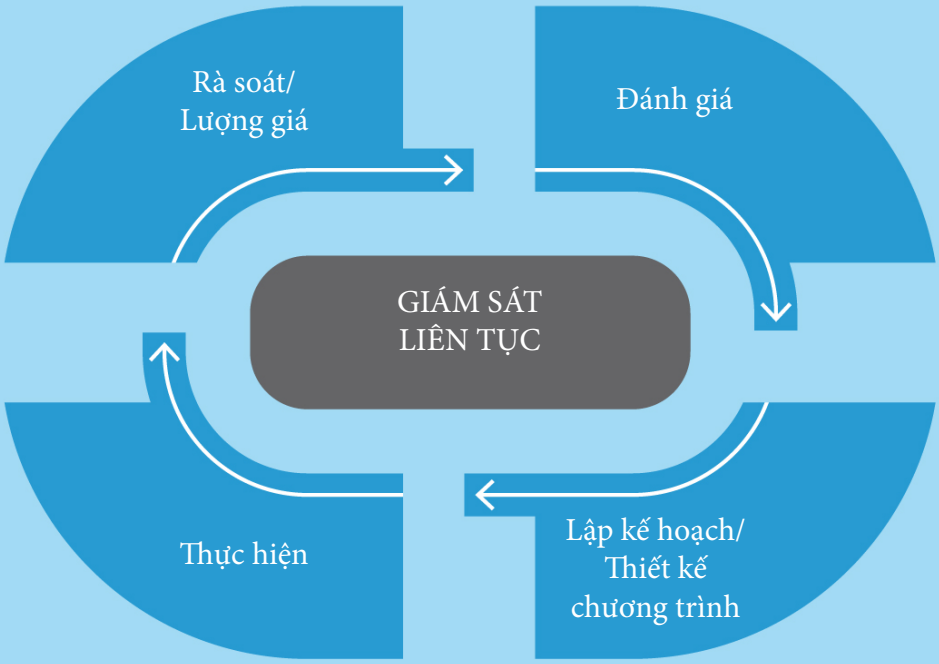
Chương trình sinh kế trong phục hồi sớm cần chú ý đến các giai đoạn khác nhau: **đánh giá** (bao gồm phân tích), **lập kế hoạch/ thiết kế chương trình, thực hiện** chương trình và **lượng giá**. Toàn bộ quá trình được dẫn dắt bởi quá trình giám sát liên tục. Trong Biểu đồ 3, chu trình quản lý dự án minh họa cho quy trình này.

Nội dung dưới đây mô tả cho mỗi giai đoạn:

- **Đánh giá** và **phân tích** sinh kế - phần 5
- **Thiết kế** chương trình sinh kế - phần 6
- **Thực hiện** chương trình sinh kế - phần 6 và 7
- **Giám sát** chương trình sinh kế - phần 7
- **Lượng giá** chương trình sinh kế - phần 8

**Biểu đồ 3:** Chu trình quản lý dự án

*Nguồn: Hướng dẫn đánh giá trong tình huống khẩn cấp, CTĐ/TLLĐ, trang 11*



# 4.2. Làm thế nào có thể đảm bảo có sự tham gia của cộng đồng trong toàn bộ chu trình dự án

Chương trình sinh kế đòi hỏi phải có được sự tham gia (thống nhất) của cộng đồng trong toàn bộ các giai đoạn của chương trình. Điều này đặc biệt quan trọng để đảm bảo có được một chương trình ứng phó thảm họa có thể¬ xem xét đến tất cả các nhóm tài sản mà người dân trong cộng đồng cần cho cuộc sống của họ và cho tất cả các lĩnh vực (ví dụ, chăm sóc sức khỏe, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, sinh kế) mà IFRC đang hoạt động.

**Nên làm**

| | |
|---|---|
| Đánh giá | ↘ Bao gồm sự tham gia của cộng đồng ngay giai đoạn bắt đầu<br>↘ Trình bày các phát hiện từ đánh giá với đại diện của cộng đồng<br>↘ Đi thực địa tại cả cộng đồng bị và không bị ảnh hưởng (phục hồi sớm) |
| Lập kế hoạch | ↘ Thu thập phản hồi để thiết kế chương trình<br>↘ Tham vấn để đưa ra chỉ số định tính và định lượng quan trọng đối với cộng đồng |
| Thực hiện | ↘ Thu thập và ghi lại quan điểm của cá nhân và cộng đồng về chương trình<br>↘ Kiểm tra lại mức độ phù hợp của chương trình trong suốt quá trình thực hiện thông qua thảo luận với người dân tham gia hoặc không tham gia chương trình<br>↘ Kêu gọi người dân trong cộng đồng bị ảnh hưởng đưa ra phản hồi bao gồm cả phàn nàn |

*Nguồn: được trích từ: Tài liệu hướng dẫn, Bộ công cụ số 10 và 13 (2008)*

Sự tham gia của cộng đồng có thể ở các hình thức khác nhau bao gồm các thành viên khác nhau của cộng đồng bị ảnh hưởng và đảm bảo rằng những người ở ngoài lề xã hội không bị bỏ rơi.

**Nâng cao hiệu quả truyền thông người hưởng lợi, Chữ thập đỏ Haiti/IFRC 2010**

*Truyền thông nói chung đó là phương tiện để trao đổi thông tin với người hưởng lợi, hoạt động như là một dịch vụ thiết yếu, chứ không phải chỉ là hoạt động phụ bổ trợ. Dự án mà nâng cao hiệu quả truyền thông người hưởng lợi thường ghi nhận những người bị ảnh hưởng bởi thảm họa không phải là "nạn nhân" mà ghi nhận họ là lực lượng ứng phó đầu tiên quan trọng cần được trao quyền và được tham gia như là một phần trong chương trình cứu trợ tổng thể. Sau cùng, chương trình liên quan đến quá trình phục hồi, tương lai, cuộc sống, hoạt động sinh kế đang bị đe dọa của chính người dân - do đó truyền thông người hưởng lợi một cơ chế quan trọng mà dựa vào đó cộng đồng bị ảnh hưởng và tổ chức cứu trợ có thể phối và trao đổi thông tin*

*để thúc đẩy hợp tác, sự hiểu biết và trên tất cả đó là thiết kế và thực hiện một chương trình cứu trợ hiệu quả và có trách nhiệm giải trình cao. Dự án nhằm hỗ trợ cho Hội Chữ thập đỏ Haiti và các đối tác khác trong Phong trào Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ sử dụng đài radio, ti vi và dịch vụ nhắn tin trên điện thoại di động để truyền tải thông điệp giáo dục và khuyến khích tham gia chiến dịch liên quan như là chuẩn bị cho mùa mưa bão và nâng cao nhận thức về bạo lực giới tính. Hoạt động tuyên truyền cũng được sử dụng để khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong quá trình thiết kế và giám sát chương trình và cung cấp cơ chế quan trọng cho người dân gửi phản hồi về thành công và thất bại của chương trình và từ đó những thay đổi cần thiết có thể được thực hiện kịp thời.*

### Bảng kiểm cho sự tham gia của cộng đồng:

☑ Loại hình tham gia nào khả thi trong bối cảnh dự án bạn đang hoạt động?

*Xem xét vấn đề an ninh, tiếp cận về hạ tầng và rào cản văn hóa có thể tăng cường hoặc hạn chế mức độ tham gia.*

☑ Công cụ và phương pháp có sự tham gia nào mà bạn và nhóm dự án của bạn thấy dễ dàng áp dụng nhất?

*Xem xét các công cụ đánh giá có sự tham gia tại khu vực nông thôn (PRA) cho tất cả giai đoạn của chu trình dự án.*

☑ Tổ chức nào tại cộng đồng mà dự án của bạn có thể làm việc cùng?

*Xem xét hình thức đại diện mà các cộng đồng bị ảnh hưởng thể hiện hoặc liệu bạn có cần bao gồm các nhóm yếu thế một cách tích cực hơn hay không, đặc biệt là về giới, loại hình sinh kế, các sự khác biệt về chính trị và văn hóa.*

☑ Có cơ hội nào để có sự tham gia của cộng đồng bị ảnh hưởng trong ứng phó hay không?

*Xem xét các cách thức mà cộng đồng có thể tham gia và thúc đẩy quá trình ra quyết định xoay quanh các giải pháp phục hồi của họ.*

☑ Các hoạt động truyền thông trong giai đoạn ứng phó khẩn cấp hiệu quả như thế nào?

*Xem xét xem liệu bạn có cần để chuyển từ cách thức chỉ đơn giản là chia sẻ thông tin sang tạo điều kiện thuận lợi để cộng đồng bị ảnh hưởng tham gia vào quá trình ra quyết định và chịu trách nhiệm về việc thực hiện và giám sát dự án.*

☑ Cộng đồng đánh giá bạn và nhóm cán bộ dự án như thế nào?

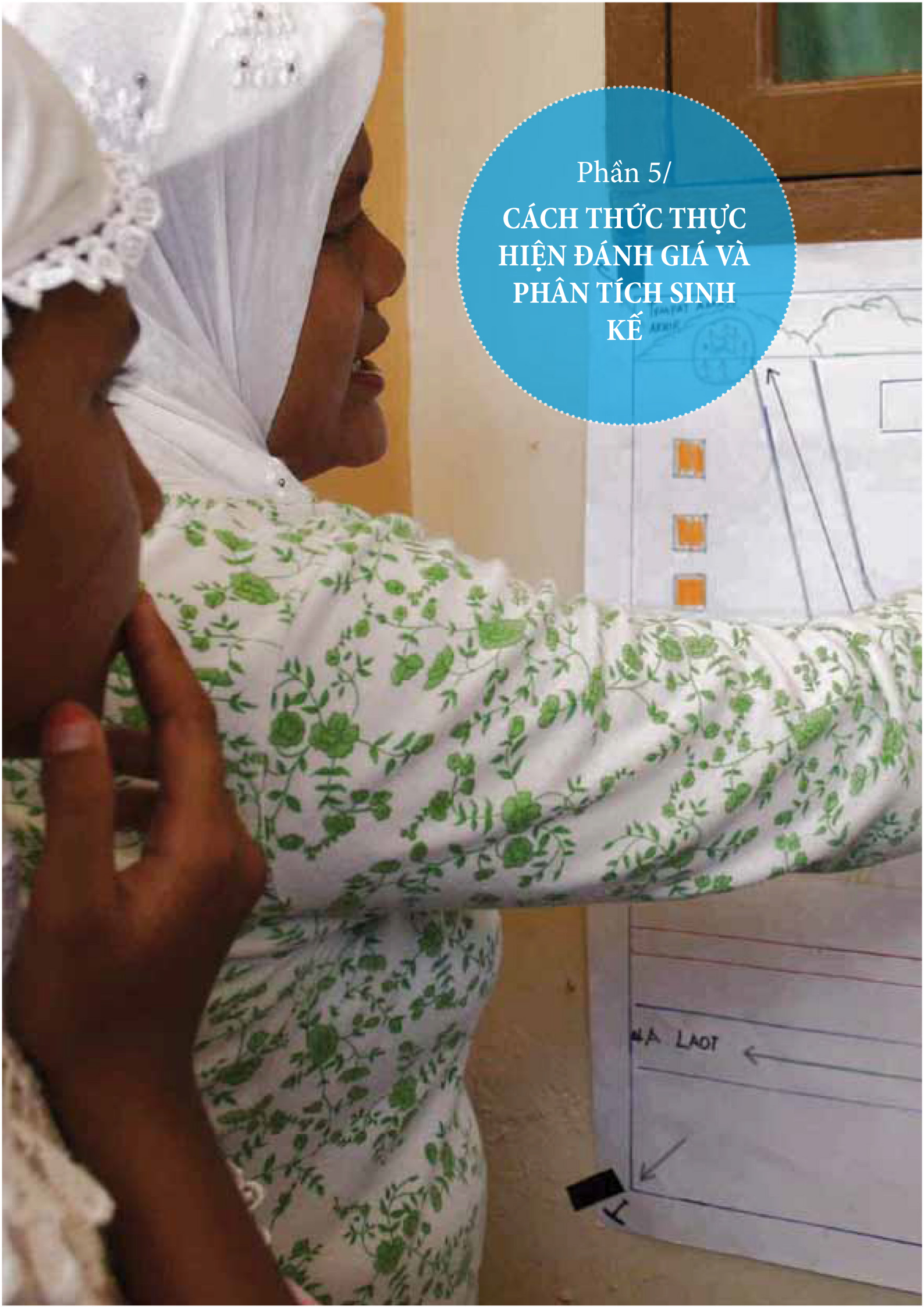
*Xem xét xem bạn và cộng đồng có được mối quan hệ tin tưởng hay không và cộng đồng đánh giá về sự vô tư và quyền hạn trách nhiệm của bạn và các cán bộ dự án như thế nào.*

☑ Bạn có thực sự lắng nghe không?

*Nên lắng nghe nhiều hơn là đưa thông tin - kể cả việc giữ yên lặng.*

☑ Bạn có đáp ứng với các nhu cầu mà người dân bị ảnh hưởng đã lên tiếng hay không?

*Xem xét mọi cách thức mà bạn có thể chứng minh rằng chương trình của bạn đáp ứng các nhu cầu thực sự của người dân bao gồm cả việc chia sẻ nguồn lực, trách nhiệm và có sự tham gia của tất cả các nhóm trong cộng đồng.*



# Phần 5/
# CÁCH THỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ VÀ PHÂN TÍCH SINH KẾ

5.1. Đánh giá và phân tích sinh kế là gì?
5.2. Yếu tố nào được bao gồm trong đánh giá và phân tích sinh kế?
5.3. Công cụ đánh giá và phân tích nào là phù hợp nhất?
5.4. Công cụ đánh giá và phân tích nào là phù hợp nhất?



# 5.1. Đánh giá và phân tích sinh kế là gì?

Đầu tiên, đánh giá có nghĩa là việc phán xét hoặc thẩm định. Khi một đánh giá được thực hiện, đánh giá đó sẽ đưa ra được thông tin về tác động của hiểm họa hoặc xung đột; một bảng phân tích rõ ràng về các mối đe dọa đến mạng sống, nhân phẩm, sức khỏe và sinh kế. Ngoài ra, thông qua quá trình tham vấn cùng với chính quyền địa phương và cộng đồng, đánh giá sẽ giúp xác định được liệu hỗ trợ có cần thiết không, và nếu cần thiết, thì loại hỗ trợ nào là cần thiết.

Trong đánh giá sinh kế phục vụ cho hoạt động phục hồi sớm, trọng tâm được đặt cụ thể vào các vấn đề sinh kế của hộ gia đình và cộng đồng trong bối cảnh sau khi thảm họa hoặc xung đột xảy ra. Sinh kế của những người bị ảnh hưởng được đánh giá và phân tích như là một phần trong quy trình đánh giá tổng thể (toàn diện) nhằm xem xét thiệt hại trong các lĩnh vực khác, như là nhà ở, chăm sóc sức khỏe, nước sạch, v.v... Đánh giá này giúp cho quá trình đưa ra quyết định xem liệu hỗ trợ về sinh kế có phù hợp hay không, dựa trên các yếu tố sau:

- Năng lực của hộ gia đình và cộng đồng để bắt đầu quá trình phục hồi của họ
- Những nhu cầu chưa được đáp ứng (bao gồm cả việc đánh giá xem các bên liên quan khác có đang cung cấp hỗ trợ nhằm đáp ứng nhu cầu đã được xác định hay không)
- Năng lực của Hội quốc gia
- Thời gian của chương trình ứng phó

Biểu đồ 4 đưa ra minh họa, trong toàn bộ quá trình đánh giá, phân tích thông tin là một yếu tố không thay đổi và diễn ra liên tục

Trọng tâm đầu tiên đó là hướng tới việc thu thập và phân tích dữ liệu có sẵn (thường được gọi là 'thông tin thứ cấp'[5]). Quá trình này bao gồm việc xem xét kết quả của các đánh giá khác, đặc biệt là đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và năng lực.

5. Thông tin thứ cấp đó là dữ liệu đã được thu thập bởi các tổ chức khác, trước khi hoạt động đánh giá tại thực địa bắt đầu.

(VCA), đánh giá nhu cầu ví dụ như là đánh giá nhanh của Hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ và đánh giá cho một lĩnh vực cụ thể được thực hiện bởi chính quyền địa phương và các tổ chức khác. Sau khi thông tin thu thập được đã được rà soát, khoảng thiếu hụt thông tin sẽ được xác định. Nếu có, những thông tin này sẽ được thu thập trong quá trình đánh giá tại thực địa.

**Định nghĩa**

***Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng (VCA)*** *đó là một quy trình điều tra có sự tham gia được thiết kế để đánh giá và giải quyết các rủi ro lớn ảnh hưởng tới cộng đồng. VCA xác định mức độ dễ bị tổn thương của người dân trước những rủi ro, và năng lực của họ để đối phó và phục hồi từ thảm họa hoặc xung đột.*

**Bảng 4.** Quy trình đánh giá



# 5.2. Yếu tố nào được bao gồm trong đánh giá và phân tích sinh kế?

Trong phục hồi sớm, đánh giá sinh kế của người dân bị ảnh hưởng bởi thảm họa hoặc xung đột chủ yếu bao gồm việc đo lường các thay đổi tới hoạt động sinh kế và năng lực phục hồi của các nhóm sinh kế khác nhau. Trong bối cảnh phát triển, thách thức cơ bản đối với sinh kế bền vững cần được xem xét. Mối quan tâm cũng cần được đặt vào các loại tài sản sinh kế, môi trường thuận lợi, vai trò của các tổ chức khác nhau, và rủi ro và tình trạng dễ bị tổn thương, bao gồm cả các cú sốc xảy ra định kỳ cũng cần được quan tâm. Một phương pháp hữu ích để đạt được mục tiêu này được tóm tắt trong Biểu đồ 5, và danh sách các câu hỏi cụ thể dùng đánh giá được bao gồm trong Phụ lục 2.

**Bảng 5.** Quy trình đánh giá và phân tích sinh kế

| 1 MÔ TẢ | 2 XÁC ĐỊNH | 3 PHÂN TÍCH |
|---|---|---|
| Những thay đổi chính trong hoạt động sinh kế so với trước thời điểm xảy ra thảm họa/ xung đột | Những thay đổi chính trong hoạt động sinh kế kể từ thời điểm xảy ra thảm họa/ xung đột | Mức độ nghiêm trọng của tình hình dựa trên năng lực của các nhóm thực hiện sinh kế khác nhau và cần bao nhiêu tiền và bao lâu để họ có thể phục hồi/ cải thiện tình hình |
| | Tình trạng DBTT mới xuất hiện và chiến lược đối phó | |
| | | Các yếu tố bên ngoài (xã hội, chính trị, kinh tế và mùa vụ) ảnh hưởng nhiều nhất đến quá trình phục hồi, bao gồm cả mức độ năng động của thị trường |

**Định nghĩa**

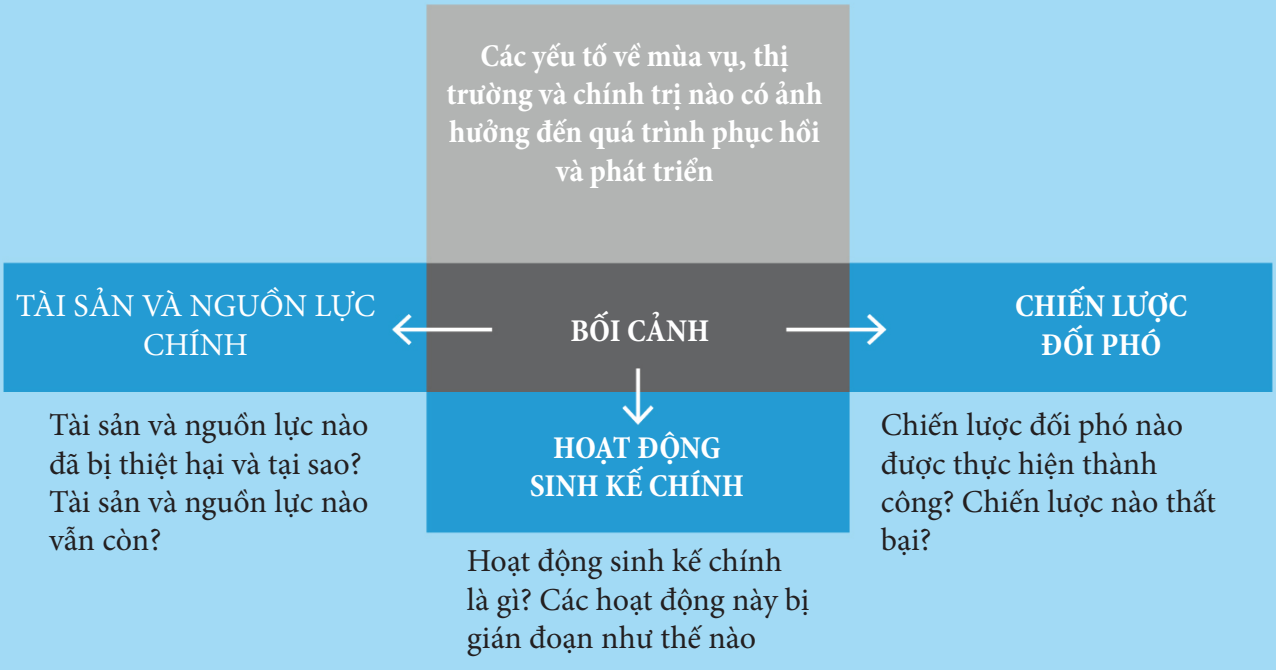
*'**Nhóm sinh kế**' để cập đến các nhóm hộ gia đình ở trong một cộng đồng những người sở hữu tài sản và năng lực như nhau để kiếm sống. Thành viên của mỗi nhóm sinh kế có cùng một phương thức kiếm sống giống nhau. Trong một nhóm sinh kế, sẽ có những nhóm hộ gia đình khá giả với mức độ khá giả khác nhau (mức độ khác nhau về thu nhập và chi phí, mức độ tiếp cận khác nhau tới các loại tài sản, hàng hóa và dịch vụ) và do đó mỗi người sẽ có mức độ dễ bị tổn thương khác nhau.*

Cần lưu ý rằng đánh giá không chỉ xác định nhu cầu của cộng đồng mà còn đưa ra được thông tin về bối cảnh và động lực đã dẫn tới, hoặc đang dẫn tới một khủng hoảng hoặc xác định mức độ dễ bị tổn thương của cộng đồng.

Phương pháp có cân nhắc đến vấn đề về giới trong thực hiện chương trình sinh kế có nghĩa là có được việc tìm hiểu về kỹ năng, nhu cầu, tình trạng dễ bị tổn thương và trách nhiệm khác nhau của phụ nữ và nam giới bị ảnh hưởng và trẻ em gái và trẻ em trai vị thành niên. Vấn đề quan trọng cần đánh giá đó là nhu cầu và năng lực khác nhau giữa các nhóm giới tính khác nhau cũng như là những hạn chế về văn hóa.

Biểu đồ 6 mô tả khung hoạt động đơn giản cho đánh giá và phân tích nhu cầu sinh kế. Trong quá trình đánh giá và phân tích, cần thu thập thông tin để trả lời tất các câu hỏi này.

**Bảng 6.** Khung hoạt động đơn giản dùng cho đánh giá và phân tích nhu cầu sinh kế



## 5.2.1. Đánh giá sinh kế và thông tin trước can thiệp

Sinh kế có thể được đánh giá thông qua các đợt đánh giá nhanh, đánh giá chi tiết và đánh giá liên tục[6]. Trong tất cả các trường hợp, một số thông tin trước can thiệp cần được xác định từ việc đánh giá và phân tích dữ liệu. Tại sao lại như vậy? Nếu có thay đổi đã xảy ra sau khi bắt đầu chương trình sinh kế cần được đo lường, các thay đổi này cần được so sánh với hoàn cảnh trước khi thực hiện chương trình. Đánh giá có thể giúp thực hiện được nội dung này (xem thêm phần 7 và 8 về giám sát và lượng giá).

**Định nghĩa**

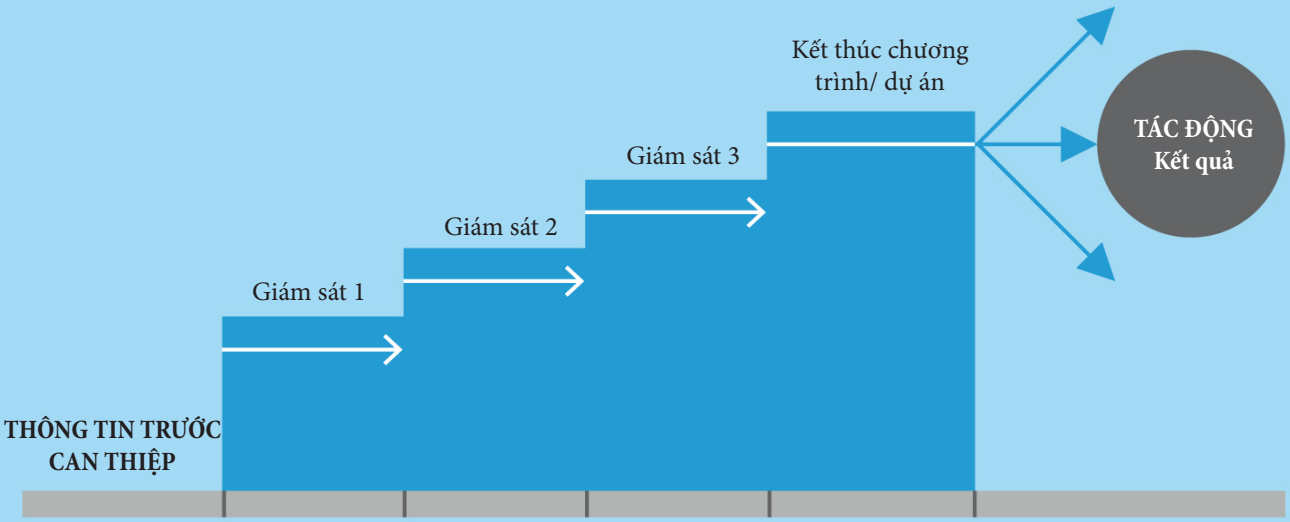
*Thông tin trước can thiệp mô tả các điều kiện tồn tại khi bắt đầu thực hiện chương trình. Kết quả có thể được đo lường hoặc đánh giá dựa trên dữ liệu này. Mục tiêu của việc thu thập thông tin trước can thiệp đó là để so sánh dữ liệu có sẵn với dữ liệu thu thập được sau khi kết thúc chương trình. Việc này giúp chỉ ra được kết quả đạt được và tác động của dự án. Thông tin trước can thiệp bao gồm cả thông tin định tính và định lượng.*

Thông tin thu thập được từ đánh giá có thể được sử dụng như là thông tin trước can thiệp. Tuy nhiên, đánh giá không phải luôn luôn cung cấp được đầy đủ thông tin và dữ liệu thông tin trước can thiệp đủ tin cậy cho mục tiêu đo lường tác động. Do đó, thông tin trước can thiệp cần được đo lường riêng biệt (thông thường sau một đợt đánh giá và

6. Hướng dẫn đánh giá trong tình huống khẩn cấp, trang 12-13, IFRC/ICRC

**Bảng 7.** Thông tin trước can thiệp trong quá trình giám sát

Nguồn: Hướng dẫn Quản lý Chương trình Dự án, ICRC (2008)



trước khi bắt đầu dự án) để thu thập được dữ liệu cho chỉ số kết quả và tác động cụ thể được lựa chọn cho dự án hoặc can thiệp.

Đối với các can thiệp về sinh kế, dữ liệu trước can thiệp chủ yếu bao gồm thông tin về tình hình trước khi xảy ra thảm họa hoặc xung đột và ảnh hưởng của thảm họa hoặc xung đột lên sinh kế. Cần quan tâm đến cả việc gián đoạn tới các hoạt động và chiến lược đối phó, cũng như là tới môi trường bên ngoài bao gồm cả thị trường. Biểu đồ 7 chỉ ra quá trình thu thập thông tin trước can thiệp.

Một số ví dụ về chỉ số trước can thiệp được trình bày trong Bảng số 1 bên dưới:

**Bảng 1. Ví dụ về chỉ số trước can thiệp cho chương trình sinh kế**

| Trọng tâm của sinh kế | Chỉ số trước can thiệp của dự án |
|---|---|
| Gián đoạn trong các hoạt động sinh kế chính | ↘ Số lượng người dân có thể thực hiện các hoạt động sinh kế bình thường của họ như trước khi thảm họa/ xung đột xảy ra<br>↘ Số lượng người dân phụ thuộc vào hỗ trợ lương thực như là một nguồn cung cấp lương thực chính<br>↘ Số lượng người dân phải di cư để kiếm việc làm (và những không phải di cư trước đó) |
| Tài sản và nguồn lực đã bị mất và tài sản và nguồn lực vẫn giữ lại được | ↘ Số lượng người dân có thể tiếp cận được các nguồn tín dụng để thay thế tài sản bị mất<br>↘ Điều kiện nhà cửa có phù hợp không<br>↘ Số lượng thành viên trong gia đình có thể tham gia tích cực vào các công việc được tuyển dụng<br>↘ Số lượng trẻ em không thể đến trường được nữa<br>↘ Đất nông nghiệp không còn sử dụng cho trồng trọt được nữa |
| Chiến lược đối phó thành công và thất bại đã được áp dụng bởi các nhóm sinh kế khác nhau | ↘ Số lượng người dân phụ thuộc vào hỗ trợ từ mạng lưới xã hội<br>↘ Năng lực để đáp ứng nhu cầu lương thực hàng ngày một cách phù hợp (số lượng lương thực HGĐ có)<br>↘ Số lượng người dân phải di cư để kiếm việc làm (và những không phải di cư trước đó)<br>↘ Số lượng người dân phải bán đi tài sản chính dùng cho sản xuất để thực hiện sinh kế<br>↘ Mức độ vay nợ (cho vay tiền hoặc giúp đỡ khác)<br>↘ Số lượng bữa ăn mỗi ngày hoặc tuần của các thành viên khác nhau trong gia đình |

| Trọng tâm của sinh kế | Chỉ số trước can thiệp của dự án |
|---|---|
| Các yếu tố bên ngoài ảnh hưởng nhiều nhất tới quá trình phục hồi, bao gồm các yếu tố về xã hội, chính trị, kinh tế và mùa vụ | ↘ Khả năng tiếp cận liên tục được với các khu chợ<br>↘ Lương lao động trả theo ngày<br>↘ Loại hình hỗ trợ từ chính quyền địa phương được cung cấp cho người dân bị ảnh hưởng<br>↘ Giá cả các mặt hàng nhu yếu phẩm cho hộ gia đình |

Cần lưu ý rằng quyết định về việc chỉ số trước can thiệp nào sẽ được sử dụng được đưa ra tùy thuộc vào những thay đổi nào được dự đoán sẽ xảy ra trong chương trình. Ví dụ, nếu phân bón và hạt giống chất lượng hơn được cung cấp, thông tin trước can thiệp để đo lường đó là sản lượng thu hoạch hiện tại (ví dụ, bao nhiêu kilogram); sau đó sản lượng thu hoạch được có thể được đo sau khi dự án được thực hiện sử dụng hạt giống và phân bón được cấp phát.

# 5.3. Công cụ đánh giá và phân tích nào là phù hợp nhất?

## Công cụ đánh giá

Có rất nhiều công cụ đánh giá: một công cụ hữu ích đó là '**Công cụ phân tích sinh kế và chiến lược đối phó**' trong bộ công cụ VCA (xem chi tiết ở phần 9). Tuy nhiên, tập trung vào nhu cầu của hộ gia đình và nguồn thu nhập cần được mở rộng để bao gồm cộng đồng và tài sản xã hội, nhân lực, tự nhiên và vật chất và nguồn lực. Phụ lục 3 cung cấp thông tin chi tiết hơn cách thức công cụ này và công cụ đánh giá khác của Hội Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ có thể được áp dụng vào quá trình đánh giá. Công cụ chính của VCA có thể được áp dụng tới toàn bộ quy trình đánh giá sinh kế trong phục hồi sớm bao gồm:

- Nguồn thông tin thứ cấp (bộ công cụ VCA - RRS 1)
- Dữ liệu cộng đồng trước can thiệp (RRS 2)
- Phân tích sinh kế và chiến lược đối phó (RSS 11)
- Phân tích năng lực tổ chức và mạng lưới xã hội (RRS 12)
- Đánh giá năng lực của tổ chức cộng đồng (RRS 13).

Ngoài các công cụ phổ biến này, các công cụ sau cũng cần được xem xét

- Thu thập và phân tích tài sản và nguồn lực theo mỗi nhóm sinh kế
- Vẽ bản đồ theo địa lý cho các nhóm sinh kế
- Phân tích thị trường - Hướng dẫn thực hiện chương trình cấp phát tiền mặt (GCTP), Công cụ 2, và công cụ lập bản đồ và phân tích thị trường trong tình huống khẩn cấp (EMMA)
- Đánh giá thị trường lao động - công việc đòi hỏi phải có tay nghề, không cần tay nghề, buôn bán nhỏ lẻ, di cư để kiếm việc làm (Công cụ đánh giá sinh kế của Tổ chức Nông Lương Liên hiệp quốc (FAO) và công cụ lập bản đồ và phân tích thị trường trong tình huống khẩn cấp (EMMA)
- Xếp hạng và chấm điểm cho các chiến lược đối phó - Chỉ số cho chiến lược đối phó, (CARE/WFP).

Có một số lời khuyên nên làm và không nên làm trong quá trình đánh giá, như sau:

**Lời khuyên trong quá trình đánh giá**[7]

| | Nên làm | Không nên làm |
|---|---|---|
| Quyết định xem liệu có cần thực hiện đánh giá tại thực địa hay không | ↘ Cần đảm bảo rằng những dữ liệu đang có mà đã được thu thập từ trước sẽ được phân tích đầu tiên, và từ đó xác định thông tin đang còn thiếu | ↘ Thu thập lại các thông tin đã có từ các đánh giá đã trước và làm lãng phí thời gian quý báu với cộng đồng |
| Chuẩn bị/ điều phối | ↘ Khuyến khích sự tham gia ngay từ khi bắt đầu | ↘ Quên không tham vấn với tất cả các bên liên quan hoạt động trong lĩnh vực cứu trợ và phát triển |
| Thu thập thông tin thứ cấp | ↘ Rà soát lại các thông tin đánh giá đang có; đưa ra các chỉ số mà bạn có thể sử dụng cho thu thập thông tin trước can thiệp | ↘ Giả định rằng dữ liệu mà bạn có thể sử dụng không có sẵn |
| Thu thập thông tin sơ cấp | ↘ Cần bắt đầu chuyến đi thực địa bằng việc họp với trưởng thôn và chính quyền địa phương và đảm bảo rằng bạn có thể tiếp cận được với các nhóm sinh kế khác nhau<br>↘ Đảm bảo rằng vai trò theo giới sẽ được khai thác và quan điểm của nữ giới được thu thập một cách khách quan | ↘ Lập kế hoạch cho đợt khảo hộ gia đình với số lượng mẫu lớn trước khi bạn có đủ hiểu biết về cộng đồng để thiết kế được các câu hỏi phù hợp, cần thử nghiệm bảng hỏi và tham vấn trong quá trình chọn mẫu |
| Ra quyết định | ↘ Xem xét các khoảng thiếu hụt mà bạn có đủ năng lực để giải quyết | ↘ Giả định rằng cộng đồng đồng ý với bạn cho tới khi bạn đã tham vấn với họ |
| Viết báo cáo và chia sẻ báo cáo | ↘ Viết một báo cáo tóm tắt | ↘ Đưa ra những lời hứa trong báo cáo hoặc bằng miệng |

7. Thông tin sơ cấp đó là dữ liệu được thu thập trong quá trình đánh giá tại thực địa

**Bảng 2 Công cụ thu thập thông tin cho phân tích và đánh giá sinh kế trong phục hồi sớm**

| Trọng tâm của sinh kế | Công cụ thu thập thông tin | Nguồn (xem Danh mục từ viết tắt ở trang 5) |
|---|---|---|
| **Gián đoạn các hoạt động sinh kế chính**<br>↘ Nhóm sinh kế trước khi thảm họa/ xung đột xảy ra<br>↘ Xác định thay đổi chính trong hoạt động sinh kế kể từ khi thảm họa/ xung đột xảy ra và tình trạng dễ bị tổn thương mới xuất hiện và chiến lược đối phó | ↘ Dữ liệu thứ cấp<br>↘ Thảo luận nhóm tập trung<br>↘ Phỏng vấn bán cấu trúc<br>↘ Dữ liệu cộng đồng trước can thiệp<br>↘ Dữ liệu về các loại hoạt động<br>↘ Hướng dẫn tập huấn VCA biểu đồ sinh kế | ↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ VCA<br>↘ GFSG<br>↘ VCA |
| **Tài sản và nguồn lực đã bị mất và tài sản và nguồn lực vẫn giữ lại được**<br>↘ Vật chất<br>↘ Nhân lực<br>↘ Tự nhiên<br>↘ Tài chính<br>↘ Xã hội | ↘ Phỏng vấn bán cấu trúc<br>↘ Khảo sát lát cắt<br>↘ Quan sát<br>↘ Mạng lưới tổ chức và xã hội<br>↘ Bản đồ tài sản<br>↘ Biểu đồ dòng chảy tiền mặt | ↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ GAE, VCA<br>↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ VCA<br>↘ VCA<br>↘ GCTP |
| **Chiến lượng đối phó thành công và thất bại được sử dụng bởi các nhóm sinh kế khác nhau**<br>Phân tích mức độ nghiêm trọng của tình hình dựa trên năng lực của các nhóm sinh kế khác nhau và cần bao nhiêu nguồn lực và trong bao lâu để họ có thể phục hồi | ↘ Phân tích sinh kế và chiến lược đối phó<br>↘ Dữ liệu thứ cấp<br>↘ Thảo luận nhóm tập trung<br>↘ Phỏng vấn bán cấu trúc<br>↘ Biểu đồ dữ liệu lịch sử | ↘ VCA<br>↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ GFSG |
| **Các yếu tố bên ngoài ảnh hưởng nhiều nhất tới quá trình phục hồi, bao gồm yếu tố xã hội, chính trị, kinh tế, và mùa vụ** | ↘ Phỏng vấn<br>↘ Lịch mùa vụ<br>↘ Bản đồ địa lý<br>↘ Phân tích thị trường<br>↘ Bảng tổng hợp giá cả | ↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ GAE, VCA, GFSG<br>↘ GCTP<br>↘ GFSG |

**Sử dụng công cụ đáng giá có sự tham gia, Hội Chữ thập đỏ Samoa, 2009**

*Sau khi xảy ra một trận động đất cách bờ biển phía nam của Samoa 190km, một đợt sóng thần đã xảy ra phá hủy nghiêm trọng vùng đảo Thái Bình Dương này. Đánh giá ban đầu đã được thực hiện bởi Hội Chữ thập đỏ Samoa trong vòng 3 ngày đầu, đã đưa ra ước tính số lượng gia đình và người dân bị ảnh hưởng. Để đảm bảo chương trình phục hồi đáp ứng được nhu cầu của người dân dễ bị tổn thương nhất, bản đồ về mạng lưới xã hội đã được xây dựng bởi Hội Chữ thập đỏ Samoa. Hoạt động bao gồm tập huấn cho tình nguyện viên để hỗ trợ lập bản đồ mạng lưới xã hội để có được sự hiểu biết tốt hơn về tình trạng dễ bị tổn thương sau khi thảm họa xảy ra và chiến lược đối phó của người dân bị ảnh hưởng. Có khoảng 80% người dân bị ảnh hưởng đã được đưa vào bản đồ mạng lưới xã hội, và các vấn đề mới phát sinh đã được ghi nhận. Thông tin này là nền tảng cho quá trình lựa chọn người hưởng lợi của chương trình.*

Phân tích đó là quá trình được thực hiện liên tục trong khi đánh giá và đòi hỏi có một hệ thống cho phân tích. Phân tích cần được định hướng bởi các câu hỏi trong Hộp 4 dưới đây:

**Hộp 4. Câu hỏi định hướng cho phân tích**

- Có những vấn đề chính nào liên quan đến sinh kế (so sánh tình hình hiện tại với tình hình trước khi thảm họa xảy ra)?
- Ai là người bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi các vấn đề này và họ đang làm gì?
- Cộng đồng bị ảnh hưởng có năng lực gì? Họ đang đối phó với các vấn đề như thế nào?
- Có những hỗ trợ nào khác đang được cung cấp cho cứu trợ, phục hồi và dài hạn hơn?
- Có cần có can thiệp của Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ để hỗ trợ sinh kế trong phục hồi sớm không, và tại sao?

*Nguồn: trích từ: Hướng dẫn đánh giá trong tình huống khẩn cấp, tragn 65, IFRC/ICRC (2008)*

Phụ lục 4 đưa ra ví dụ về cách thức quản lý thông tin được thu thập để trả lời cho các câu hỏi trong đánh giá trong Hộp 4 bằng việc lập bảng thu thập thông tin

Có một số lời khuyên nên làm và không nên làm quan trọng trong quá trình phân tích.

Lời khuyên cho thực hiện phân tích

| | Nên làm | Không nên làm |
|---|---|---|
| Trong toàn bộ quá trình phân tích | ↘ Phát hiện ra các xu hướng<br>↘ Kiểm tra chéo và thử nghiệm giả định<br>↘ Phản hồi với cộng đồng<br>↘ Tìm kiếm mối liên kết giữa sinh kế của thành thị và nông thôn | ↘ Bỏ qua các dữ liệu không phù hợp với xu hướng - cần cố gắng tìm hiểu ý nghĩa của các dữ liệu đó |
| Hoạt động sinh kế chính đã bị gián đoạn hoặc sản xuất không đạt năng suất | ↘ Xác định **cách thức** mà các hoạt động sinh kế đã được thay thế hoặc điều chỉnh vì lý do có nhu cầu và cơ hội mới | ↘ Giả định rằng người dân có cùng loại hình sinh kế thì có mức độ giàu có như nhau |
| Tài sản và nguồn lực quan trọng đã bị mất và vẫn giữ lại được | ↘ Xác định cách thức mà người dân đang thay thế thiệt hại của họ và mạng lưới xã hội của họ đã điều chỉnh như thế nào | ↘ Chỉ dừng lại ở việc xác định thiệt hại của tài sản vật chất dùng cho sinh kế chỉ vì thông tin này dễ thu thập - cần xem xét cả tài sản xã hội và nhân lực |
| Chiến lược đối phó thành công và thất bại đã được áp dụng | ↘ Xác định xem chiến lược đối phó thành công nào có thể được sử dụng cho những người khác và chiến lược đối phó nào cần được hạn chế do có tác hại xấu | ↘ Giải thích tất cả các hoạt động đều có ý nghĩa giống nhau; chiến lược đối phó của một người lại có thể phương thức mưu sinh của người khác, vd, thu nhặt củi để đốt |

| | Nên làm | Không nên làm |
|---|---|---|
| Các yếu tố bên ngoài ảnh hưởng nhiều nhất tới quá trình phục hồi, bao gồm các yếu tố về xã hội, chính trị, kinh tế và mùa vụ | ↘ Xác định cách thức mà các nhóm sinh kế khác nhau tham gia trong thị trường và khả năng tiếp cận với nguồn tài sản tài chính<br>↘ Cần ghi nhớ rằng sẽ có những thay đổi theo mùa có thể ảnh hưởng tới quá trình phục hồi bất kể có can thiệp được thực hiện | ↘ Chỉ dừng lại ở giai đoạn phân tích xu hướng giá thị trường - cần tiếp tục đặt kết quả phân tích vào trong bối cảnh của các nhóm sinh kế khác nhau và mô hình kính phí của các nhóm<br>↘ Cần ghi nhớ việc xem xét đến cả các hỗ trợ ứng phó của các tổ chức khác |
| Chia sẻ các phát hiện | ↘ Chia sẻ kết quả phân tích cho cộng đồng bị ảnh hưởng để xác nhận các giả định của bạn<br>↘ Thường xuyên chia sẻ thông tin với các bên liên quan về các quyết định được đưa ra trong quá trình thực hiện chương trình. | ↘ Đánh giá quá cao dữ liệu thu thập được - do các dữ liệu này có thể lỗi thời rất nhanh trong môi trường biến đổi liên tục. |

# 5.4. Cách thức chuyển hóa kết quả phân tích vào quá trình lập kế hoạch

Trước khi đưa ra bất kỳ quyết định nào, kết quả phân tích cần được chia sẻ với cộng đồng bị ảnh hưởng để thu thập được quan điểm của cộng đồng. Can thiệp về sinh kế có thể dễ dàng được lồng ghép vào các chương trình. Mục tiêu đó là không chỉ hỗ trợ để thay thế tài sản vật chất mà còn hỗ trợ thực hiện hoạt động tạo ra thu nhập bằng việc xem xét đến các yếu tố về xã hội và tài nguyên thiên nhiên. Phụ lục 5 đưa ra ví dụ về các can thiệp sinh kế của Hội Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ trong giai đoạn phục hồi sớm.

Can thiệp hướng tới mục tiêu sinh kế bền vững đều có thể được thực hiện trong cả giai đoạn phục hồi và phát triển. Can thiệp sinh kế mà xem xét đến các yếu tố về cơ hội và hạn chế của thị trường ngay khi bắt đầu thường sẽ có khả năng thành công cao hơn. Ngoài ra, tìm hiểu cách thức hỗ trợ tốt hơn cho các thực tiễn và hành vi tốt hơn trong sinh kế cũng quan trọng như là hỗ trợ tài sản cơ bản (ví dụ, nghiên cứu cách thức người dân có thể thực hiện tốt hơn với nguồn lực hiện có hoặc có giới hạn). Bên cạnh đó, việc hỗ trợ thiết lập liên kết và cải thiện khả năng tiếp cận tốt hơn với các dịch vụ cần thiết và có chất lượng (hệ thống chia sẻ thông tin thị trường, vận chuyển, tiết kiệm, bảo hiểm và tín dụng).

Các nội dung sau đây cần được xác định và xem xét:
- ↘ Hoạt động ứng phó đang được thực hiện của chính phủ hoặc các tổ chức quốc tế
- ↘ Mạng lưới cộng đồng đang có hoặc sẽ được xây dựng
- ↘ Thị trường mới hoặc sẽ được thiết lập cho buôn bán hàng hóa
- ↘ Cơ hội lao động mới hoặc sẽ có liên quan đến hoạt động phục hồi
- ↘ Kỹ năng và ưu tiên của hộ gia đình và cộng đồng.

Sau khi thông tin này được phân tích, cán bộ dự án có thể tìm kiếm cơ hội phù hợp để đưa vào thiết kế chương trình.

Trong giai đoạn phục hồi sớm, cần tập trung vào các hoạt động nhằm cung cấp dịch vụ cho người dân mà có sinh kế bị gián đoạn cũng như là đảm bảo an toàn và xây dựng niềm tin cho cộng đồng để họ có thể bắt đầu lập kế hoạch cho dài hạn. Hỗ trợ sinh kế trong phục hồi sớm cần hỗ trợ các hoạt động để giúp người dân có thể có lại được cảm giác của cuộc sống bình thường.

**Khi hoàn thành việc phân tích, cần trả lời được các câu hỏi trong bảng kiểm phân tích sinh kế.**

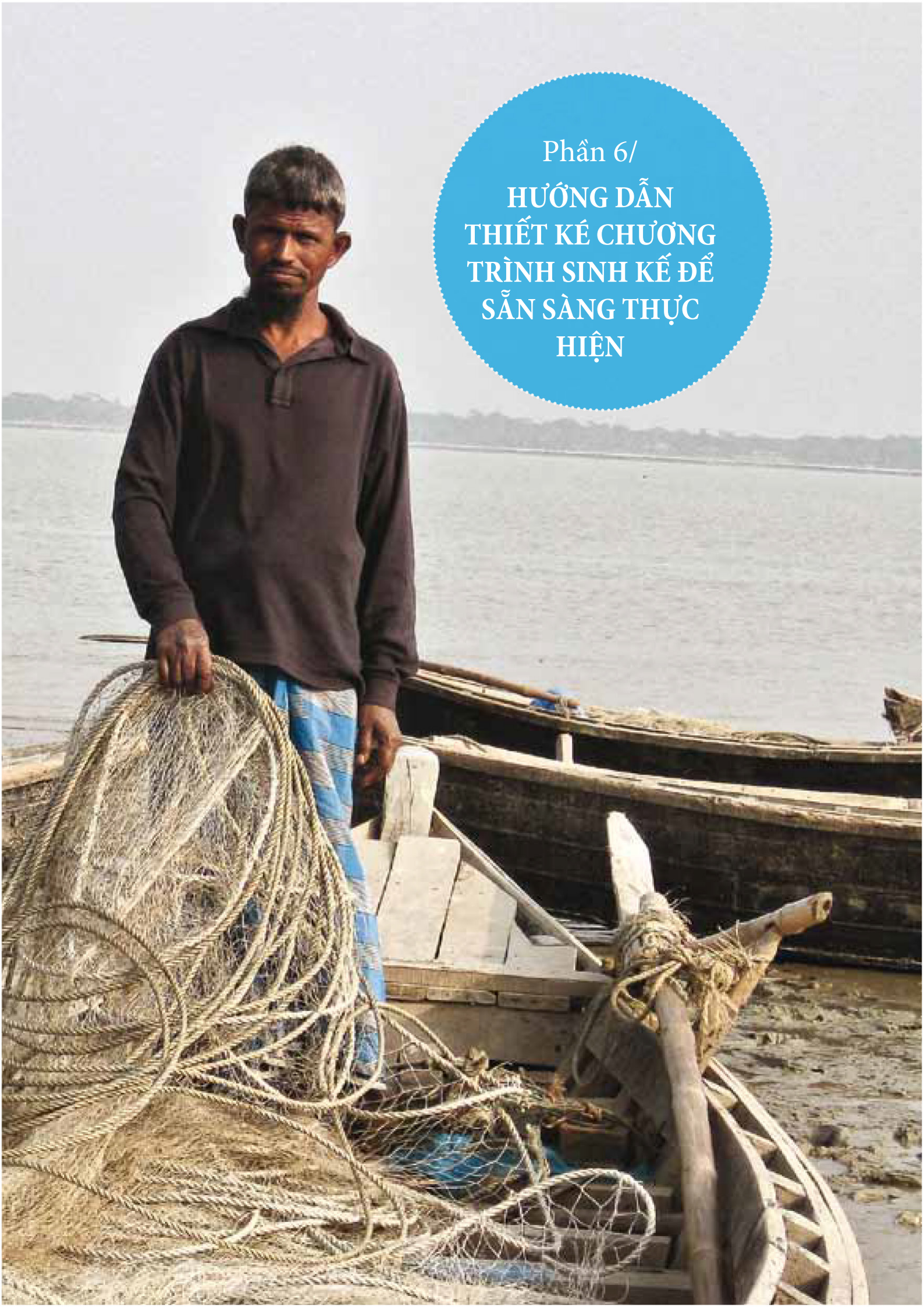
**Bảng kiểm phân tích sinh kế:**

☑ Bạn có hiểu biết về các nhóm sinh kế trong khu vực bị ảnh hưởng không?

- ☑ Bạn có nắm được các thông tin về tác động của thảm họa hoặc xung đột lên sinh kế, tài sản và các hoạt động của hộ gia đình và cộng đồng không?
- ☑ Bạn đã biết được sự chênh lệch giàu nghèo giữa những người dân trong cùng một nhóm sinh kế chưa (vẫn tiếp cận được với tài sản tài chính, xã hội, tự nhiên và vật chất và các nguồn lực, và sử dụng tài sản nhân lực cho các hoạt động sinh kế có năng suất cao)?
- ☑ Bạn có biết cách thức mà các hộ gia đình và cộng đồng bị ảnh hưởng đang thực hiện để đối phó không?
- ☑ Bạn có biết hộ gia đình và cộng đồng nào đang gặp khó khăn nhất trong đối phó không?
- ☑ Bạn có xác định được những hoạt động mà hộ gia đình và cộng đồng có thể thực hiện để đẩy nhanh quá trình phục hồi của họ không?
- ☑ Bạn có xác định được những trở ngại chính trong quá trình phục hồi không?
- ☑ Bạn có xác định được có những kế hoạch kế hoạch nào đang được thực hiện để hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng?
- ☑ Bạn có nắm được thông tin về các hỗ trợ được thực hiện trong bao lâu, đối tượng nào được lựa chọn và đối tượng nào không được lựa chọn?
- ☑ Bạn đã xem xét đến cơ hội và hạn chế của thị trường đối với các loại hình sinh kế khác nhau?
- ☑ Cộng đồng đích có thể tiếp cận được với dịch vụ hỗ trợ nào, ví dụ như là tập huấn, mở rộng hoạt động nông nghiệp, dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho gia súc, mạng lưới vận chuyển, thông tin giá thị trường, trung tâm hỗ trợ tiếp thị và dịch vụ tài chính (tiết kiệm, bảo hiểm hoặc tín dụng), và nhà cung cấp dịch vụ nào là nhà cung cấp chính ở địa phương/ khu vực?
- ☑ Có các dự án/ chương trình nào khác được lập kế hoạch hoặc đang được thực hiện trong khu vực? Cộng đồng đích có thể tiếp cận được với các chương trình/ dự án này không?

## Tài liệu tham khảo thêm

- ↘ Hướng dẫn đánh giá trong tình huống khẩn cấp, IFRC/ICRC (2008)
- ↘ Hướng dẫn thực hiện cứu trợ bằng tiền mặt, IFRC/ICRC (2007)
- ↘ Hướng dẫn đánh giá an ninh lương thực toàn cầu: Hướng dẫn chi tiết cho Hội quốc gia, IFRC (2008)
- ↘ VCA là gì? Giới thiệu về đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng, IFRC (2006)
- ↘ Thực hiện VCA như thế nào. Hướng dẫn chi tiết thực tế cho cán bộ và tình nguyện viên của Hội Chữ thập đỏ Trăng lưỡi liềm đỏ, IFRC (2007)
- ↘ Bộ công cụ VCA cùng với bảng tham khảo, IFRC (2008)
- ↘ Sổ tay hướng dẫn Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng trong hoạt động nhân đạo, ALNAP (2000)
- ↘ Integrated livelihoods assessment guidelines Hướng dẫn đánh giá sinh kế được lồng ghép: Một bộ công cụ cho phân tích và ứng phó nhanh với tác động của thảm họa lên sinh kế của người dân, FAO/ILO (2007)
- ↘ Bộ công cụ đánh giá sinh kế(LAT), FAO/ILO (2007)
- ↘ Sổ tay hướng dẫn về Giới trong hoạt động nhân đạo, IASC (2006)
- ↘ Bộ công cụ lập bản đồ và phân tích thị trường trong tình huống khẩn cấp (EMMA) (2010)
- ↘ Tiêu chuẩn tối thiểu cho phục hồi kinh tế sau khủng hoảng, Mạng lưới SEEP (bản dự thảo thứ 2 được xây dựng năm 2010)



Phần 6/

# HƯỚNG DẪN THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH SINH KẾ ĐỂ SẴN SÀNG THỰC HIỆN

6.1. Cách thức xây dựng mục tiêu khả thi
6.2. Cách thức xác định đối tượng đích hiệu quả
6.3. Cách thức phối hợp với các bên liên quan khác
6.4. Cách thức ra quyết định về các hoạt động sinh kế sẽ được hỗ trợ
6.5. Cách thức xác định kế hoạch rút lui hoặc chiến lược chuyển giao khả thi
6.6. Cách thức áp dụng khung hợp lý khi thiết kế can thiệp về sinh kế
6.7. Cách thức lập kế hoạch nhân sự tham gia dự án

Trong quá trình thiết kế chương trình sinh kế, có rất nhiều hợp phần có thể hỗ trợ để thiết kế hoạt động có chất lượng cần được xem xét. Ví dụ, cộng đồng cần được tham gia trong quá trình thiết kế, mục tiêu phù hợp cần được xác định và quy trình xác định đối tượng đích cần được thiết lập rõ ràng và minh bạch. Phần tiếp theo sẽ đưa ra hướng dẫn thông qua một số bước quan trọng trong thiết kế chương trình sinh kế.

## 6.1. Cách thức xây dựng mục tiêu khả thi

Trong giai đoạn phục hồi sớm, hỗ trợ về sinh kế sẽ tập trung vào hỗ trợ các hộ gia đình và cộng đồng kết hợp sử dụng các nguồn lực và tài sản con người, xã hội (các mối quan hệ), vật chất, tài chính và tự nhiên để đáp ứng nhu cầu trước mắt và một phần nhu cầu trong tương lai. Trong giai đoạn phục hồi sau này và trong giai đoạn phát triển, cần xem xét các tập quán liên quan đến sinh kế và cách thức nhằm giúp tăng cường các loại hình sinh kế để người hưởng lợi có thể sản xuất nhiều hơn, góp phần đa dạng các hoạt động sinh kế cũng như làm cho sinh kế an trở nên an toàn hơn trước các biến cố và căng thẳng về sinh kế trong tương lai. Đối với các chương trình phát triển dài hạn hơn, nên xem xét các chính sách và khả năng hợp tác với cơ quan địa phương, đặc biệt liên quan đến thị trường và cung cấp các dịch vụ chính. (Các) mục tiêu của chương trình hỗ trợ cần xác định cách thức để đạt được mục tiêu. Hình 8 hướng dẫn qui trinh lập kế hoạch:

**Hình 8:** Các bước cần có khi xác định mục tiêu khả thi của chương trình sinh kế

**Bước 1. Xem xét lý do tại sao bạn thực hiện hỗ trợ về sinh kế**

- Để phục hồi từ thảm họa
- Để cải thiện an ninh lương thực và dinh dưỡng
- Để tăng cường an ninh kinh tế hoặc đạt được mục tiêu phát triển kinh tế
- Để giảm tình trạng DBTT khi tác động bởi thảm họa trong tương lai hoặc để thích ứng với BĐKH

**Bước 2. Quyết định loại hình hỗ trợ sinh kế căn cứ vào Bảng 2**

- Nhằm thay thế các nguồn lực và tài sản sinh kế
- Nhằm bắt đầu lại các hoạt động sinh kế
- Nhằm tăng cường hoặc đa dạng hoạt động sinh kế
- Nhằm bảo vệ sinh kế
- Nhằm góp phần vào GTRRTH trong xây dựng mô hình sinh kế bền vững hơn

**Bước 3. Điều chỉnh lại chiến lược của bạn cho phù hợp hơn bằng cách tự đặt các câu hỏi**

- Bạn có muốn hỗ trợ cho cá nhân hay nhóm bắt đầu lại các hoạt động sinh kế của họ không?
- Bạn có muốn hỗ trợ cho cá nhân hay nhóm tạo thu nhập không?
- Bạn có muốn cải thiện kỹ năng sản xuất hay kinh doanh không?
- Bạn có muốn cải thiện các tập quán sinh kế chính tại cộng đồng không?
- Bạn có muốn cải thiện chất lượng hoặc khả năng tiếp cận tới các dịch vụ phục vụ cho sinh kế không?
- Bạn có muốn cải thiện các hoạt động sản xuất lương thực không?
- Bạn có muốn tạo ra được sự tham gia tốt hơn trong thị trường (giá bán tốt hơn, sức mua tốt hơn, khả năng tiếp cận được thị trường tốt hơn)?
- Bạn có muốn giúp tạo ra các khoản tiết kiệm hoặc đầu tư?
- Bạn có muốn làm bất cứ điều gì khác mà chưa được liệt kê ở trên không?

**Bước 4. Thiết kế các can thiệp về sinh kế có thể giúp bạn đạt được mục tiêu đã được xác định, sử dụng chiến lược đã được lựa chọn của bạn**

- Suy nghĩ động não để đưa ra tất cả các can thiệp về sinh kế khả thi
- Lựa chọn các can thiệp khả thi và phù hợp nhất với các tiêu chí như là sứ mệnh của tổ chức, nhu cầu, nguồn lực đang có, hoạt động mà các tổ chức khác đang thực hiện, v.v.

**Bước 5. Viết lại mục tiêu và chỉ số của bạn để đo lường mức độ thành công. Đảm bảo các mục tiêu và chỉ số phải cụ thể, dễ đo lường, dễ đạt được, khả thi và có khung thời gian**

- Tham khảo Mục 5 trong tài liệu hướng dẫn lập kế hoạch dự án/chương trình, Hiệp hội (2010)

# 6.2. Cách thức xác định đối tượng đích hiệu quả

Sau một thảm họa hay xung đột, chương trình ứng phó thảm họa thường đưa ra gói cứu trợ cho các hộ gia đình và cộng đồng nhằm giúp đỡ những người dân bị ảnh hưởng đáp ứng được các nhu cầu trước mắt về chỗ ở, lương thực, nước sạch, vệ sinh, sức khỏe và sinh kế. Xác định đối tượng đích hiệu quả gồm hai yếu tố và dựa vào quá trình tham vấn với cộng đồng:

1. Quyết định về hình thức hỗ trợ
2. Xác định đối tượng sẽ nhận hỗ trợ - liệu chương trình cứu trợ nhắm đến nhóm sinh kế cụ thể, đến cộng động hay các cá nhân, hay không nhắm đến tất cả đối tượng này.

**Hỗ trợ người dân phục hồi do bị ảnh hưởng bởi xung đột ở Sri Lanka, ICRC 2008**

*Nhằm hỗ trợ **nhu cầu sinh kế của những người bị mất chỗ ở do bạo lực ở Trincomalee, 1,500 hộ gia đình quay trở về chỗ ở ban đầu** được cung cấp cơ hội để tham gia vào dự án tiền đổi công lao động nhằm hỗ trợ nhu cầu cơ bản và khôi phục các nguồn lực tự nhiên của nhóm đối tượng này. Mục tiêu này đã đạt được thông qua các hoạt động sản xuất lương thực, tạo điều kiện cho các hộ dân tái ổn định cuộc sống và trở nên tự chủ về kinh tế sau giai đoạn phải định cư ở nơi khác.*

Các nguyên tắc của CTĐ-TLLĐ định hướng cho chúng ta cách thức hỗ trợ các nhóm dễ bị tổn thương nhất trong cộng đồng. Các nhóm này thường là những người có loại hình sinh kế ít an toàn nhất và với khối lượng tài sản và nguồn lực ít ỏi nhất. Khi thảm họa và xung đột tác động số lượng lớn dân số, chúng ta cần xem xét sự cân bằng giữa ứng phó với tác động của thảm họa và tháo gỡ các nguyên nhân tiềm ẩn của TTDBTT. Không có công thức cố định nào về điểm này. Bài học kinh nghiệm của CTĐ-TLLĐ về xác định đối tượng đích bao gồm:

- Không trùng lắp với hoạt động của các tổ chức khác
- Thực hiện cứu trợ trong khả năng của Hội Quốc gia sở tại
- Hướng đến khả năng tự lực và bền vững của chương trình hỗ trợ thông qua tăng cường quyền làm chủ của cộng đồng
- Khi hỗ trợ các nhóm sinh kế, cần có các hình thức để các nhóm dễ bị tổn thương hơn trong cộng đồng nêu lên được các nhu cầu cụ thể của họ
- Cần có các hoạt động vận động chính sách tại địa phương để hỗ trợ người nghèo và dế bị tổn thương
- Lưu ý đến các nhu cầu của trẻ em, phụ nữ, người khuyết tật, gia đình có cha mẹ đơn thân và người già bằng cách xác định vai trò của họ trong các hoạt động sinh kế.

Loại hình sinh kế và các nhóm có điều kiện kinh tế khá giả là cách thức hữu ích để phân loại cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thảm họa khi cần xác định đối tượng đích trong chương trình hỗ trợ sinh kế. Cách tốt nhất để xác định các hộ gia đình dế bị tổn thương nhất là xác định với sự tham gia của cộng đồng. Thậm chí ngay cả khi tất cả người dân ở cộng đồng được coi là nghèo, vẫn có một số người còn nghèo hơn và dễ bị tổn thương hơn những người khác. Xác định các loại hình sinh kế hay các nhóm có điều kiện kinh

tế khá giả có thể giúp xác định những hộ gia đình có các loại hình sinh kế và cách thức đối phó bấp bênh và rủi ro. Đây là những thông tin có thể nhạy cảm khi thu thập tại cộng đồng nhưng bằng cách trò chuyện với người dân, chúng ta có thể xác định được các tiêu chí mà nhóm cộng động cụ thể đó xác định về sự khá giả hoặc TTDBTT. Thay vì trao đổi với cộng đồng về sự khá giả của từng hộ gia đình, bạn nên trao đổi với cộng đồng về mức độ khá giả một cách tổng thể thí dụ: điều gì giúp cho người dân trong cộng đồng trở nên khá giả hơn? Thí dụ, ở một số cộng đồng, sự khá giả được xác định bằng số diện tích đất mà các hộ gia đình sở hữu, hoặc có thể được xác định bằng số lượng gia súc, gia cầm, hoặc có thể do số khẩu hoặc số người phụ thuộc trong gia đình, hoặc mức thu nhập hoặc số người có khả năng lao động trong cộng đồng vv…

Kinh nghiệm cho thấy sẽ hữu ích nếu xác định ba hoặc bốn nhóm sinh kế và hiểu được mối liên hệ giữa các nhóm, thí dụ, nhóm gia đình khá giả có thể thuê những hộ nghèo hơn làm nông nghiệp cho mình, chủ cửa hàng có thể mua đồ thủ công từ những phụ nữ nghèo vv… Khi chúng ta hiểu được các tiêu chí của cộng đồng đó, chúng ta có thể trao đổi với cộng đồng về việc có bao nhiêu người trong cộng đồng thuộc về mỗi nhóm sinh kế. Sau đó, có thể tổ chức một cuộc họp với mỗi nhóm để thu thập thông tin chi tiết hơn. Cách thức này có thể là một thách thức trong điều kiện không có nhiều thời gian và cộng đồng đa dạng có ít gắn kết trong cộng đồng thí dụ như khu vực thành thị.

| NÊN | KHÔNG NÊN |
|---|---|
| ↘ Đầu tiên xác định theo khu vực địa lý và theo nhóm sinh kế | ↘ Lựa chọn địa bàn dễ dàng tiếp cận hơn so với các địa bàn khó khăn |
| ↘ Xác định theo mức độ nhu cầu và năng lực<br>↘ Xác định các nhóm DBTT bằng cách linh hoạt với các tiêu chí đối với các nhóm này, thí dụ: cứu trợ tiền mặt cho trẻ mồ côi, tiền đổi công lao động (các công việc nhẹ nhàng) cho nhóm khuyết tật | ↘ Chỉ xác định những người DBTT nhất; xem xét các can thiệp gián tiếp (thí dụ: cải thiện thị trường, cơ hội lao động…) cũng như các tác động lớn hơn<br>↘ Lựa chọn người hưởng lợi để phù hợp với dự án của bạn; trước tiên xác định người cần sự giúp đỡ, lựa chọn một dự án phù hợp với các nhu cầu của những người cần hỗ trợ và đảm bảo rằng những người này được tham gia vào dự án |
| ↘ Cùng với cộng đồng xây dựng các tiêu chí xác định đối tượng đích theo nhóm sinh kế hoặc nhóm có điều kiện kinh tế khá giả và chia sẻ các tiêu chí với cộng đồng<br>↘ Xác định các cộng đồng và bộ máy của cộng đồng (thí dụ: các tổ chức dựa vào cộng đồng, liên đoàn vv…), chứ không chỉ xác định mỗi hộ gia đình nhằm xác định tài sản xã hội (các mối quan hệ) | ↘ Giả định các tiêu chí xác định của bạn sẽ được tất cả các bên đồng ý; cần thiết lập cơ chế phản hồi<br>↘ Dành thời gian tại thực địa để làm cho danh sách hộ hưởng lợi hoàn hảo |

### Hỗ trợ để thị trường hoạt động hiệu quả hơn nhằm giúp các hộ nghèo, Sri Lankan, Hội CTĐ Tây Ba Nha, năm 2004

*Hội CTĐ Tây Ba Nha hỗ trợ những người nông dân trồng quế ở Sri Lanka khôi phục khả năng sản xuất của họ sau trận động đất và sóng thần năm 2004. Những người chủ trang trại quế là những hộ gia đình khá giả hơn nhiều hộ gia đình khác trong cộng đồng. Tuy nhiên, phân tích các nhóm sinh kế khác nhau liên quan đến việc kinh doanh quế cho thấy rằng cho đến khi việc sản xuất quế được khôi phục, nhiều nhóm sinh kế ít khá giả hơn trong cộng đồng không thể phục hồi được các hoạt động liên quan đến sản xuất quế như chế biến, kinh doanh và nấu ăn. Hội CTĐ Tây Ba Nha đã quyết định* ***xác định và hỗ trợ nhóm sinh kế khá giả hơn trong cộng đồng do tác động gián tiếp mà nhóm sinh kế này có thể tác động đến sự khôi phục sinh kế của các nhóm sinh kế khác trong cộng đồng.***

**Trong quá trình lập kế hoạch cho chương trình sinh kế, cần trả lời "có" cho hầu hết các câu hỏi trong bảng kiểm dưới đây:**

### Bảng kiểm lựa xác định nhóm đối tượng đích:

- ☑ Bạn đã hiểu được loại hình sinh kế cơ bản của người dân tại cộng đồng chưa?[8]
- ☑ Bạn đã xác định được năng lực và nhu cầu khác nhau của những người này căn cứ vào các hoạt động sinh kế và tác động của thảm họa và xung đột chưa?
- ☑ Bạn đã thống nhất với cộng đồng về tiêu chí xác định đối tượng đích hay chưa?
- ☑ Bạn đã thống nhất với đại diện của cộng đồng về nhóm đối tượng nào cho đến thời điểm này ít được quan tâm và không nhận được hỗ trợ nào và lý do tại chưa?
- ☑ Bạn đã thảo luận về các hoạt động hỗ trợ sinh kế mà cộng đồng có thể đóng góp chưa?
- ☑ Bạn đã đề xuất các loại hình hỗ trợ sinh kế với các nhóm/người khác nhau chưa?
- ☑ Bạn đã kiểm tra xem các loại hình hỗ trợ sinh kế này có được cộng đồng chấp nhận hay chưa?
- ☑ Bạn đã dự kiến bao nhiêu người đủ điều kiện để nhận hỗ trợ chưa?
- ☑ Bạn có chắc chắn rằng dự án của bạn có thể quản lý được số lượng người hưởng lợi dự kiến không?
- ☑ Bạn có biết được nhu cầu của những người không thuộc diện can thiệp của dự án ban hay không?

8. Tham khảo: Hướng dẫn Đo lường tác động và Trách nhiệm giải trình, trang. 13-15, và Công cụ 4, trang. 36 (2008)

## 6.3. Cách thức phối hợp với các bên liên quan khác

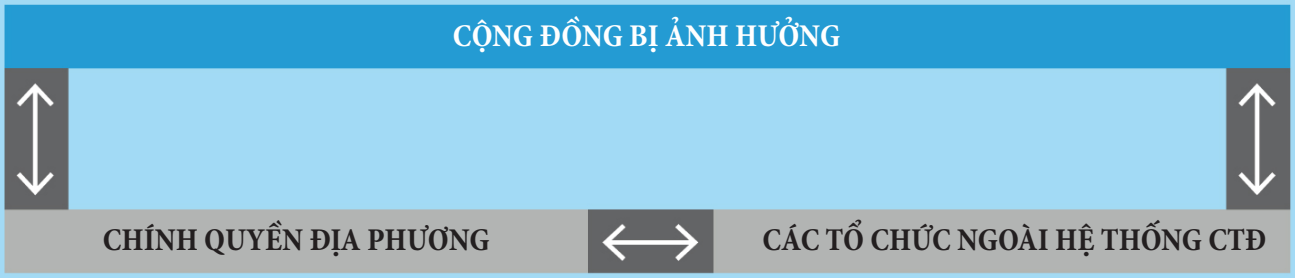
Cán bộ CTĐ, tình nguyện viên và cộng đồng bị ảnh hưởng không phải là những đối tượng duy nhất tác động đến sự thành công của dự án. Sẽ rất hữu ích khi xem xét các bên liên quan khác ngay từ khi bắt đầu chương trình[9]. Các bên liên quan là các cơ quan, tổ chức, các nhóm hoặc các cá nhân có mối quan tâm trực tiếp hoặc gián tiếp đến dự án hoặc đến lượng giá dự án (thí dụ: công đoàn, trường học, các nhóm ngư dân, quân đội, các tổ chức tôn giáo, phụ nữ, người già…).

Các bên liên quan chính có thể chia thành ba nhóm chính như minh họa ở Hình 9. Có nhiều nhóm nhỏ khác nhau dưới mỗi nhóm chính này tùy thuộc vào bối cảnh.

Phân tích bên liên quan có nghĩa là các bên liên quan chính sẽ được xác định bằng mối quan tâm chính của họ cũng như cách thức mà các nhóm này tác đến dự án tiềm năng.

9. Tham khảo: Sổ tay hướng dẫn lập kế hoạch chương trình/dự án, trang 16-18, Hiệp hội CTĐ-TLLĐ Quốc tế (2010) và Hướng dẫn đánh giá nhu cầu trong tình huống khẩn cấp, trang 58-61, Hiệp hội CTĐ-TLLĐ Quốc tế/Ủy ban Quốc tế CTĐ (2008)

**Biểu đồ 9:** Mối quan hệ giữa các bên liên quan có ảnh hưởng tới sinh kế



**Tăng cường cứu trợ bằng tiền mặt do Hội CTĐ Anh và Hội CTĐ thực hiện tại Indonesia năm 2005**

*Từ tháng 4 năm 2005 đến tháng 6 năm 2008, Hội CTĐ Anh đã hỗ trợ tiền mặt cho hơn 10,000 hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi sóng thần ở Aceh với số kinh phí hơn 10 triệu đô la Thụy Sĩ nhằm hỗ trợ phục hồi loại hình sinh kế dựa vào nông nghiệp và thủy sản. Để đảm bảo sự thành công, dự án đã xây dựng* ***quan hệ đối tác với nhiều tổ chức địa phương và quốc tế.*** *Việc xây dựng các quan hệ đối tác dựa trên quá trình liên tục phân tích các bên liên quan và trao đổi thông tin với các tổ chức. Quan hệ đối tác có thể được xây dựng bằng hình thức ký kết Biên bản Ghi nhớ với các cộng đồng bị ảnh hưởng và lãnh đạo cộng đồng, với Hội CTĐ Quốc gia chủ nhà và với các các thành viên trong Phong trào về cung cấp hỗ trợ liên quan đến chỗ ở, hạ tầng tại cộng đồng, chăm sóc sức khỏe và giảm thiểu rủi ro thảm họa cho cộng đồng đó. Ngoài ra, các tập huấn và dịch vụ được cung cấp bởi các tổ chức địa phương và quốc tế cùng hoạt động trong lĩnh vực sinh kế.*

**Lời khuyên đối với phân tích các bên liên quan cho lĩnh vực sinh kế**

| NÊN | KHÔNG NÊN |
|---|---|
| ↘ Xác định các cá nhân và nhóm khác nhau theo mỗi nhóm trong ba nhóm (xem Hình 8 ở trên) | ↘ Xác định các cá nhân và nhóm khác nhau theo mỗi nhóm trong ba nhóm (xem Hình 8 ở trên) |
| ↘ Xác định dự án của bạn phù thuộc vào các hoạt động của các bên liên quan ở mức độ nào và đưa phân tích này vào cột rủi ro và giả định trong khung hợp lý | ↘ Bỏ quên những người không được dự án khác hỗ trợ - nên tìm hiểu tại sao họ không được hỗ trợ và tại sao |
| ↘ Tìm hiểu xem cộng đồng đã tự tổ chức như thế nào để có được sự hỗ trợ từ các bên liên quan khác<br>↘ Xem xét xây dựng một ban kỹ thuật với các bên liên quan khác nhau với nhiệm vụ phê duyệt dự án | ↘ Giả định các cơ quan chức năng và các tổ chức truyền thống tại cộng đồng có vai trò giống nhau trong cộng đồng – nên phân tích cả hai tổ chức<br>↘ Chỉ hạn chế hợp tác với các bên liên quan trong Phong trào – nên xây dựng quan hệ với đối tác bên ngoài Phong trào |

# 6.4. Cách thức ra quyết định về các hoạt động sinh kế sẽ được hỗ trợ

Trong giai đoạn phục hồi sớm, mô tả các nhóm sinh kế trước thảm họa là một phần trong đánh giá nhu cầu và phân tích; việc mô tả này nên được sử dụng để quyết định loại hình can thiệp được lựa chọn có thể góp phần thúc đẩy người dân quay trở lại điều kiện sống ban đầu ở mức độ nào. Tuy nhiên, điều quan trọng là ưu tiên trong mục tiêu phục hồi sớm là nhằm giúp người dân phục hồi hoặc cải thiện điều kiện sống của họ như trước khi bị tác động bởi thảm họa hay xung đột cũng như tăng cường và duy trì được tác động của các hoạt động cứu trợ của CTĐ-TLLĐ. Điều này có nghĩa là đáp ứng nhu cầu về sinh kế theo hình thức lồng ghép và thúc đẩy các chương trình ứng phó thảm họa theo hướng phát triển và gắn với các hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa.

Phần 2 và 3 mô tả các can thiệp sinh kế phổ biến. Chúng ta cần xem xét xem mỗi loại hình can thiệp sẽ giúp đạt được các mục tiêu của chương trình đối với mỗi nhóm sinh kế khác nhau như thế nào như chúng ta xem xét trong quá trình đánh giá. Trong qui trình có sự tham gia của cộng đồng, trọng tâm phải được đặt vào các ưu tiên của cộng đồng và vào việc điều chỉnh các can thiệp để phù hợp với TTDBTT cụ thể, với cách thức đối phó và năng lực cụ thể của các nhóm sinh kế mà dự án nhắm đến. Trong dự án phát triển, đánh giá có sự tham gia cũng có thể dẫn đến việc xây dựng các chương trình sinh kế qui mô lớn hơn được thiết kế để đáp ứng các nhóm sinh kế hoặc các thách thức cụ thể.

Hoạt động sinh kế mang tính cá nhân thường phức tạp và có thể thay đổi trong tình huống khẩn cấp. Kinh nghiệm của CTĐ-TLLĐ bao gồm các bài học sau đây:

- Các hỗ trợ khẩn cấp thường rất hiệu quả trong giai đoạn phục hồi sớm; thi dụ, hỗ trợ chương trình tiền đổi công lao động cho những người phải di dời do mất chỗ ở
- Các khoản hỗ trợ cần được xem xét trong suốt quá trình phục hồi chứ không phải chỉ ở giai đoạn đầu
- Thay thế tài sản vật chất không đủ để phục hồi sinh kế cho cấp hộ gia đình; loại hình hỗ trợ này sẽ phù hợp nhất nếu đi kèm với các hoạt động khác như tăng cường sinh kế, thí dụ như tập huấn
- Đa dạng các hoạt động sinh kế mới thường được xem là có tỉ lệ thất bại cao; đa dạng sinh kế trong giai đoạn phục hồi phù hợp nhất khi can thiệp đó bổ xung thêm giá trị cho các loại hình sinh kế truyền thống hoặc là phương tiện để mở rộng thị trường

- Các hỗ trợ nhằm tăng cường khả năng quay trở lại điều kiện ban đầu bằng hình thức xây dựng, chia sẻ nhóm và sử dụng các nguồn lực tài sản chung cần hỗ trợ trong vòng ít nhất 12 tháng nếu hoạt động đang được thực hiện thông qua các nhóm mới thành lập
- Các nhóm đang có có thể được sử dụng tại chỗ dựa trên kết quả đánh giá tích cực về chính sách, mục tiêu, mức độ chính trực và đại diện trong quản trị và quản lý của các nhóm đó cũng như là hệ thống tài chính và kế toán và năng lực thực hiện trong quá khứ
- Nâng cao năng lực của các cơ quan địa phương giúp cho việc chuyển giao thành công
- Xem xét mối liên hệ với GTRRTH để giảm TTDBTT thường bị xem nhẹ trong quá trình đánh giá nhu cầu trong giai đoạn khẩn cấp, nhưng đây lại là phương pháp quan trọng trong tăng cường các loại hình sinh kế do bị ảnh hưởng bởi thảm họa và xung đột.

**Lời khuyên đối với việc ra quyết định về hoạt động sinh kế sẽ can thiệp**

| NÊN | KHÔNG NÊN |
|---|---|
| Dựa trên các hoạt động cứu trợ khẩn cấp và sắp xếp ưu tiên cho hỗ trơ sinh kế (xem Hình 5, trang. 29), và vào thời điểm có thể căn cứ vào nhu cầu đang thay đổi | Coi sinh kế là một lĩnh vực riêng |
| Sử dụng phương pháp lồng ghép và có sự tham gia để lập kế hoạch dựa vào VCA | Chỉ đáp ứng TTDBTT trong cứu trợ khẩn cấp; nên xem xét cả TTDTT trong gia đoạn trung hạn và dài hạn; nhu cầu thay đổi theo thời gian |
| Hỗ trợ các hoạt động sinh kế mà thúc đẩy các hộ gia đình và cộng đồng kết hợp với tài sản và nguồn lực của họ - xem xét xem hình thức hỗ trợ bằng tiền mặt, hàng hóa hay kết hợp vừa tiền mặt và hàng hóa là phù hợp | Cố gắng hỗ trợ nhiều hơn hai tài sản và nguồn lực vào cùng một thời điểm trong giai đoạn phục hồi sớm |
| Xác định khía cạnh nào của một loại hình sinh kế cần hỗ trợ nhất | Đánh giá thấp nhân phẩm của người hưởng lợi bằng cách không cho họ sự lựa chọn nào |

**Đánh giá hoạt động sinh kế trong chương trình cứu trợ người dân bị ảnh hưởng bởi sóng thần ở Sri Lanka năm 2005 – 2007**

*Kết quả đánh giá các dự án sinh kế của CTĐ-TLLĐ ở Sri Lanka sau sóng thần cho thấy hơn 25,000 hộ gia đình đã được hỗ trợ **thông qua một loạt dự án** gồm tiền đổi công lao động, thay thế tài sản, dạy nghề, phát triển doanh nghiệp nhỏ và các can thiệp dựa vào cộng đồng. Trong hầu hết trường hợp, hỗ trợ sinh kế được cung cấp dưới hình thức cứu trợ bằng tiền mặt, một hình thức thúc đẩy hộ gia đình mua sắm tài sản hoặc hàng hóa tại các thị trường địa phương nhằm đáp ứng nhu cầu riêng của mỗi gia đình. Kết quả đánh giá cũng chỉ ra rằng cách tiếp cận này hiệu quả trong việc khôi phục nhân phẩm và thúc đẩy nền kinh tế địa phương. Các nhu cầu cụ thể của phụ nữ cũng được đáp ứng thông qua một loạt các hoạt động kinh doanh qui theo qui mô nhỏ tại hộ gia đình bao gồm các hoạt động như sản xuất vải, chế biến thức ăn và làm vườn tại hội gia đình.*

Dù quyết định bất kỳ hoạt động hỗ trợ nào, chúng ta cũng cần tham vấn với cộng đồng bị ảnh hưởng và các bên liên quan khác nhằm tìm ra câu trả lời cho các nội dung sau:

- TTDBTT cụ thể nào sẽ được đáp ứng
- Dự án sẽ nhắm đến các nhóm sinh kế cụ thể hay tất cả người dân
- Hình thức cứu trợ được người dân mong đợi (bằng hàng hóa, tiền mặt hay hàng hóa kết hợp với tiền mặt)
- Cách thức đảm bảo việc lập kế hoạch có sự tham gia
- Năng lực và chuyên môn hiện có của các bên liên quan

# 6.5. Cách thức xác định kế hoạch rút lui hoặc chiến lược chuyển giao khả thi

Khi thiết kế chương trình, chúng ta cần đề xuất phương án "rút dần" hoạt động mà chúng ta hỗ trợ cho cộng đồng; cần có kế hoạch rút lui. Trong giai đoạn phục hồi sớm, nếu dự án có mối liên kết với các chương trình dài hạn trong các lĩnh vực như giảm thiểu rủi ro thảm họa hoặc quản lý thảm họa, bạn cần xây dựng kế hoạch nhằm hỗ trợ quá trình chuyển giao từ chương trình hiện tại sang giai đoạn tiếp theo đảm bảo rằng cộng đồng được thông báo đầy đủ và được hỗ trợ trong quá trình chuyển giao. Tương tự như vậy, trong dự án phát triển, cần làm rõ thời điểm bắt đầu và kết thú dự án. Có các mục tiêu rõ ràng cùng với cách thức đo lường sự thành công và hoàn thành dự án mà các bên đều hiểu được là điều rất quan trọng.

### Định nghĩa

***Kế hoạch rút lui*** *là một quá trình chuẩn bị để rút dần ra khỏi chương trình hỗ trợ.*

**Lời khuyên đối với thiết kế chiến lược rút**

| NÊN | KHÔNG NÊN |
|---|---|
| ↘ Thực tế về những gì có thể đạt được trong môi trường với nhiều biến đổi diễn ra nhanh chóng | ↘ Làm cho những người bị ảnh hưởng tin tưởng rằng dự án sẽ kéo dài mãi mãi |
| ↘ Thiết kế chương trình hỗ trợ sinh kế hướng đến sử dụng các tài sản và nguồn lực một cách bền vững, nhất là các tài sản và nguồn lực về vật chất, xã hội (các mối quan hệ) và tự nhiên | ↘ Giả định rằng bạn có thể đạt được các mục tiêu sinh kế bền vững trong thời gian ngắn |
| ↘ Tìm ra một kế hoạch rút lui phù hợp với các tiêu chí mà dự án nhắm đến và phù hợp với năng lực của các đối tác. Tìm kiếm các cơ hội để chuyển giao và kết nối với các chương trình và ưu tiên của Hội Quốc gia | ↘ Thiết kế một kế hoạch rút lui mà không tính đến các yếu tố mùa vụ |

**Tính đến kế hoạch rút lui hoặc chuyển giao ngay từ khi mới bắt đầu, Ủy ban Quốc tế CTĐ, Colombia, năm 2007**

*Nhằm hỗ trợ những người bị mất chỗ ở do xung đột ở Colombia, Ủy ban Quốc tế CTĐ đã triển khai thí điểm chương trình phiếu đổi lương thực ở ba thành phố lớn với mục đích giúp các gia đình này đáp ứng các nhu cầu lương thực. Do nhiều người bị mất chỗ ở tại Colombia không quay trở về nhà của họ, Ủy ban Quốc tế CTĐ đã xây dựng mối quan hệ đối tác với các cơ quan chính phủ và các tổ chức dân sự khác, qua đó giúp Ủy ban Quốc tế CTĐ chuyển dự án sau ba tháng. Ủy ban Quốc tế CTĐ tiến hành hỗ trợ trong vòng ba tháng đầu (hoặc tới sáu tháng đối với các hộ gia đình có cha, mẹ đơn thân) nhằm thúc đẩy các can thiệp mang tính bền vững hơn do các tổ chức khác tiến hành ở các lĩnh vực về nhà ở, giáo dục và CSSK . Điều này có nghĩa là Ủy ban Quốc tế CTĐ đã có được kế hoạch rút lui rất bài bản và có kế hoạch ngay từ đầu.*

## Bảng kiểm chiến lược rút

- ☑ Bạn đã xác định được các cách thức khả thi để chuyển giao/rút dần khỏi chương trình chưa?
- ☑ Bạn đã xác định được các đối tác phù hợp có chuyên môn về sinh kế chưa?
- ☑ Bạn đã tính toán xem các nhóm sinh kế được dự án hỗ trợ sẽ mất bao lâu thời gian để có thể tự lực được ?
- ☑ Bạn đã xác định được nhu cầu về nâng cao năng lực để duy trì tính bền vững của dự án chưa?
- ☑ Bạn đã tính đến các yếu tố mùa vụ vào thời điểm dự án rút lui chưa?
- ☑ Bạn có chắc rằng các dữ liệu từ giám sát dự án có thể giúp bạn khẳng định thời điểm rút lui của dự án là đúng đắn?
- ☑ Bạn đã xác định được các mốc thời gian cụ thể để đạt được các kết quả trước khi chuyển giao các hoạt động sang đối tác khác hay chưa?
- ☑ Bạn có ý tưởng rõ ràng về việc thông báo cho ai và vào thời điểm nào về kế hoạch rút lui của bạn chưa?
- ☑ Bạn có chắc rằng bạn có đủ kinh phí để hoạt động cho đến khi dự án kết thúc hay không?
- ☑ Bạn đã xác định được ai sẽ sở hữu các tài sản sau khi dự án của bạn rút lui chưa? Thí dụ, liệu chính quyền địa phương, Hội CTĐ hay cộng đồng sẽ sở hữu chợ mới được xây dựng?

## 6.6. Cách thức áp dụng khung hợp lý khi thiết kế can thiệp về sinh kế

Khung logic là công cụ quản lý dự án thường được sử dụng trong thiết kế, giám sát và lượng giá dự án. Khung logic được trình bày ở dạng bảng trong đó nêu mục tiêu, hoạt động, chỉ số…Khung logic có thể được sử dụng là một công cụ lập kế hoạch dự án để sắp xếp các ý tưởng và kiểm tra xem các ý tưởng có hợp lý hay không. Điều quan trọng trong khi thiết kế dự án về sinh kế là đảm bảo rằng có sự liên kết giữa nhu cầu về sinh kế của cộng đồng bị ảnh hưởng với năng lực và các hoạt động của dự án mà dự án đó thúc đẩy.

Đặt các mục tiêu mang tính bao quát sẽ khó đạt được so với các mục tiêu khiêm tốn và được tính toán thấu đáo. Logic của can thiệp cần rõ ràng và có thể quản lý được, và phải liên quan đến TTDBTT về sinh kế của cộng đồng bị ảnh hưởng sau thảm họa và xung đột.

## 6.7. Cách thức lập kế hoạch nhân sự tham gia dự án

Cộng đồng bị ảnh hưởng là nhóm hoạt động năng động nhất trong quá trình phục hồi. Tuy nhiên, dự án sinh kế có thể cần cung cấp thêm hỗ trợ kỹ thuật cho một số hoạt động sinh kế nhất định, thí dụ: hỗ trợ kỹ thuật mới cho ngư dân, hướng dẫn kỹ năng lập ngân sách cho các nhóm ở cộng đồng và hỗ trợ những nông dân bị mất chỗ ở tại địa bàn tiếp cận với các giấy tờ nhận dạng. Dự án cần tuyển các cán bộ có chuyên môn kỹ thuật để thực hiện các công việc này. Tuy nhiên, sự thành công của dự án lại phụ thuộc rất nhiều vào kỹ năng truyền thông và huy động cộng đồng  hơn là chỉ phụ thuộc vào chuyên môn kỹ thuật. Tất cả dự án sinh kế đều cần kỹ năng để có được sự tham gia và cam kết của cộng đồng. Sẽ hữu ích nếu có được nhóm cán bộ dự án có các khả năng sau:

- Kỹ năng truyền thông, đặc biệt là kỹ năng huy động cộng đồng
- Kỹ năng viết báo cáo
- Hiểu biết về bối cảnh địa phương
- Kỹ năng dự án liên quan đến đánh giá sử dụng phương pháp đánh giá có sự tham gia của cộng đồng
- Khả năng giám sát tiến độ và thay đổi
- Kỹ năng tài chính
- Nhận thức về giới

- Ngôn ngữ
- Các kỹ năng chuyên môn cụ thể tùy theo chương trình

Không nên thực hiện các dự án về sinh kế đòi hỏi kỹ thuật chuyên môn cao như kỹ sư, chuyên gia quản lý nước, cố vấn tài chính hoặc các kỹ năng chuyên môn khác nếu dự án không thể tuyển được chuyên gia một cách dễ dàng.

**Nâng cao năng lực cho tình nguyện viên của Hội Quốc gia, Hội CTĐ Uganda năm 2007**

*Hội CTĐ Uganda tiến hành chương trình ứng phó với lũ lụt tại vùng bị ảnh hưởng bởi xung đột ở Karamoja. Chương trình tiến hành* ***tập huấn về đánh giá nhu cầu trong giai đoạn khẩn cấp, đồng thời với*** *sự hỗ trợ của các Hội Quốc gia Đối tác, Hội CTĐ Uganda cũng hỗ trợ kỹ năng chuyên môn theo lĩnh vực cho các tình nguyện viên nhằm xác định các nhu cầu về chỗ ở, sinh kế, nước sạch và vệ sinh, từ đó xây dựng can thiệp phù hợp. Điều này giúp cho chương trình ứng phó của Hội CTĐ Uganda có hiệu quả hơn nhờ các thông tin có chất lượng thu được từ đánh giá nhu cầu.*

**Bảng kiểm lập kế hoạch nhân sự của dự án:**

- Bạn có thể tuyển một nhóm cán bộ dự án có kỹ năng đa dạng bao gồm cả các lĩnh vực kỹ thuật cũng như kỹ năng về lập chương trình nói chung hay không?
- Bạn đã xây dựng bản mô tả công việc rõ ràng cho mỗi thành viên của nhóm hay chưa?
- Bạn có được sự thống nhất giữa các Hội Quốc gia đối tác và Hội Quốc gia chủ nhà về nhân sự chưa?
- Bạn đã thảo luận với Hội Quốc gia của mình về cách thức tốt nhất để tuyển cán bộ dự án chưa?
- Bạn có tuyển cán bộ dự án căn cứ vào các kỹ năng cần có đối với dự án và kinh phí có sẵn hay không?
- Bạn đã huy động và tập huấn cho tình nguyện viên để hỗ trợ cho dự án chưa?
- Bạn đã làm rõ với Hội Quốc gia chủ nhà về các nội dung liên quan đến lương, tiền hỗ trợ cho TNV hàng ngày hoặc hình thức thù lao khác hay chưa?
- Bạn đã lập kế hoạch tập huấn chưa?
- Bạn có tính toán một cách hợp lý về khối lượng công việc của dự án không?
- Bạn có lập kế hoạch cho các cuộc họp dự án trong thời gian thực hiện dự án hay không?

Khi kết thúc quá trình lập kế hoạch, bạn cần xem xét tất cả các nội dung trong bảng kiểm hướng dẫn lập kế hoạch bao gồm:

**Bảng kiểm để thiết kế một chương trình/dự án hiệu quả:**

- Bạn có tham vấn với các nhóm sinh kế bị ảnh hưởng khi xác định các phương án can thiệp hay không?
- Bạn có thực tế khi xác định loại hình sinh kế có thể hỗ trợ vào thời điểm này hay không?
- Bạn có xác định rõ nhóm đối tượng nào sẽ được ưu tiên hỗ trợ hay không?

- Bạn có tham vấn với các bên liên quan là những tổ chức có vai trò ảnh hưởng về sinh kế hay không?
- Bạn có hình dung được dự án sẽ như thế nào khi kết thúc hay không?
- Bạn đã kiểm tra nguồn kinh phí nào cần có và đã có hay chưa?
- Bạn đã thống nhất với cộng đồng về các hoạt động dự án phù hợp nhất với nhóm đối tượng hưởng lợi vào thời điểm này hay chưa?
- Bạn đã xem xét các rủi ro và giả định liên quan đến dự án hay chưa?
- Bạn đã xây dựng một hệ thống để kiểm tra xem các hoạt động của dự án có phù hợp với thực tế hay không trong quá trình triển khai thực hiện hay chưa?

## Các tài liệu tham khảo thêm

- Chính sách và hướng dẫn về an ninh kinh tế của Sri Lanka (2008)
- Dự án Sphere: Hiến chương Nhân đạo và các Tiêu chuẩn tối thiểu trong cứu trợ nhân đạo (2004)

**Lập kế hoạch có sự tham gia**
- Hướng dẫn thực hành tốt đủ, Công cụ 3 (2008)
- Sự tham gia của người dân bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng trong cẩm nang hành động nhân đạo ALNAP (2000)

**Các mục tiêu**
- Quản lý chương trình/dự án: Phương pháp tiếp cận dựa vào kết quả, ICRC, (2008)

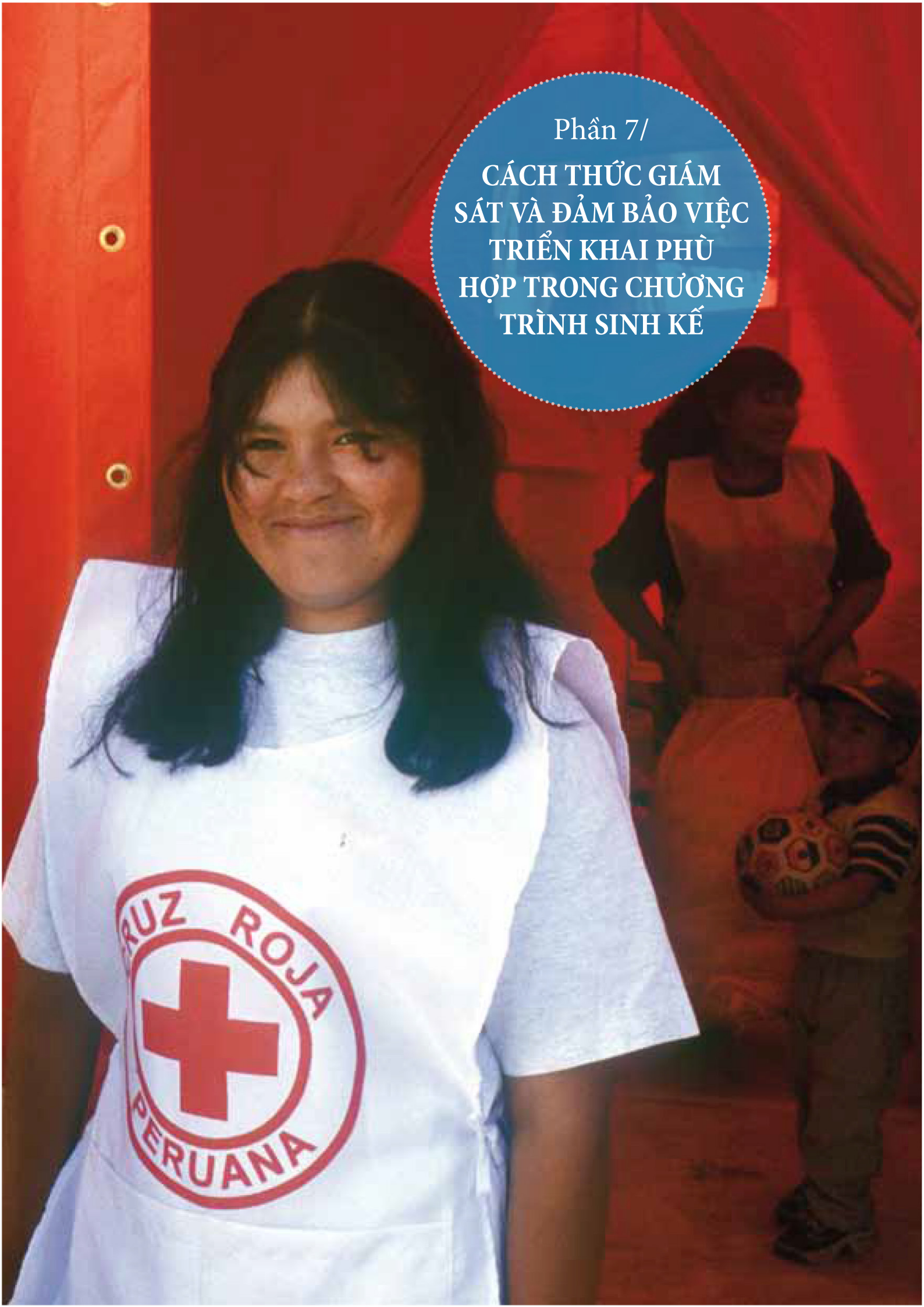
**Xác định đối tượng đích**
- Hướng dẫn kỹ thuật về chính sách sinh kế, an ninh kinh tế và cứu trợ của Phong trào CTĐ-TLLĐ Quốc tế

**Các bên liên quan**
- Hướng dẫn thực hành tốt đủ, trang 13-15, và Công cụ 4, trang. 36 (2008)
- Hướng dẫn lập kế hoạch chương trình/dự án, IFRC (2010)
- Hướng dẫn Đánh giá trong tình huống khẩn cấp, IFRC/ICRC (2008)

**Lựa chọn can thiệp**
- Hướng dẫn lập chương trình cứu trợ bằng tiền mặt, IFRC/ICRC (2007)
- Bài học kinh nghiệm về hướng dẫn cứu trợ, Bão Nargis, ALNAP (2008)
- Nhóm kỹ thuật về phục hồi sớm: Hướng dẫn về phục hồi sớm, IASC (2008)

**Kế hoạch rút lui**
- Hướng dẫn thực hành tốt đủ, công cụ 14, trang. 53 (2008)

**Khung hợp lý**
- Hướng dẫn lập kế hoạch chương trình/dự án, IFRC (2010)
- Quản lý chương trình/dự án: Phương pháp tiếp cận dựa vào kết quả, trang. 57, ICRC (2008)




Phần 7/

# CÁCH THỨC GIÁM SÁT VÀ ĐẢM BẢO VIỆC TRIỂN KHAI PHÙ HỢP TRONG CHƯƠNG TRÌNH SINH KẾ

7.1 Làm thế nào để đảm bảo dự án can thiệp vẫn phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện
7.2 Cách thức xây dựng hệ thống giám sát cho các dự án can thiệp về sinh kế trong giai đoạn phục hồi sớm

# 7.1. Làm thế nào để đảm bảo dự án can thiệp vẫn phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện

Việc giám sát các biến động trong môi trường hoạt động cùng với giám sát tiến độ thực hiện để đạt được mục tiêu cũng như các thay đổi trong ưu tiên của cộng đồng bị ảnh hưởng là điều hết sức quan trọng. Các hoạt động điều chỉnh để thích ứng với các nhu cầu mới được xác định và đảm bảo đáp ứng được được mục tiêu đã đặt ra.

Làm thế nào để đánh giá được dự án ở thời điểm hiện tại có phù hợp hay không? Trả lời các câu hỏi sau đây sẽ giúp các bạn tìm được câu trả lời:

**Bảng kiểm để đánh giá sự phù hợp của dự án can thiệp trong quá trình triển khai thực hiện:**

- ☑ Bạn vẫn đang giám sát mức độ tham gia và hài lòng trong khi thực hiện dự án?
- ☑ Bạn vẫn trao đổi với chính quyền địa phương và các bên liên quan để cập nhật về các hoạt động của các cơ quan này?
- ☑ Bạn vẫn đang giám sát tình hình an ninh?
- ☑ Bạn vẫn đang giám sát xu hướng trên thị trường lao động (mức lương và cơ hội việc làm)?
- ☑ Bạn vẫn đang giám sát sự biến động của thị trường như xu hướng giá cả, sự sẵn có của hàng hóa và khả năng tiếp cận thị trường?
- ☑ Bạn vẫn đang giám sát khả năng tiếp cận tới các nguồn lực tự nhiên như đất và nước?
- ☑ Bạn vẫn đang giám sát cách thức đối phó không gây hậu quả tiêu cực của cộng đồng?
- ☑ Bạn vẫn giám sát cách thức đối phó gây hậu quả tiêu cực của cộng đồng?
- ☑ Bạn vẫn đang giám sát các thay đổi đang diễn ra trong cộng đồng nhằm tìm ra giải pháp cho các mối quan tâm ưu tiên của họ?
- ☑ Bạn có thông tin về các dự án sinh kế mới tại cộng đồng của các tổ chức khác?

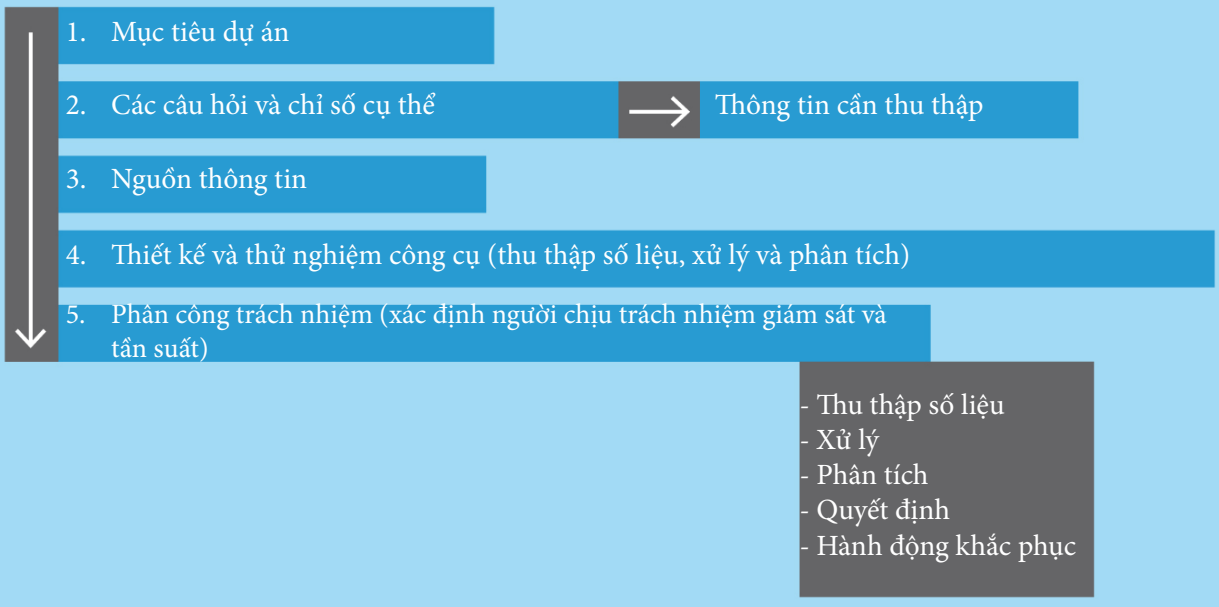
# 7.2. Cách thức xây dựng hệ thống giám sát cho các dự án can thiệp về sinh kế trong giai đoạn phục hồi sớm

Giám sát, về nghĩa đen, được hiểu là liên tục quan sát. Trong quản lý chương trình, giám sát có nghĩa là kiểm tra xem chương trình đang được thực hiện như thế nào. Giám sát để đo lường tiến độ đạt được so với mục tiêu của dự án. Việc giám sát giúp trả lời hai nội dung:

- Đánh giá xem liệu dự án có đang diễn ra theo đúng kế hoạch, theo đúng hướng và đúng mong đợi hay không?
- Xác định xem dự án có vẫn phù hợp với bối cảnh không; tình hình đã thay đổi như thế nào và liệu dự án có cần điều chỉnh gì không?

Tất cả cán bộ dự án sẽ tham gia vào giám sát như là một phần của chu trình thực hiện dự án. Giám sát hiệu quả sẽ giúp có những thay đổi nhỏ và kịp thời đối với dự án để đảm bảo các hoạt động đang đi đúng hướng. Việc xác định các thông tin hữu ích một cách có hệ thống là điều cần thiết. Cách tốt nhất để lập kế hoạch giám sát được nêu dưới đây:

**Biểu đồ10:** Quy trình hoặc hệ thống giám sát



### Bảng kiểm đối với kế hoạch giám sát:

- ☑ Bạn đã xác định một số chỉ số chính để giám sát qui trình, kết quả và bối cảnh hay chưa?
- ☑ Bạn có kế hoạch rõ ràng về thông tin gì, do ai và khi nào cần thu thập hay chưa?
- ☑ Bạn có xây dựng chỉ số định lượng đối với kết quả đầu ra không?
- ☑ Bạn có xây dựng chỉ số định tính đối với mục tiêu/tác động hay không?
- ☑ Bạn có chắc chắn là bạn có kế hoạch đo lường một số chỉ số mà bạn chọn làm chỉ số thông tin trước can thiệp không (xem Bảng 1, trang 30)?
- ☑ Bạn vẫn đang giám sát các vấn đề mang tính xuyên suốt như sự tham gia, giới và các nhóm độ tuổi khác nhau?
- ☑ Bạn vẫn đang giám sát môi trường bên ngoài một cách đều đặn (bao gồm nguồn lực tự nhiên, khí hậu, an ninh, lạm phát…)?
- ☑ Bạn có cần thay đổi các hoạt động căn cứ vào kế hoạch giám sát (hoặc ngược lại) hay không?
- ☑ Ngân sách của dự án có bao gồm kinh phí cho hoạt động giám sát hay không?

Cũng giống như đánh giá nhu cầu, giám sát cần có kỹ năng đối chiếu các thông tin đã thu thập[10] (điều này giúp kiểm chứng các thông tin được thu thập từ các nguồn khác nhau).

**Các câu hỏi chính khi giám sát gồm:**

#### Đối với giám sát qui trình

- ↘ Các nguồn lực có đang được sử dụng theo kế hoạch hay không (con người, đầu vào, tài chính…)?
- ↘ Các hoạt động có đang được thực hiện theo đúng kế hoạch hay không (lựa chọn hộ hưởng lợi, tập huấn, cấp phát, tham vấn…) ?
- ↘ Những khó khăn mà dự án đang gặp phải là gì?

#### Đối với giám sát kết quả

- ↘ Tiến độ của dự án so với mục tiêu đã đề ra như thế nào?
- ↘ Tiến độ của dự án so với kế hoạch hoạt động ra sao?
- ↘ Hiện tại dự án có mang đến tác động không mong muốn nào không?
- ↘ Kết quả đạt được ở cấp độ kết quả đầu ra, mục tiêu và tác động là gì?

#### Đối với giám sát bối cảnh

- ↘ Môi trường hoặc bối cảnh có biến đổi gì không?
- ↘ Nhu cầu và năng lực của người dân có thay đổi gì không?
- ↘ Nếu nhu cầu và năng lực của người dân thay đổi, các mục tiêu của dự án có cần thay đổi không?
- ↘ Rủi ro và giả định có thay đổi gì không?

10. Bộ VCA, trang 148, IFRC(2008)

### Lời khuyên đối với giám sát

| NÊN | KHÔNG NÊN |
|---|---|
| ↘ Giám sát việc sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu vào, hoạt động, kết quả đầu ra và giả định | ↘ Quên giám sát môi trường bên ngoài một cách đều đặn |
| ↘ Lập kế hoạch giám sat trong đó nêu giám sát gì, ai, khi nào giám sát và mục đích giám sát làm gì | ↘ Làm gián đoạn hoạt động tại cộng đồng vì hoạt động giám sát |
| ↘ Sử dụng cả chỉ số định lượng và định tính<br>↘ Cần xem xét các chỉ số trước can thiệp | ↘ Giả định rằng các chỉ số của dự án phải luôn luôn cố định; nếu các chỉ số không còn phù hợp, bạn nên điều chỉnh chỉ số |
| ↘ Tiến hành giám sát với các nhóm khác nhau; đảm bảo rằng cộng đồng cũng thực hiện giám sát<br>↘ Xem xét và có hành động căn cứ vào các thông tin có được từ giám sát để làm cho dự án tốt hơn | ↘ Chỉ nói chuyện với các hộ hưởng lợi của dự án. Bạn cần trao đổi với các nhóm ngoài đối tượng dự án<br>↘ Quên lý do giám sát là gì |

**Giám sát có sự tham gia, mô hình về chương trình sinh kế dựa vào cộng đồng của Hội CTĐ Sri Lanka/Hiệp hội CTĐ-TLLĐ Quốc tế tại Sri Lanka**

*Cộng đồng tham gia dự án đã xây dựng hệ thống giám sát cho chương trình sinh kế do IFRC hỗ trợ bằng cách trước tiên thu thập các thông tin trước can thiệp, sử dụng nguồn thông tin thứ cấp và các kết quả từ quá trình đánh giá VCA.*

*Hệ thống quản lý thông tin được xây dựng để lưu giữ tất cả các thông tin trong tất cả các giai đoạn của dự án. Một cơ sở dữ liệu về cộng đồng được xây dựng từ thông tin trong báo cáo VCA và thông tin trước can thiệp, và được cập nhật khi dự án được triển khai. Thí dụ, khi dữ liệu được thu thập thông qua các báo cáo giám sát, sau đó được nhập vào cơ sở dữ liệu. Báo cáo tiến độ hàng tháng được hoàn tất và chia sẻ với các bên liên quan.*

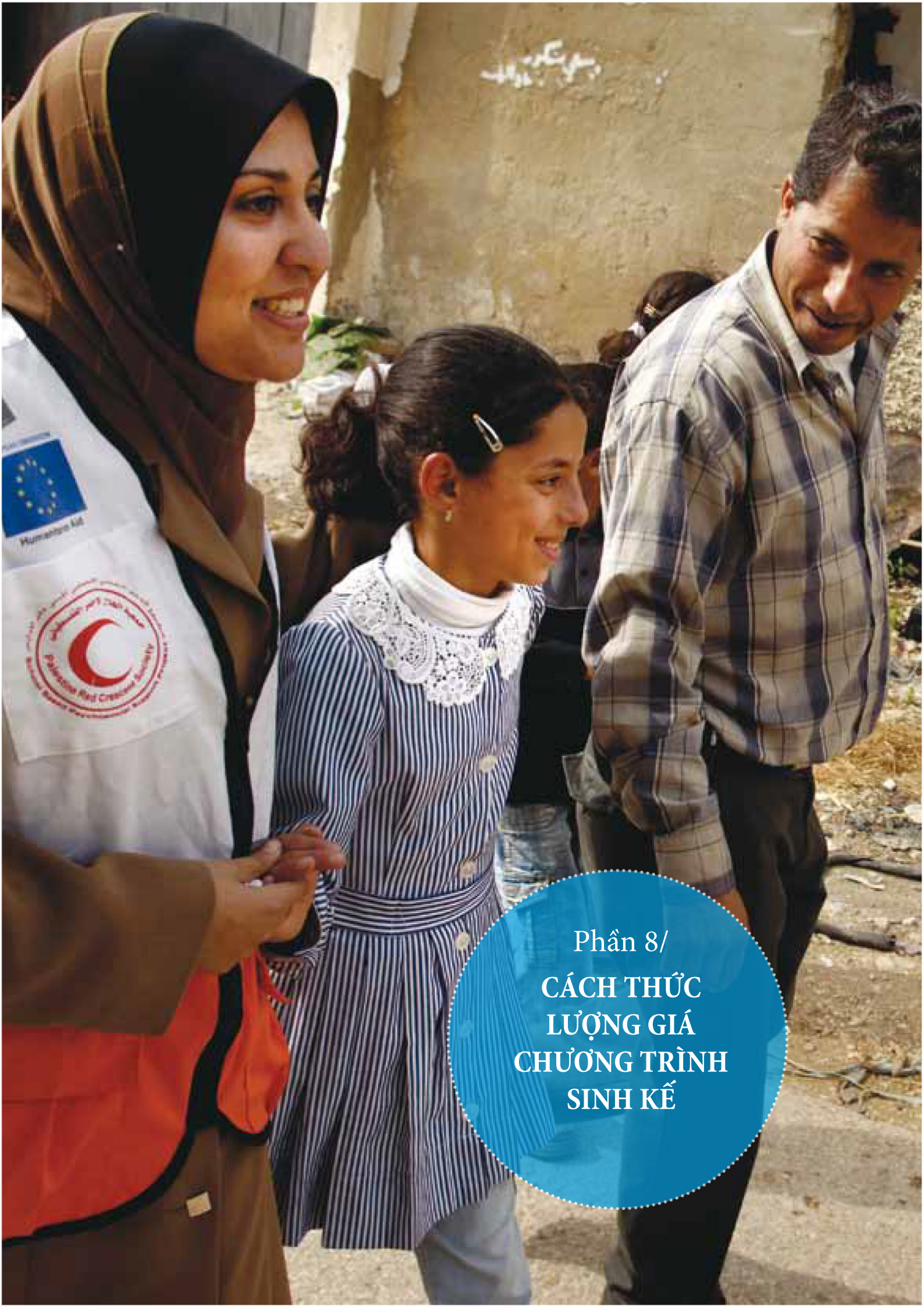
***Các thông tin từ quá trình giám sát liên tục do cộng đồng, các tổ chức đại diện của cộng đồng, các cán bộ và tình nguyện viên của Hội CTĐ Sri Lanka và IFRC thực hiện được sử dụng để điều chỉnh dự án.*** *Cơ sở dữ liệu cũng được sử dụng trong đánh giá giữa kỳ và lượng giá dự án.*

Khi hệ thống giám sát có sự tham gia được xây dựng, bạn cần xem xét các yếu tố dưới đây:

- Cần có hệ thống giám sát đơn giản và sát với thực tế với một vài chỉ số chính
- Cần lưu ý đến sự khác biệt về giới và độ tuổi. Sự tham gia của các nhóm trong môi trường không bị đe dọa cần khuyến khích.
- Các chỉ số giám sát phải được quyết định cùng với cộng đồng bị ảnh hưởng
- Nên lựa chọn một nhóm giám sát từ chính cộng đồng
- Cần phản hồi cho cộng đồng các thông tin giám sát đã được thu thập và phân tích trong các buổi họp cộng đồng
- Cần sử dụng kỹ năng phỏng vấn và quan sát càng nhiều càng tốt, luôn xem xét bản đồ cộng đồng và sơ đồ Venn và chỉ ra các thay đổi bằng cách đóng vai.

## Tài liệu tham khảo thêm

- Hướng dẫn về Chương trình cứu trợ bằng tiền mặt (chương 8), IFRC/ICRC (2007)
- Quản lý chương trình/dự án: Phương pháp tiếp cận dựa vào kết quả (trang 9), ICRC (2008)
- Hướng dẫn lập kế hoạch dự án, IFRC (2010)
- Giới thiệu về giám sát và lượng giá, IFRC (2007)
- Hướng dẫn Đo lường tác động và trách nhiệm giải trình, Công cụ 10 (2008)
- Tiêu chuẩn chung Sphere 5: Giám sát (2004),
- Công cụ đánh giá sinh kế, số 4: Đánh giá sinh kế chi tiết của FAO (Công cụ có sự tham gia, trang 65) Tổ chức Nông Lương Thế giới/Tổ chức Lao động Thế giới (2007)



Phần 8/

# CÁCH THỨC LƯỢNG GIÁ CHƯƠNG TRÌNH SINH KẾ

# 8.1. Cách thức lượng giá chương trình sinh kế

**Lượng giá** là đánh giá một cách khách quan và có hệ thống về tính phù hợp, hiệu quả và tác động (kể cả tác động mong muốn và không mong muốn) của dự án can thiệp so với các mục tiêu ban đầu. Lượng giá cũng đo lường tính bền vững và hiệu quả. Lượng giá được tiến hành vào cuối dự án. Đối với các dự án dài hạn, lượng giá thường được thực hiện vào giai đoạn giữa kỳ. Kết quả của lượng giá được sử dụng để chứng minh với các nhà tài trợ về tác động của nguồn kinh phí đối với cộng đồng và cũng được sử dụng để tham chiếu cho các chương trình trong tương lai, đồng thời góp phần vận động chính sách và chiến lược.

Lượng giá là công cụ để học hỏi và thực hành có thể được thực hiện một cách có sự tham gia hoặc theo cách truyền thống hơn. Bảng 3 dưới đây trình bày sự khác biệt giữa hai hình thức lượng giá.

Lập chương trình dựa vào cộng đồng luôn đòi hỏi kỹ năng lượng giá có sự tham gia. Đây chính là phương pháp tiếp cận thúc đẩy thúc đẩy việc học hỏi qua rút kinh nghiệm và có hành động nhằm xây dựng năng lực và trao quyền cho cộng đồng chứ không phải chỉ là sử dụng chuyên gia từ bên ngoài tổ chức để đánh giá sự thành công của chương trình (xem Bảng 5). Tuy nhiên, nhiều lượng giá trong chương trình sinh kế kết hợp cả phương pháp truyền thống và phương pháp có sự tham gia.

**Bảng 5. Đặc điểm chính của lượng giá có sự tham gia**

- Có sự tham gia của các bên liên quan
- Cộng đồng cũng là người sử dụng kết quả lượng giá (chứ không phải chỉ nhà tài trợ)
- Đánh giá qui trình cũng quan trọng như đánh giá kết quả đầu ra cuối cùng
- Xem xét trên cơ sở nguồn lực và năng lực địa phương
- Ghi nhận kiến thức và sự hiểu biết của cộng đồng
- Sử dụng các hướng dẫn viên để hướng dẫn qui trình, điều hành hội thảo và tổng hợp các ý kiến

*Nguồn: Trích từ: Sự tham gia của cộng đồng bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng trong hoạt động nhân đạo, ALNAP (2000)*

**Bảng 3. Các công cụ thu thập thông tin đánh giá và phân tích sinh kế sinh kế trong giai đoạn phục hồi sớm**

| | Lượng giá theo phương pháp truyền thống | Lượng giá theo phương pháp có sự tham gia |
|---|---|---|
| **Tại sao?** | ↘ Trách nhiệm giải trình - nhằm tóm tắt các nhận xét về dự án/ chương trình để xác định xem liệu có nên tiếp tục tài trợ hay không | ↘ Trao quyền cho người dân địa phương trong việc chủ động đề xuất, kiểm soát và có các hành động khắc phục |
| **Ai?** | ↘ Chuyên gia độc lập | ↘ Cộng đồng, cán bộ chương trình/ dự án, hướng dẫn viên |
| **Cái gì?** | ↘ Các chỉ số đã được xác định trước về thành công của dự án, chi phí và kết quả đầu ra; đánh giá tác động của chương trình/dự án | ↘ Người dân tự xác định chỉ số của sự thành công |
| **Như thế nào?** | ↘ Tập trung vào tính khách quan bằng cách ly chuyên gia độc lập với người tham gia; qui trình phức tạp; hạn chế và mất nhiều thời gian để có kết quả | ↘ Tự lượng giá, phương pháp đơn giản được điều chỉnh phù hợp với bối cảnh địa phương, chia sẻ ngay kết quả với cộng đồng trong quá trình lượng giá |
| **Khi nào?** | ↘ Giữa kỳ và khi kết thúc dự án; đôi khi sau khi chương trình/dự án kết thúc một thời gian dài | ↘ Lượng giá thường xuyên, qui mô nhỏ |

*Nguồn: Trích từ: Hướng dẫn rút gọn thực hiện giám sát và lượng giá, IFRC (2007)*

| NÊN | KHÔNG NÊN |
|---|---|
| ↘ Lập kế hoạch và ngân sách cho lượng giá giữa kỳ và khi kết thúc dự án<br>↘ Đưa lượng giá có sự tham gia và phân tích vào chu trình quản lý dự án | ↘ Chỉ có một đợt lượng giá cho chương trình; nên có nhiều đợt lượng giá với qui mô nhỏ và thường xuyên với cộng đồng và có những thay đổi phù hợp |
| ↘ Xem xét lượng giá có sự tham gia khi dự án hợp phần lớn về tài sản xã hội (các mối quan hệ) | ↘ Chỉ sử dụng chuyên gia độc lập hoặc cán bộ chương trình |
| ↘ Chia sẻ kết quả lượng giá bằng cách trao đổi và bằng văn bản với các bên liên quan | ↘ Quên không trao đổi hoặc phản hồi bằng văn bản về kết quả lượng giá với cộng đồng |
| ↘ Lập kế hoạch tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm trong tổ chức mình sau khi có kết quả lượng giá để rút kinh nghiệm và đúc kết bài học hay | ↘ Che dấu những điều không diễn ra theo kế hoạch vì đây là quá trình học hỏi để rút kinh nghiệm cho chương trình sau |

Lượng giá là một giai đoạn quan trọng trong chu trình quản lý dự án, do vậy cần lập kế hoạch và ngân sách cho lượng giá.

Lượng giá thường được thiết kế theo các nội dung trình bày trong Bảng 4. Nhiều công cụ được sử dụng trong đánh giá nhu cầu cũng có thể được sử dụng trong lượng giá.

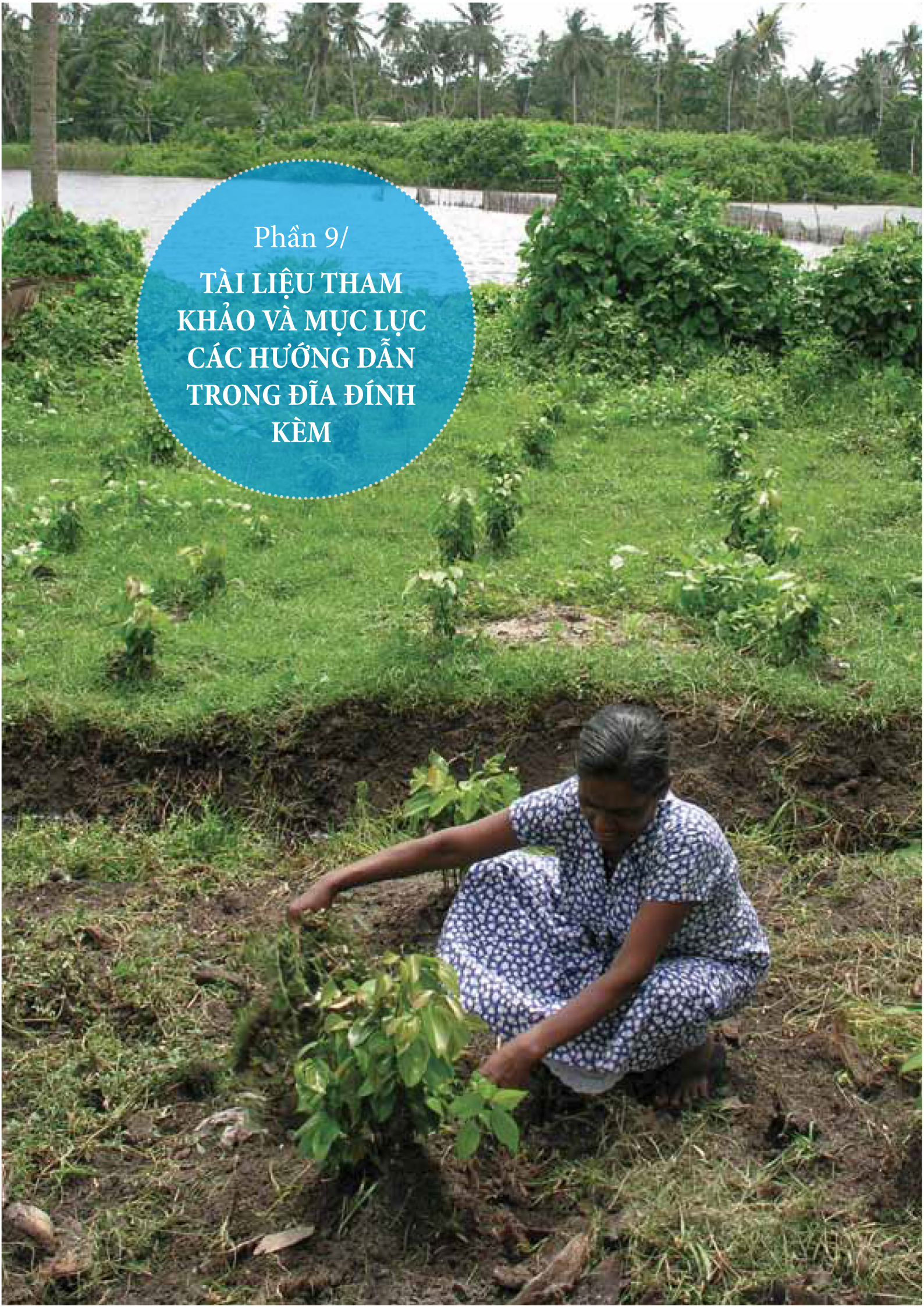
**Bảng 4. Các công cụ thu thập thông tin đánh giá và phân tích sinh kế sinh kế trong giai đoạn phục hồi sớm**

| Nội dung lượng giá | Thí dụ về các câu hỏi bạn nên xem xét khi tiến hành lượng giá chương trình sinh kế |
|---|---|
| Hiệu suất | Kết quả đầu ra của dự án so với nguồn lực đầu vào như thế nào? Có cân bằng hợp lý không? Thí dụ:<br>↘ Kỹ năng canh tác được cải thiện có làm cho sản lượng mùa màng tốt hơn không?<br>↘ Khoản hỗ trợ bằng tiền mặt có đủ để mở kinh doanh tạo lợi nhuận hay không (về mặt hiệu quả chi phí)? |
| Hiệu quả | Các hoạt động đã góp phần đạt được mục tiêu ở mức độ nào? Đối tượng nào thực sự hưởng lợi từ dự án? Kết quả đạt được ở mức độ nào? Thí dụ:<br>↘ Người dân có thực sự khôi phục các hoạt động sinh kế hay không?<br>↘ Tài sản xã hội hoặc tài sản tài chính có được phục hồi như kế hoạch hay không? |
| Tác động | Dự án đã mang lại những thay đổi gì cho người hưởng lợi (cả tác động mong đợi và không mong đợi)? Thí dụ:<br>↘ Có nhóm hoặc đối tượng nào nên được can thiệp nhưng lại không được dự án nhắm đến hay không?<br>↘ Người dân làm gì với những kỹ năng mới được trang bị?<br>↘ Chương trình có gây ra sự căng thẳng nào giữa các nhóm giới hoặc các nhóm sinh kế hay không? |
| Tính phù hợp | Dự án can thiệp có phù hợp với nhu cầu và năng lực của cộng đồng không? Thí dụ:<br>↘ Hỗ trợ bằng tiền mặt hoặc hiện vật có phù hợp không?<br>↘ Nhóm hưởng lợi có được lựa chọn đúng và phù hợp không?<br>↘ Các hoạt động ứng phó về sinh kế có ngăn chặn được cách thức đối phó tiêu cực hay không? |
| Mức độ bao phủ của dự án | Yếu tố giới và tuổi có được xem xét trong suốt chu trình quản lý dự án không?<br>↘ Mức độ tham gia vào hoạt động của dự án của nam giới và nữ giới bằng nhau hay không?<br>↘ Liệu tất cả nhóm đối tượng đích có được tham gia vào dự án như kế hoạch hay không? |

| Nội dung lượng giá | Thí dụ về các câu hỏi bạn nên xem xét khi tiến hành lượng giá chương trình sinh kế |
|---|---|
| Sự nhất quán | Chương trình có phù hợp với 7 Nguyên tắc Cơ bản của CTĐ và TLLĐ hay không?<br>Chương trình có hợp lý và nhất quán với kế hoạch phục hồi của chính quyền địa phương hay không? Thí dụ:<br>↘ Liệu hỗ trợ lao động đổi lương thực ở địa bàn mà một tổ chức khác đã cấp phát lương thực có phù hợp không? |
| Tính chính xác | Liệu có sự kết nối giữa cứu trợ khẩn cấp và phát triển cho các nhóm sinh kế khác nhau hay không? |
| Tính bền vững | Kết quả của chương trình kéo dài bao lâu? Cần thực hiện các hoạt động gì để đảm bảo tính bền vững? Các yếu tố bên trong và bên ngoài nào góp phần đảm bảo hoặc đe dọa tác động lâu dài? Thí dụ:<br>↘ Có cần bảo dưỡng để đảm bảo máy bơm nước vẫn hoạt động cho dự án thủy lợi hay không?<br>↘ Thanh niên có tham gia dự án cùng cha mẹ để đảm bảo sự chuyển giao kỹ năng hay không? |

## Tài liệu tham khảo thêm

- ↘ Công cụ VCA: Lượng giá có sự tham gia, PRS 3, trang 32, IFRC (2008)
- ↘ Hướng dẫn chương trình cứu trợ bằng tiền mặt (chương 8), IFRC/ICRC (2007)
- ↘ Giới thiệu về giám sát và lượng giá, IFRC/ICRC (2007)



Phần 9/

# TÀI LIỆU THAM KHẢO VÀ MỤC LỤC CÁC HƯỚNG DẪN TRONG ĐĨA ĐÍNH KÈM

# 9.1. Các tài liệu của Chữ thập đỏ - Trăng lưỡi liềm đỏ


1. Hội CTĐ Anh (2010) — Hướng dẫn Kỹ thuật An ninh Kinh tế Hộ gia đình về Đánh giá, phân tích và thiết kế chương trình
2. ICRC (2008) — Quản lý chương trình/dự án: Phương pháp tiếp cận dựa vào kết quả
3. IFRC/ICRC (2008) — Hướng dẫn đánh giá trong tình huống khẩn cấp
4. IFRC/ICRC (2008) — Hướng dẫn Chương trình cứu trợ bằng tiền mặt
5. ICRC — Sổ tay các dự án kinh tế qui mô nhỏ của ICRC
6. IFRC (2010) — Hướng dẫn lập kế hoạch về sinh kế của IFRC
7. IFRC (2008) — Hướng dẫn Đánh giá An ninh Lương thực toàn cầu, hướng dẫn từng bước cho các Hội Quốc gia
8. IFRC (2006) — VCA là gì? Giới thiệu về đánh giá TTDBTT và năng lực
9. IFRC (2006) — Đánh giá các chương trình hỗ trợ sinh kế của IFRC, Báo cáo tóm tắt
10. IFRC (2007) — Cách thức tiến hành VCA? Hướng dẫn thực tế dành cho cán bộ và tình nguyện viên CTĐ-TLLĐ
11. IFRC (2008) — Công cụ VCA kèm tài liệu tham khảo
12. IFRC (2008) — Hướng dẫn tập huấn VCA, hướng dẫn tập huấn trên lớp và thực hành qua thực tế
13. IFRC (2010) — Sổ tay hướng dẫn lập kế hoạch chương trình/dự án
14. IFRC (2002) — Sáng kiến lập kế hoạch hiệu quả hơn – các lựa chọn để nâng cao tác động của chương trình
15. IFRC (2008) — Khung cộng đồng an toàn - trước nguy cơ rủi ro thảm họa
16. IFRC (2006) — Hướng dẫn kỹ thuật về cứu trợ, an ninh kịnh tế, chính sách sinh kế, Sri Lanka
17. IFRC (2006) — Tiền mặt và phiếu đổi hàng/đổi tiền trong cứu trợ khẩn cáp và phục hồi (các kinh nghiệm hay)
18. IFRC (2007) — HIV và sinh kế ở Châu Phi, Hội Quốc gia có thể làm gì? (các kinh nghiệm hay)
19. IFRC (2008) — Phục hồi và giảm thiểu rủi ro thông qua hỗ trợ sinh kế ở Timor Leste (các kinh nghiệm hay)
20. IFRC (2003) — Nghiên cứu trường hợp hạn hán ở Ethiopia: giảm thiểu rủi ro đối với sinh kế thông qua cứu trợ bằng tiền mặt

| | |
|---|---|
| 21. IFRC (2009) | Đánh giá sự chuẩn bị sẵn sàng của Hội Quốc gia (2009 – 2011) |
| 22. IFRC (2010) | Nghiên cứu trường hợp ở Bangladesh: Thúc đẩy phục hồi cho cộng đồng thông qua cứu trợ bằng tiền mặt |
| 23. IFRC (2010) | Nghiên cứu trường hợp ở Bangladesh: Tái thiết cộng đồng thông qua hỗ trợ tiền mặt về chỗ ở |
| 24. IFRC (2007) | Giới thiệu về giám sát và lượng giá |
| 25. IFRC | Hướng dẫn lồng ghép phục hồi trong lời kêu gọi khẩn cấp (tài liệu đang xây dựng) |
| 26. Hội Chữ thập đỏ Tây Ban Nha (2010) | Hướng dẫn về Phát triển Kinh tế của Hội CTĐ Tây Ba Nha |

## 9.2. Các tài liệu tham khảo khác

| | |
|---|---|
| 27. ALNAP (2008) | Bài học kinh nghiệm từ Bão Nargis cho hướng dẫn chương trình cứu trợ |
| 28. ALNAP (2000) | Cẩm nang Sự tham gia của cộng đồng bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng trong hoạt động nhân đạo |
| 29. DFID | Bảng hướng dẫn Sinh kế Bền vững |
| 30. EMMA (2010) | Công cụ Phân tích và Lập bản đồ Thị trường trong tình huống khẩn cấp (EMMA) |
| 31. FAO/ILO (2007) | Hướng dẫn đánh giá lồng ghép sinh kế: Công cụ phân tích nhanh về tác động của thảm họa đối với sinh kế của người dân |
| 32. FAO/ILO (2007) | Công cụ đánh giá sinh kế (LAT) |
| 33. IASC (2008) | Nhóm chuyên môn về phục hồi sớm (CWGER): Hướng dẫn về phục hồi sớm |
| 34. IASC (2006) | Sổ tay về giới trong hành động nhân đạo |
| 35. IPC (2008) | Tài liệu kỹ thuật bản 1.1: Phân loại Giai đoạn An ninh Lương thực Lồng ghép |
| 36. LEGS (2009) | Hướng dẫn và Tiêu chuẩn gia súc, gia cầm trong tình huống khẩn cấp (LEGS) |
| 37. Oxfam GB | Hướng dẫn về Lập kế hoạch Sinh kế và An ninh Lương thực trong tình huống khẩn cấp |
| 38. Sphere 2004 | Hiến chương Nhân đạo và các Tiêu chuẩn tối thiểu trong cứu trợ nhân đạo (2004) |
| 39. Một số Tổ chức Phi chính phủ | Đánh giá tác động và trách nhiệm giải trình trong tình huống khẩn cấp, Hướng dẫn Đo lường tác động và Trách nhiệm giải trình |
| 40. WFP (2009) | Sổ tay Đánh giá An ninh Lương thực trong tình huống khẩn cấp |

# 9.3. Các trang web hữu ích để tham khảo thêm

**Sinh kế:**

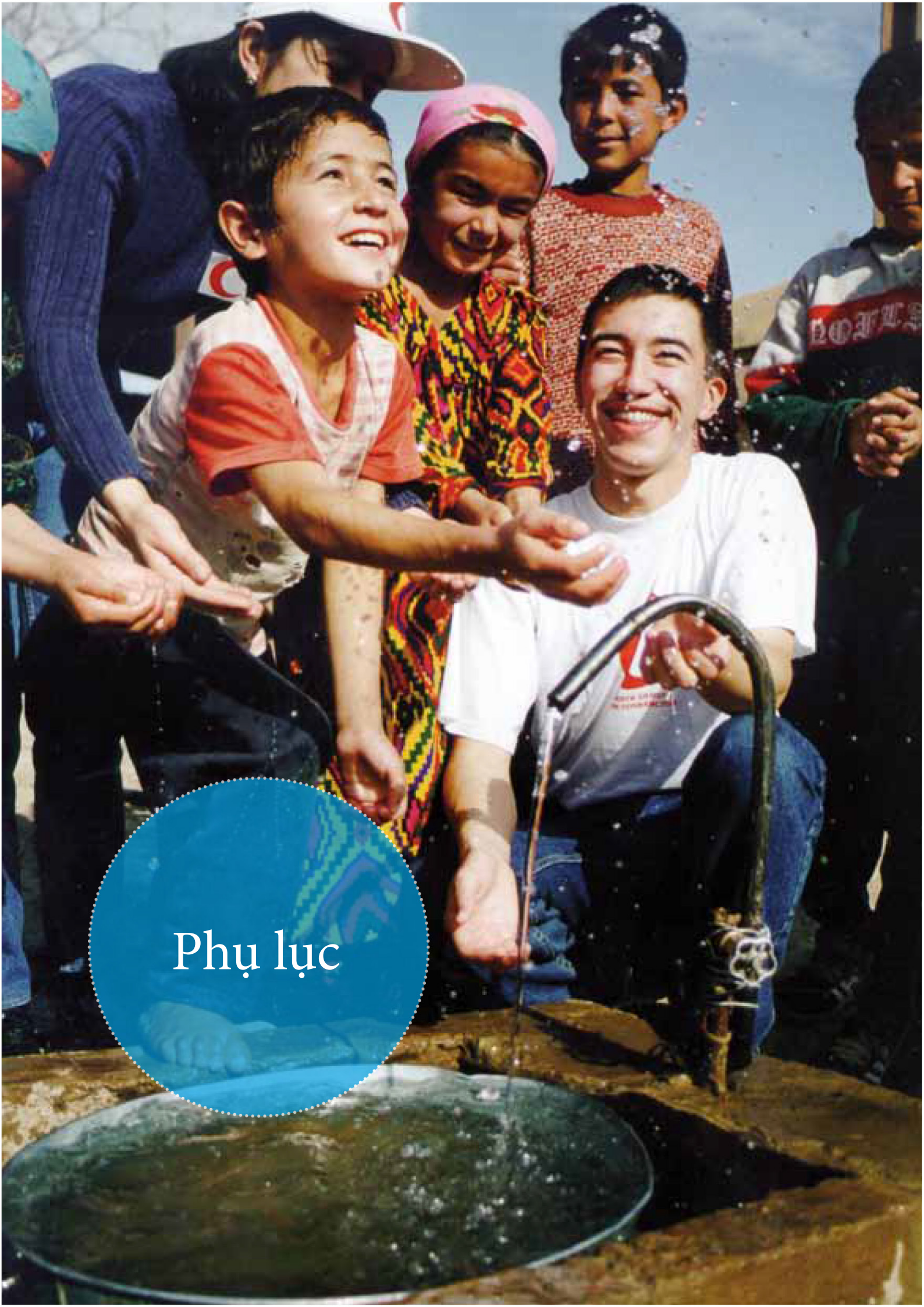
- www.livelihoods.org/info/info_guidancesheets.html
- http://www.eldis.org/go/topics/dossiers/livelihoods-connect
- www.ennonline.net
- www.fantaproject.org
- website www.fews.net
- www.livelihoods.org/info/info_keydocuments.html
- www.ipcinfo.org
- www.livestock-emergency.net
- www.ruaf.org
- www.wahenga.net

**Phục hồi**

- http://oneresponse.info/GLOBALCLUSTERS/EARLY%20RECOVERY/ Pages/default.aspx
- www.proventionconsortium.org/?pageid=32&projectid=10
- http://www.recoveryplatform.org/

**Danh mục các thuật ngữ liên quan**

- www.proventionconsortium.org/?pageid=45#term5



# Phụ lục

# Phụ lục 1
# Định nghĩa về sinh kế

"Sinh kế là các phương thức kiếm sống"

Nguồn: Hướng dẫn đánh giá an ninh lương thực toàn cầu, IFRC (2008)

"…Các loại hình sinh kế có thể được xem là phương thức mà con người kiếm sống để đạt được cũng như sử dụng các nguồn lực để đáp ứng các nhu cầu và mong muốn của mình, dù là cá nhân hay theo từng nhóm "

Nguồn: IFRC (2005)

"… các loại hình sinh kế cũng được định nghĩa là cách thức mà người dân sử dụng các nguồn lực mà họ có để duy trì và tồn tại. Đối với nhiều người, điều này có nghĩa là kiếm tiền để có thu nhập, và nếu có đất thì trồng lương thực để sinh sống. Các nguồn lực liên quan thường được gọi là tài sản hoặc vốn (như nêu trong Khung sinh kế bền vững do DFID và một số tổ chức Phi chính phủ xây dựng). Sinh kế đáp ứng nhu cầu cơ bản của mỗi cá nhân cũng như các nhu cầu khác mà cá nhân đó có thể chi trả.

Nguồn: Công cụ VCA, Phân tích sinh kế và cách đối phó, trang 109, IFRC (2008)

"…Sinh kế bao gồm năng lực/kỹ năng, tài sản và các hoạt động để mỗi cá nhân kiếm sống"

Nguồn: Chambers và Conway (1992)

"…sinh kế là sự kết hợp của các nguồn lực được sử dụng và các hoạt động được thực hiện để kiếm sống và tồn tại. Nguồn lực có thể bao gồm kỹ năng và khả năng của cá nhân (tài sản con người), đất đai, các khoản tiết kiệm và trang thiết bị (lần lượt theo thứ tự tài sản tự nhiên, tài chính và vật chất), các nhóm hỗ trợ chính thức hoặc các mạng lưới không chính thức mà có thể hỗ trợ các hoạt động sinh kế được thực hiện (tài sản xã hội)".

Nguồn: Hướng dẫn sinh kế bền vững của DFID (2001)

# Phụ lục 2 - Các câu hỏi về đánh giá nhu cầu sinh kế định hướng qui trình thu thập thông tin

## 1. Mô tả các hoạt sinh kế trước thảm họa/ trước xung đột

- Người dân (nam giới và nữ giới) kiếm sống như thế nào trước thảm họa
- Mức độ phân tán về mặt địa lý và dân số ước tính là bao nhiêu?
- Xu hướng mùa vụ và thay đổi trong hoạt động sinh kế nào là phổ biến?
- Mạng lưới xã hội chính thức hoặc không chính thức nào thường được sử dụng trong thời gian khẩn cấp?
- Hệ thống nào đủ tin cậy với thị trường
- Rủi ro chính nào người dân thường phải đối mặt trước thảm họa hoặc xung đột và các thức phổ biến nào thường được dùng để giảm thiểu rủi ro?

Trích từ: Công cụ VCA, hướng dẫn tập huấn VCA trg 71 và 107, IFRC (2008)

## 2. Xác định ảnh hưởng của thảm họa lên mỗi loại hình sinh kế

- Người dân đáp ứng nhu cầu tối thiểu của họ như thế nào?
- Người dân đang sử dụng tài sản và nguồn lực còn lại như thế nào ở cả cấp hộ gia đình và cộng đồng?
- Người dân đang tham gia vào các hoạt động nào cả cấp hộ gia đình và cộng đồng?
- Hoạt động nào trong số này có thể gây ảnh hưởng xấu trong ngắn hạn/ dài hạn?

Trích từ: Công cụ hướng dẫn đánh giá chi tiết về sinh kế của FAO, FAO/ILO (2007)

## 3. Phân tích năng lực phục hồi của các nhóm sinh kế khác nhau

- Người dân có ý tưởng gì về việc đẩy nhanh quá trình phục hồi của họ?
- Cộng đồng nào đang sử dụng chung tài sản và nguồn lực, cộng đồng nào thì không sử dụng chung và tại sao?
- Hoạt động sinh kế của đối tượng nào đã bị dừng lại/ được thực hiện trở lại?
- Hoạt động sinh kế của đối tượng nào phải phụ thuộc vào hoạt động sinh kế của các đối tượng khác (vd. kinh doanh thương mại)?

## 4. Phân tích các yếu tố bên ngoài có ảnh hưởng nhiều nhất đến quá trình phục hồi

- Mức độ hỗ trợ của chính quyền và các tổ chức bên ngoài đã hỗ trợ như thế nào cho cộng đồng?
- Các hỗ trợ nào đã được lên kế hoạch thực hiện, ngay lập tức hoặc trong trung hạn?
- Yếu tố nào liên quan đến mùa vụ nào cần được xem xét?
- Yếu tố nào liên quan đến nền kinh tế và thị trường cần được xem xét?
- Yếu tố nào liên quan đến chính trị và xã hội cần được xem xét?

# Phụ lục 3 - Các công cụ đánh giá của CTĐ – TLLĐ được sử dụng trong giai đoạn đánh giá nhu cầu

### A3.1 Công cụ đánh giá VCA[11] dành cho giai đoạn đánh giá tại cộng đồng

| Tên công cụ | Nguồn tài liệu | Cách thức sử dụng công cụ trong đánh giá nhu cầu về sinh kế trong bối cảnh phục hồi sớm |
|---|---|---|
| Thông tin chung về cộng đồng RRS 2 | VCA trang.54-59 | Tập trung vào các nội dung sau trong số 18 chủ đề:<br>↘ Địa điểm (1)<br>↘ Chính quyền địa phương, các tổ chức (6)<br>↘ TTDBTT của người dân trước các thảm họa (7)<br>↘ Cơ sở hạ tầng và tiếp cận chợ (11)<br>↘ Năng lực của địa phương về giảm thiểu và ứng phó thảm họa (18) |
| Phỏng vấn bán cấu trúc RSS 3 | VCA trang. 60-65<br>GFSG trang 30-31<br>GFSG trang. 45 | Tập trung vào thảo luận các chủ đề sau:<br>↘ Người dân đối phó thế nào trong giai đoạn khó khăn?<br>↘ Các mạng lưới xã hội nào hoạt động hiệu quả nhất?<br>↘ Các hoạt động sinh kế nào cần tăng cường?<br>↘ Các hoạt động sinh kế nào không còn thực hiện được và tại sao? |
| Thảo luận nhóm trọng tâm RSS 4 | VCA trang. 66-71<br>GFSG trang. 33-35 | Tập trung vào thảo luận các chủ đề sau:<br>↘ Các loại hình sinh kế<br>↘ Các nguồn lực và tài sản sinh kế<br>↘ Cách thức đối phó<br>↘ Sử dụng các mạng lưới hỗ trợ chính thức và không chính thức |
| Quan sát trực tiếp RSS 5 | VCA trang. 71-75<br>GFSG trang. 28-29<br>GEA trang. 44 | Tập trung vào xác định:<br>↘ Mức độ hoạt động của cộng đồng bị ảnh hưởng<br>↘ Sử dụng và tiếp cận với nguồn lực tự nhiên<br>↘ Chất lượng và sử dụng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là đường xá và chợ<br>↘ Bằng chứng của sự hỗ trợ bên ngoài |
| Khảo sát lát cắt RSS 7 | VCA trang. 86-92<br>GEA trang. 88-91 | Tập trung vào:<br>↘ Kiểm tra chéo thông tin được cung cấp qua trao đổi<br>↘ Giúp hiểu rõ hơn thông tin đã thu thập được về môi trường xã hội và vật chất<br>↘ Sử dụng tài sản sinh kế tiếp theo thí dụ bảng trong VCA, trang 91 |

11. Các công cụ đánh dấu màu xanh là công cụ cần thiết trong đánh giá và phân tích nhu cầu sinh kế

## A3.1 Công cụ đánh giá VCA dành cho giai đoạn đánh giá tại cộng đồng

| Tên công cụ | Nguồn tài liệu | Cách thức sử dụng công cụ trong đánh giá nhu cầu về sinh kế trong bối cảnh phục hồi sớm |
|---|---|---|
| Lập bản đồ RSS 6 | VCA<br>trang. 75-86<br>GFSG<br>trang. 70-73<br>GEA p. 81-87 | Tập trung vào:<br>↘ Kiểm tra chéo thông tin được cung cấp qua trao đổi<br>↘ Giúp hiểu rõ hơn thông tin đã thu thập được về môi trường xã hội và vật chất<br>↘ Sử dụng tài sản sinh kế theo bảng thí dụ trong VCA, trang 91 |
| Lịch mùa vụ RSS 8 | VCA<br>trang. 92-97<br>GFSG<br>trang. 74-76<br>GEA p. 54 | Tập trung vào:<br>↘ Các hoạt động về sinh kế và độ tuổi, giới<br>↘ Nhu cầu lao động<br>↘ Giao động giá cả đối với các mặt hàng chính |
| Dữ liệu lịch sử RSS 9 | VCA<br>trang. 98-105<br>GFSG<br>trang. 85-86<br>GEA p. 53 | Tập trung vào các chủ đề sau:<br>↘ Cộng đồng vượt qua các giai đoạn khó khăn trước đây như thế nào?<br>↘ Cách thức nào hiệu quả? Cách thức nào không hiệu quả?<br>↘ Xác định và hiểu các thay đổi về hoạt động sinh kế qua các giai đoạn |
| **Sinh kế và phân tích cách thức đối phó RRS 11** | VCA<br>trang. 109-119 | Tập trung vào các nhóm sinh kế khác nhau:<br>↘ Các tài sản/nguồn lực sẵn có trước và sau thảm họa hoặc xung đột<br>↘ Thiệt hại/sự gián đoạn đối với các tài sản vật chất<br>↘ Thiệt hai/sự gián đoạn đối với các tài sản xã hội và con người<br>↘ Các thay đổi trong tiếp cận tới tài sản tài chính, tự nhiên<br>↘ Xác định cách thức đối phó và khả năng thành công hoặc thất bại của các cách thức đó trong giai đoạn ngắn và trung hạn<br>↘ Nhu cầu của hộ gia đình và cộng đồng ngoài các nhu cầu lương thực<br>↘ Xác định cách thức bảo vệ các hoạt động sinh kế khỏi cách đối phó tiêu cực |
| **Phân tích mạng lưới xã hội và tổ chức RRS 12** | VCA<br>trang. 119-122<br>GEA trang. 62 | Tập trung vào:<br>↘ Vai trò và tầm quan trọng của tổ chức<br>↘ Sử dụng các mạng lưới chính thức và không chính thức<br>↘ Sự khác biệt về giới và độ tuổi trong các ưu tiên và sự tham gia của các mạng lưới xã hội |
| **Đánh giá năng lực của cộng đồng hoặc tổ chức RRS 12** | VCA<br>trang. 112-125 | Tập trung vào:<br>↘ Xác định các tổ chức hiện có và các tổ chức mới và phỏng vấn họ về các hoạt động của các tổ chức này kể từ khi thảm hoặc xung đột xảy ra và mong đợi của họ trong thời gian sắp tới |
| Biểu đồ Venn RRS 14 | VCA trang. 126-131 | Sử dụng để:<br>↘ Xác định các tài sản chung mà các nhóm sinh kế khác nhau sử dụng, xác định mối quan hệ giữa các nhóm sinh kế và so sánh tình hình trước và sau thảm họa |

# Phụ lục 4
# Bảng phân tích để theo dõi số liệu thu thập từ đánh giá[12]

| | |
|---|---|
| **Cộng đồng** | Thôn X<br>118 hộ gia đình |
| **Nguồn sinh kế chính** | ↘ Kiều hối: 60%<br>↘ Kinh doanh sữa: 20%<br>↘ Kinh doanh các mặt hàng nông nghiệp: 20% |
| **Tác động chính về tài sản do thảm họa** | ↘ Số người chết: 0<br>↘ Số gia súc chết: 2<br>↘ Thiệt hại về tòa nhà: 30%<br>↘ Thiệt hại về đất đai: 50% |
| **Cách thức đối phó** | ↘ Phụ thuộc vào kiều hối: tăng lên 90%<br>↘ Phục hồi bằng nguồn lực của mình<br>↘ Sử dụng lương thực dự trữ |
| **Kết quả ở thời điểm hiện tại** | ↘ Các cộng đồng có khả năng phục hồi nhanh đã tổ chức trở lại và nhanh chóng hỗ trợ người khác<br>↘ Năm gia đình nhận hỗ trợ từ cộng đồng |
| **Nhu cầu ưu tiên trong thời gian trước mắt** | ↘ Xây dựng lại nhà trước mùa đông<br>↘ Rơm khô trong mùa đông |
| **Nhu cầu trong thời gian lâu dài** | ↘ San lấp mặt bằng<br>↘ Sửa chữa sân thượng<br>↘ Tiếp cận tín dụng nhiều hơn |

Số liệu thô có thể đưa vào bảng như trên hàng ngày, qua đó bạn sẽ có được một bảng tổng thể của toàn bộ quá trình đánh giá.

Tìm kiếm các xu thế, sự tương tác và các thay đổi diễn ra.

Đối chiếu các thông tin này với các thông tin có được từ các nguồn khác, đặc biệt lưu ý:

- ↘ Vai trò và sự hiệu quả của thị trường
- ↘ Các chương trình hiện có của chính quyền địa phương
- ↘ Quan điểm của cộng đồng về các can thiệp mang tính ưu tiên cao.

12. Trích từ: Công cụ đánh giá sinh kế, số 4: Đánh giá sinh kế chi tiết của FAO, trang 5, FAO/ILO (2007)

# Phụ lục 5
# Ví dụ về các can thiệp về sinh kế của CTĐ-TLLĐ trong phục hồi sớm

| Cung cấp hoặc khôi phục tài sản xã hội, vật chất và tài chính | Bắt đầu lại các hoạt động sinh kế | Tăng cường sinh kế | Bảo vệ sinh kế | Góp phần giảm thiểu rủi ro thảm họa |
|---|---|---|---|---|
| Lao động đổi công để tạo thu nhập | Mở lại các hoạt động kinh doanh nhỏ thông qua cứu trợ bằng tiền mặt | Cấp tiền mặt cho người dân bị di dời để mua chung thuyền đánh cá | Phân tích khả năng tồn tại của doanh nghiệp đối với doanh nghiệp tư nhân | Lao động đổi công về quản lý môi trường |
| Cấp phát tiền mặt và hàng cho hoạt động nuôi dê | Khôi phục đất trồng trọt cho ngành nghề kinh doanh quế | Cứu trợ tiền mặt cho sinh kế | Tổ chức và xây dựng các tổ chức dựa vào cộng đồng | Lao động đổi công cho hoạt động giảm thiểu rủi ro thảm họa |
| Cấp phát tiền mặt tạo thu nhập hộ gia đình cho các gia đình bị mất chỗ ở/ quay trở lại chỗ ở cũ | Hỗ trợ tiền mặt hoặc hàng hóa cho sản xuất sơ dừa | Cải thiện kỹ năng kinh doanh và tiếp thị | Hỗ trợ các dự án tài chính nhỏ để mở rộng dịch vụ | Hỗ trợ cộng đồng trong hoạt động xây nhà chống bão |
| Cấp tàu đánh cá, động cơ và lưới | Cứu trợ bằng tiền mặt gắn với chương trình xây nhà để bắt đầu lại sinh kế | Tăng cường kỹ năng trồng trọt sau thảm họa để cải thiện kỹ thuật canh tác, làm vườn, chế biến thực phẩm | | Xây dựng quan hệ đối tác với các nhóm doanh nghiệp cho các hỗ trợ sinh kế trong tương lai |

| Cung cấp hoặc khôi phục tài sản xã hội, vật chất và tài chính | Bắt đầu lại các hoạt động sinh kế | Tăng cường sinh kế | Bảo vệ sinh kế | Góp phần giảm thiểu rủi ro thảm họa |
|---|---|---|---|---|
| Cấp phát giống và công cụ cho nông dân vào vụ gieo trồng | Xây dựng lại chợ | Tăng cường kỹ năng cho nghề may và xây dựng thông qua đào tạo nghề | | |
| Lao động đổi lương thực để xây dựng lại các trung tâm tại cộng đồng | Hỗ trợ kinh doanh thông qua tạo điều kiện tiếp cận về giao thông | Đào tạo việc làm để được cấp chứng chỉ chính thức | | |
| Thư viện cộng đồng | Hỗ trợ tạo dựng chăn nuôi thông qua phiếu đổi hàng/phiếu tiền mặt | Các cửa hàng hợp tác xã | | |
| Hỗ trợ tạo dựng chăn nuôi thông qua phiếu đổi hàng/phiếu tiền mặt | | Hỗ trợ du lịch tại cộng đồng | | |

# Phụ lục 6
# Bảng kiểm sự tham gia của cộng đồng

Sự tham gia trong ứng phó xung đột và thảm họa được hiểu là thu hút cộng đồng bị ảnh hưởng tham gia vào một hoặc nhiều giai đoạn của chu trình quản lý dự án: đánh giá, thiết kế, thực hiện, giám sát và lượng giá. Sự tham gia này có thể được thực hiện bằng nhiều hình thức bao gồm huy động sự tham gia của các thành viên của cộng đồng bị ảnh hưởng và đảm bảo không bỏ sót thành phần nào .

- ☑ Loại hình tham gia nào khả thi trong bối cảnh dự án bạn đang hoạt động?

  *Xem xét vấn đề an ninh, tiếp cận về hạ tầng và rào cản văn hóa có thể tăng cường hoặc hạn chế mức độ tham gia.*
- ☑ Công cụ và phương pháp có sự tham gia nào mà bạn và nhóm dự án của bạn thấy dễ dàng áp dụng nhất?

  *Xem xét các công cụ đánh giá có sự tham gia tại khu vực nông thôn (PRA) cho tất cả giai đoạn của chu trình dự án.*
- ☑ Tổ chức nào tại cộng đồng mà dự án của bạn có thể làm việc cùng?

  *Xem xét hình thức đại diện mà các cộng đồng bị ảnh hưởng thể hiện hoặc liệu bạn có cần bao gồm các nhóm yếu thế một cách tích cực hơn hay không, đặc biệt là về giới, loại hình sinh kế, các sự khác biệt về chính trị và văn hóa.*
- ☑ Có cơ hội nào để có sự tham gia của cộng đồng bị ảnh hưởng trong ứng phó hay không?

  *Xem xét các cách thức mà cộng đồng có thể tham gia và thúc đẩy quá trình ra quyết định xoay quanh các giải pháp phục hồi của họ.*
- ☑ Các hoạt động truyền thông trong giai đoạn ứng phó khẩn cấp hiệu quả như thế nào?

  *Xem xét xem liệu bạn có cần để chuyển từ cách thức chỉ đơn giản là chia sẻ thông tin sang tạo điều kiện thuận lợi để cộng đồng bị ảnh hưởng tham gia vào quá trình ra quyết định và chịu trách nhiệm về việc thực hiện và giám sát dự án.*
- ☑ Cộng đồng đánh giá bạn và nhóm cán bộ dự án như thế nào?

  *Xem xét xem bạn và cộng đồng có được mối quan hệ tin tưởng hay không và cộng đồng đánh giá về sự vô tư và quyền hạn trách nhiệm của bạn và các cán bộ dự án như thế nào.*
- ☑ Bạn có thực sự lắng nghe không?

  *Nên lắng nghe nhiều hơn là đưa thông tin - kể cả việc giữ yên lặng.*
- ☑ Bạn có đáp ứng với các nhu cầu mà người dân bị ảnh hưởng đã lên tiếng hay không?

  *Xem xét mọi cách thức mà bạn có thể chứng minh rằng chương trình của bạn đáp ứng các nhu cầu thực sự của người dân bao gồm cả việc chia sẻ nguồn lực, trách nhiệm và có sự tham gia của tất cả các nhóm trong cộng đồng.*

# **Các Nguyên tắc cơ bản** của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ Quốc tế

**Nhân đạo /** Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế ra đời từ mong muốn mang lại sự trợ giúp không phân biệt đối xử đối với những người bị thương trên chiến trường, nỗ lực sử dụng khả năng quốc tế và quốc gia của mình để ngăn ngừa và giảm bớt đau thương của nhân loại ở bất cứ nơi nào có thể tìm thấy. Mục đích hoạt động của Phong trào là bảo vệ tính mạng và sức khoẻ, đảm bảo sự tôn trọng con người. Phong trào thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau, tình hữu nghị, sự hợp tác và hoà bình bền vững giữa các dân tộc.

**Vô tư /** Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế không phân biệt quốc tịch, sắc tộc, tín ngưỡng tôn giáo, đẳng cấp và quan điểm chính trị. Phong trào nỗ lực trong triển khai các hoạt động nhằm giảm nhẹ sự đau khổ của mọi cá nhân, theo nhu cầu của họ và ưu tiên trợ giúp những người bất hạnh nhất.

**Trung lập /** Để luôn có được sự tin tưởng của các bên, Phong trào không đứng về phe nào trong các cuộc xung đột hoặc tham dự vào các cuộc tranh luận về chính trị, sắc tộc, tôn giáo hay hệ tư tưởng.

**Độc lập /** Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế hoàn toàn độc lập. Các Hội Chữ thập đỏ hoặc Trăng lưỡi liềm đỏ quốc gia trong khi trợ giúp cho Chính phủ về các hoạt động nhân đạo vừa phải tuân thủ luật pháp của Nhà nước mình, vừa phải luôn duy trì quyền tự chủ để có thể luôn luôn hành động phù hợp với các nguyên tắc của Phong trào.

**Tự nguyện /** Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế là phong trào trợ giúp tự nguyện, không xuất phát từ bất kỳ mong muốn kiếm lợi nào.

**Thống nhất /** Ở mỗi nước, chỉ có duy nhất một Hội Chữ thập đỏ hoặc Trăng lưỡi liềm đỏ. Các Hội Chữ thập đỏ hoặc Trăng lưỡi liềm đỏ quốc gia này phải được mở rộng cho mọi người cùng tham gia. Hội thực thi sứ mệnh nhân đạo của mình trên phạm vi toàn lãnh thổ.

**Toàn cầu /** Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế có phạm vi toàn cầu, trong đó tất cả các Hội Chữ thập đỏ hoặc Trăng lưỡi liềm đỏ quốc gia có tư cách và vị thế bình đẳng, chia sẻ trách nhiệm và nhiệm vụ một cách bình đẳng trong việc giúp đỡ lẫn nhau.

# Hướng dẫn của Hiệp hội
# Thực hiện Chương trình sinh kế

Do Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế (IFRC) xuất bản

Hiệp hội Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ Quốc tế thúc đẩy hoạt động nhân đạo của Hội quốc gia cho những người dễ bị tổn thương.

Thông qua điều phối cứu trợ nhân đạo và thúc đẩy hỗ trợ phát triển Hiệp hội hướng tới phòng ngừa và giảm nhẹ những đau khổ của con người.

Hiệp hội, các Hội quốc gia và Ủy ban quốc tế Chữ thập đỏ cùng nhau tạp thành Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ.